



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN SEABANK NĂM 2022



THÁNG 04 NĂM 2022

**SeABank****NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**

198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3944 8688

Fax: (84-24) 3944 8689

Mã số doanh nghiệp: 0200253985

Website: www.seabank.com.vn**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****Thời gian:** 08h30 ngày 21 tháng 04 năm 2022**Địa điểm:** Phòng Hội nghị Câu lạc bộ Sân golf Ruby Tree – BRG Ruby Tree Golf Resort - phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30 – 09h00	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp khách mời. - Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu.
09h00 – 09h10	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc Đại hội. - Giới thiệu đại biểu tham dự.
09h10 – 09h20	<p>Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.</p> <p>Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.</p>
09h20 – 10h20	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022; - Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2021; tiền lương, thưởng và phúc lợi khác của BTGD năm 2021; kế hoạch chi phí, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022; - Báo cáo của TGD về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
10h20 – 10h45	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 và 2023; - Tờ trình về việc phân chia các quỹ, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021; - Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ; - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023; - Tờ trình thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa; - Tờ trình về việc góp vốn, mua cổ phần của SeABank; - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động và ngành nghề kinh doanh của SeABank; - Tờ trình về việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023; - Các nội dung khác (nếu có).
10h45 – 11h00	Thông qua thể lệ bầu cử và tổ chức bầu cử bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023;
11h00 – 11h20	Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội.
11h20 – 11h30	Đại diện Ngân hàng Nhà nước phát biểu ý kiến chỉ đạo (nếu có).
11h30 – 11h45	Nghỉ giải lao.
11h45 – 11h50	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
11h50 – 11h55	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
11h55 – 12h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

(*) Nội dung chương trình đại hội có thể thay đổi và sẽ được thông qua tại Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức, đảm bảo khoảng cách hợp lý theo quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.
6. Các đại biểu tham dự cuộc họp không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm trừ trường hợp được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp **đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết**.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Cổ đông là cá nhân hoặc cổ đông là tổ chức nắm giữ dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông được ủy quyền cho một (01) cá nhân khác tham dự Đại hội. Cổ đông là tổ chức nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được ủy quyền cho tối đa ba (03) người đại diện tham dự Đại hội. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.
3. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Ngân hàng.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/ hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết theo quy định của Ngân hàng.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội. Nhân sự Đoàn Chủ tịch được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu biểu quyết để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, sức khỏe ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn Thẻ lệ bầu cử;
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.
 - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến số Phiếu không hợp lệ (nếu có đối với các nội dung biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết); Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết và bầu cử.

Điều 9: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:
 - a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong đó có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại đại hội, đối với các nội dung Báo cáo và Tờ trình, Cổ đông biểu quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) vào Phiếu biểu quyết, ký xác nhận và nộp lại cho Ban kiểm phiếu biểu quyết.

- b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. *Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:* Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. *Đối với việc biểu quyết các nội dung Báo cáo và Tờ trình bằng cách lựa chọn lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết:* Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu “v” hoặc “x” vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - + Là Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội phát ra, có đóng dấu của SeABank;
 - + Phiếu biểu quyết không bị rách.
 - + Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sửa.
 - + Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
 - + Trong trường hợp Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào trong 3 ô tại một nội dung biểu quyết được coi là tán thành và hợp lệ với nội dung biểu quyết đó.
 - Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - + Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của SeABank;
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trên Phiếu;
 - + Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - + Cổ đông đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc phiếu tẩy xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.
 - + Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.
4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện **trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành**. Đối với nghị quyết về sửa đổi, bổ sung điều lệ SeABank; thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản thì phải được số cổ đông đại diện **trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành**.

Điều 10: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 11: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

Điều 12: Các quy định khác

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, các Cổ đông/Người đại diện khi đến tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ các quy định sau:

1. Đảm bảo sức khỏe tốt, không có các biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc các triệu chứng thuộc diện nghi ngờ nhiễm Covid-19, không thuộc các trường hợp bị cách ly theo quy định.
2. Phải đeo khẩu trang khi đến đăng ký dự họp và trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
3. Nghiêm túc chấp hành việc khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt và sát khuẩn tay của Ban tổ chức trước và trong quá trình diễn ra Đại hội. Cổ đông/Người đại diện đảm bảo việc khai báo trung thực và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã cung cấp.
4. Tuân thủ sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội về vị trí ngồi và khoảng cách an toàn với các cổ đông khác trong quá trình diễn ra cuộc họp.
5. Căn cứ số lượng cổ đông tham dự họp thực tế, Ban tổ chức Đại hội có thể sắp xếp các cổ đông dự họp tại các phòng khác nhau để đảm bảo tuân thủ các quy định và chỉ đạo của cơ quan chức năng về các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đảm bảo cổ đông tham dự họp được tiếp cận đầy đủ thông tin trong quá trình diễn ra cuộc họp và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông theo quy định.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ngày 21/04/2022.

BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

A. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2021

1. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2021

Năm 2021, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục bị ảnh hưởng sâu rộng bởi dịch bệnh Covid-19, SeABank vẫn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh doanh và chỉ tiêu tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đặt ra và có mức tăng trưởng ấn tượng so với năm 2020. Cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Tăng trưởng so với 2020	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch
1	Tổng tài sản	180.207	211.663	17%	107%
2	Huy động tiền gửi của khách hàng	113.277	109.785	-	88%
3	Dư nợ cho vay khách hàng	108.869	127.588	17%	104%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.729	3.268	89 %	135%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.360	2.606	92 %	135%
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,86%	1,65%		Hoàn thành

Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất năm 2021

- Tổng tài sản đạt 211.663 tỷ đồng, tăng ròng 31.456 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 17 % so với năm 2020 và hoàn thành 107% kế hoạch năm 2021;
- Huy động tiền gửi của khách hàng đạt 109.785 tỷ đồng, hoàn thành 88% kế hoạch năm 2021;
- Dư nợ cho vay khách hàng đạt 127.588 tỷ đồng, tăng ròng 18.719 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 17% so với năm 2020 và đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 3.268 tỷ đồng, tăng 1.539 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 89% so với năm 2020 và hoàn thành 135% kế hoạch năm 2021;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 2.606 tỷ đồng, tăng 1.246 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 92% so với năm 2020 và hoàn thành 135% kế hoạch năm 2021;
- Tỷ lệ nợ xấu của SeABank tại thời điểm 31/12/2021 là 1,65% và luôn được duy trì ở mức dưới 3% trong cả năm 2021.

Trong năm 2021, SeABank cũng tiếp tục tập trung vào các mục tiêu kinh doanh như: đẩy mạnh thu phí dịch vụ và các khoản thu ngoài lãi; phát triển sản phẩm mới/sản phẩm đặc thù có hiệu quả và có khả năng sinh lời cao; tối ưu hóa chi phí hoạt động; đầu tư các dự án công nghệ trọng điểm; tăng chất lượng tài sản và quản trị chặt chẽ nợ xấu.

2. Cổ phiếu SSB của SeABank chính thức niêm yết trên sàn HOSE

Ngày 24/03/2021 – nhân dịp 27 kỷ niệm ngày thành lập Ngân hàng, hơn 1,2 tỷ cổ phiếu SSB của SeABank đã chính thức niêm yết và giao dịch trên sàn HOSE. Việc niêm yết trên sàn chứng khoán là một dấu mốc quan trọng trên chặng đường phát triển của SeABank và cũng là tiền đề cho những sự bứt phá mạnh mẽ hơn nữa của Ngân hàng trong tương lai. Sau ngày niêm yết trên sàn HOSE, giá trị cổ phiếu SSB đã có bước tăng trưởng mạnh mẽ, khẳng định vị thế của SeABank trong các ngân hàng TMCP trên thị trường. Kết thúc phiên ngày 31/12/2021, cổ phiếu SSB đóng cửa ở mức giá 45.600 đồng/cp, tăng gần gấp 3 lần so với giá trị tại ngày niêm yết đầu tiên, đưa giá trị vốn hóa của Ngân hàng vượt 2,9 tỷ USD và nằm trong Top 10 ngân hàng có vốn hóa lớn nhất trên thị trường chứng khoán.

3. Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ

Tính đến cuối năm 2021, SeABank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 12.087.442.080.000 đồng lên 14.784.883.690.000 đồng thông qua các đợt phát hành, chào bán cổ phiếu sau:

- Phát hành 110.244.161 cổ phiếu để trả cổ tức và Phát hành 23.500.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho người lao động năm 2021;
- Chào bán thành công 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Quý 1 năm 2022, trên cơ sở chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Giấy phép đăng ký chào bán ra công chúng của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, SeABank đã tiếp tục thực hiện chào bán thành công 181.311.631 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để nâng mức vốn điều lệ lên 16.598.000.000.000 đồng. Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã ban hành Văn bản ghi nhận kết quả đợt chào bán này của SeABank. Hiện nay, HĐQT đang tiến hành các thủ tục để thay đổi các nội dung về vốn điều lệ tại Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động của Ngân hàng cũng như thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành theo quy định.

4. Hoàn thành Phương án cơ cấu lại gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của SeABank

Trong năm 2021, SeABank đã hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của SeABank đã được NHNN chấp thuận tại Quyết định số 1259/QĐ-NHNN ngày 15/6/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Theo đó, SeABank đều đạt và vượt tất cả các nhóm chỉ tiêu về quy mô, tỷ lệ an toàn vốn, nợ xấu và hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó, SeABank cũng đồng thời nâng cao năng lực quản trị, điều hành; minh bạch trong hoạt động; áp dụng hệ thống quản trị rủi ro phù hợp nguyên tắc, chuẩn mực Basel II; nâng cao chất lượng hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ; đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động; đa dạng hóa các loại hình hoạt động dịch vụ; cơ cấu và phát triển hệ thống mạng lưới hoạt động; hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin.

5. Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tiên tiến và chủ động theo tiêu chuẩn quốc tế

Việc hoàn thành Basel II sớm so với yêu cầu của NHNN để trở thành một trong những ngân hàng tiên phong trong việc hoàn thành triển khai Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn khẳng định khả năng, tiềm lực của SeABank đối với công tác quản trị rủi ro cũng như cho

thấy khả năng tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế của Ngân hàng. Trong cả năm 2021, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của SeABank luôn cao hơn mức yêu cầu tối thiểu của NHNN quy định tại Thông tư 41. Tại thời điểm 31/12/2021, tỷ lệ CAR hợp nhất của SeABank là 11,64%.

SeABank tiếp tục từng bước thực hiện mục tiêu tiệm cận những chuẩn mực quản trị rủi ro quốc tế toàn diện hơn, bao gồm Basel II IRB, chuẩn mực kế toán IFRS 9 và Basel III để nâng cao năng lực quản trị rủi ro, sẵn sàng ứng phó với các cú sốc của thị trường, đồng thời cũng nâng cao sức cạnh tranh của SeABank.

6. Tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín đối với các Nhà đầu tư trong nước và quốc tế

Năm 2021, SeABank tiếp tục được **Moody's đánh giá chỉ số xếp hạng tín nhiệm ở mức B1 và nâng đánh giá triển vọng phát triển của SeABank từ Ổn định lên Tích cực**, thể hiện đánh giá tốt của tổ chức này đối với hiệu quả hoạt động và tiềm năng của Ngân hàng. Đây là cơ sở quan trọng để khẳng định vị thế, tiềm lực, uy tín của SeABank với khách hàng, đối tác, đặc biệt là cộng đồng đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh đó, vị thế và uy tín của SeABank đối với các tổ chức tài chính quốc tế ngày càng được khẳng định và nâng cao. Trong năm 2021, ADB đã nâng hạn mức tài trợ thương mại cho SeABank lên 30 triệu USD. Ngoài ra, IFC và SeABank cũng đã ký kết thỏa thuận về gói tài trợ lên đến 185 triệu USD. Gói tài trợ này bao gồm khoản vay lên đến 165 triệu USD cùng với hạn mức tài trợ thương mại lên đến 20 triệu USD. Nguồn vốn vay từ IFC sau khi được giải ngân sẽ giúp SeABank mở rộng cho vay đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, gia tăng cơ hội tiếp cận tài chính khí hậu và thúc đẩy thương mại quốc tế.

7. Hoàn thành việc chuyển trụ sở chính của Ngân hàng

Cuối năm 2021, SeABank đã hoàn thành việc chuyển Hội sở chính từ Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội về địa chỉ mới tại Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội - Tòa nhà văn phòng làm việc hạng đặc biệt với nhiều tiện ích và đẳng cấp. Đây là kế hoạch phát triển dài hạn của Ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng môi trường làm việc, mang đến không gian hiện đại, chuyên nghiệp và tân tiến cho CBNV, khẳng định là một trong những môi trường làm việc tốt nhất châu Á.

Trải qua 28 năm phát triển, SeABank đã khẳng định được vị thế của một trong những ngân hàng tiêu biểu Việt Nam về quy mô vốn điều lệ (top 12 các ngân hàng TMCP tư nhân), mức độ nhận biết thương hiệu, tốc độ tăng trưởng ổn định với mạng lưới hoạt động gần 180 điểm giao dịch, phục vụ gần 1,6 triệu khách hàng trên toàn quốc.

Với những kết quả đạt được trong năm 2021, SeABank tiếp tục nâng cao vị thế của mình và cũng được ghi nhận thông qua nhiều giải thưởng danh giá trong nước và quốc tế như: Ngân hàng của năm 2021 (Bank of Year 2021) do Tạp chí The Banker bình chọn, Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021 do Tạp chí HR Asia bình chọn, Doanh nghiệp chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2021 do Finance Derivative và The International Business Magazines trao tặng, Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2021 - VNR500, Top 50 Doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam 2021 - Profit500, Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam, Cờ thi đua đã có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua ngành ngân hàng năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước. Bên cạnh đó, Ban Lãnh đạo của Ngân hàng cũng

được các tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận bằng nhiều giải thưởng như Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT đã được Chủ tịch nước trao tặng ***Huân chương Lao động Hạng Nhất***, Bà Lê Thu Thủy – Tổng Giám đốc được trao tặng giải thưởng “Lãnh đạo đi đầu trong việc vận hành một cách sáng tạo, hiểu biết và có hệ thống” của Tổ chức Liên đoàn Doanh nghiệp Thế giới, CEO truyền cảm hứng nhất năm 2021 của The European, và được Thống đốc NHNN trao tặng danh hiệu ***Chiến sỹ thi đua ngành ngân hàng***.

B. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Cơ cấu và hoạt động của HĐQT trong năm 2020

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1.	Ông Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT
3.	Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT
5.	Ông Hoàng Minh Tân	Thành viên HĐQT
6.	Ông Bùi Trung Kiên	Thành viên HĐQT
7.	Bà Ngô Thị Nhài	Thành viên độc lập HĐQT
8.	Ông Faussier Loic Michel Marc	Thành viên độc lập HĐQT

HĐQT SeABank đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo quy định của pháp luật cũng như tổ chức nhiều phiên lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và SeABank. Các phiên họp, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thành phần dự họp/biểu quyết theo đúng quy định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2021 đã được SeABank công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 và trên các phương tiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

2. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT SeABank hiện có 02 thành viên độc lập là bà Ngô Thị Nhài và Ông Faussier Loic Michel Marc. Bà Ngô Thị Nhài cũng đồng thời là thành viên của Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT. Năm 2021, các thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến tại các phiên họp/lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT cũng như Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT.

Năm 2021, các thành viên độc lập đánh giá HĐQT SeABank đã hoạt động một cách hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật và SeABank. Đồng thời, HĐQT cũng đã hoàn thành các kế hoạch, nhiệm vụ được ĐHCĐ thường niên năm 2021 đề ra, trong đó đặc biệt là việc hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh doanh và

chỉ số tài chính của Ngân hàng và chuyển trụ sở chính của Ngân hàng về Tòa nhà BRG Tower, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội.

3. Hoạt động của các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, 02 Ủy ban giúp việc trực thuộc HĐQT theo quy định của Luật các TCTD luôn hoạt động tích cực để tham mưu cho HĐQT những vấn đề thuộc thẩm quyền, cụ thể bao gồm:

a. Ủy ban Quản lý rủi ro:

Trong năm 2021, dịch COVID-19 đã diễn biến phức tạp trên diện rộng, tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt tại các tỉnh, thành phố áp dụng thực hiện giãn cách xã hội. Ủy ban Quản lý Rủi ro đã họp/ lấy ý kiến các thành viên Ủy ban để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị và Ngân hàng một số nội dung sau để kịp thời thích ứng với tình hình thực tế của Ngân hàng, bao gồm:

- Xây dựng và ban hành các quy định nội bộ liên quan đến việc triển khai cơ cấu nợ miễn giảm lãi giữ nguyên nhóm nợ;
- Tham mưu một số giải pháp về cách thức/phương thức tiếp cận khách hàng, thu thập hồ sơ tín dụng, hồ sơ giải ngân thông qua các giải pháp công nghệ đồng thời vẫn đảm bảo tuân thủ theo Quy định của Ngân hàng nhà nước và SeABank;
- Tham mưu điều chỉnh/sửa đổi một số thủ tục, quy trình cấp tín dụng, quản lý sau cấp tín dụng có phát sinh vướng mắc trong quá trình vận hành để phù hợp với thực tế;
- Bổ sung thêm khẩu vị rủi ro liên quan đến RAROC và chỉ đạo Khối Quản trị rủi ro tiếp tục kết hợp với các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng Khẩu vị rủi ro của SeABank cho giai đoạn 2022-2025 để phù hợp với định hướng tăng trưởng kinh doanh của SeABank trong thời gian tới.
- Ban hành Chính sách giao dịch với Người có liên quan của SeABank;
- Ban hành Quyết định v/v “Kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh liên tục và Ứng phó với các trường hợp khẩn cấp” nhằm xây dựng kế hoạch cho các đơn vị SeABank ứng phó với các trường hợp khẩn cấp, đảm bảo công tác duy trì hoạt động kinh doanh liên tục và các hoạt động khôi phục sự cố gián đoạn tại các đơn vị nghiệp vụ, các đơn vị kinh doanh tại SeABank.
- Tham mưu một số chính sách chung để ứng phó với dịch Covid-19 như phương án ứng phó trong trường hợp các Đơn vị SeABank bị tạm dừng hoạt động; phương án làm việc cho CBNV SeABank trong từng thời kỳ; phương án thuê khu cách ly cho CBNV; phương án xét nghiệm Covid, phương án làm việc đối với các Đơn vị phải làm việc “3 tại chỗ”, tạm ngừng hoạt động hoặc có phương án làm việc đặc thù khác...
- Xây dựng Quy định về hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội tại SeABank theo các tiêu chuẩn quốc tế. Trong đó cụ thể hóa các bước đánh giá rủi ro Môi trường xã hội để thuận tiện triển khai vào thực tiễn kinh doanh sau khi ban hành.
- Tham mưu hoặc tham gia có ý kiến đối với các đơn vị có liên quan trong việc triển khai nghiên cứu Basel III làm cơ sở để hoàn thành toàn bộ các tiêu chí của Basel III vào năm 2022, triển khai nghiên cứu áp dụng cấu phần IFRS 9 theo phân công trách nhiệm của

Ban Dự án áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS), cập nhật / hoặc xây dựng các chính sách & quy trình quản trị và bảo trì mô hình.

b. Ủy ban Nhân sự:

Trong năm 2021, UBNS tham gia xem xét các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các trường hợp cán bộ quản lý, người điều hành của Ngân hàng để tham mưu cho HĐQT như tuyển dụng, bổ nhiệm Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển Nguồn Nhân lực, các Giám đốc Khu vực, Giám đốc một số Chi nhánh v.v...

UBNS đã hoạt động tích cực và hiệu quả trong việc tham mưu cho HĐQT và Ngân hàng ban hành và áp dụng các định hướng, chính sách và chương trình, dự án về các chủ đề chính, bao gồm:

- Dự án KPIs đối với các Khối Hội sở được triển khai với sự tư vấn của Mercer Singapore nhằm nâng cao hiệu suất và thúc đẩy hiệu quả kinh doanh (improve performance management) theo định hướng chiến lược của Ngân hàng về ngân hàng số và dịch vụ khách hàng: Trong năm 2021, hệ thống KPIs của Khối Vận hành và Khối Phê duyệt tín dụng đã được xây dựng và áp dụng đánh giá trong năm 2021, các chỉ số đánh giá hiệu quả như TAT, SLAs, hiệu quả dự án,... thể hiện sự cải thiện rõ rệt; hệ thống KPIs của 3 Khối kinh doanh bao gồm: Khối Khách hàng cá nhân, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính đã được hoàn thành để sẵn sàng áp dụng trong năm 2022.
- Chính sách đãi ngộ tổng thể (Total Rewards) tiếp tục được triển khai với mục tiêu xây dựng chính sách đãi ngộ cạnh tranh; thúc đẩy các Đơn vị, CBNV hướng tới hiệu quả, bao gồm:
 - Điều chỉnh lương hàng năm, chính sách thưởng theo Hiệu quả công việc và thưởng Extraordinary Prize: ghi nhận đóng góp của cá nhân vào hiệu quả chung của đơn vị, ngân hàng và gia tăng mức độ cạnh tranh thu nhập của CBNV trên thị trường.
 - Chính sách phát hành cổ phiếu lựa chọn cho CBNV – SEAESOP: Cơ hội cho các SeABanker tham gia đầu tư mua cổ phiếu, gắn lợi ích của CBNV với lợi ích của cổ đông, thúc đẩy tạo giá trị gia tăng cho Ngân hàng.
 - Chính sách vay CBNV Staff Privilege: Điều chỉnh chính sách vay CBNV Staff Privilege với việc tăng hạn mức và lãi suất ưu đãi hấp dẫn, cạnh tranh. Chính sách ưu đãi cho nhóm nhân tài và cốt lõi theo khung quy hoạch nhân tài của Ngân hàng.
 - Chính sách Bảo hiểm CSSK toàn diện PVI mở rộng: Nâng cao quyền lợi bảo hiểm sức khỏe: tăng hạn mức bồi thường; tăng độ tuổi được tham gia bảo hiểm cho người thân CBNV (từ 65 lên 75 tuổi);...
 - Chính sách khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBNV: Năm 2021, SeABank tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 với danh mục khám mở rộng, chuyên sâu.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank đối với Ban Tổng Giám đốc của SeABank được thực hiện theo Điều lệ, Quy định nội bộ về quản trị công ty, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank, hoạt động của các Ủy ban tham mưu, giúp việc cho HĐQT, và

thông qua việc thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ đồng bộ, nhất quán và hiệu quả trên toàn hệ thống.

Tổng Giám đốc của SeABank đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT để luôn đảm bảo có sự giám sát của HĐQT trong các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Bên cạnh đó, HĐQT còn thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cơ chế báo cáo định kỳ đến HĐQT về tất cả các lĩnh vực của Ngân hàng cũng như theo các lĩnh vực chuyên môn, theo từng thành viên Ban Tổng Giám đốc (định kỳ hàng tuần, tháng, quý).

Ngoài ra, với việc tham dự họp của các thành viên Ban Tổng Giám đốc tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã kịp thời nắm bắt được các hoạt động của Ngân hàng, giám sát sát sao hoạt động của từng lĩnh vực, từng thành viên Ban Tổng Giám đốc. HĐQT cũng tham dự các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc nhằm kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Ngân hàng và có những chỉ đạo sát sao, kịp thời để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong điều hành hoạt động Ngân hàng, đặc biệt trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 trong 06 tháng đầu năm 2021.

Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank còn được thể hiện qua việc ban hành các Quyết định/ Nghị quyết và giám sát gián tiếp qua các Ủy ban/ Hội đồng giúp việc như Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự.

5. Báo cáo về các giao dịch với các bên có liên quan

SeABank tiếp tục tuân thủ các quy định về công thông tin và công khai minh bạch trên thị trường chứng khoán. Theo đó, SeABank đã thực hiện công bố thông tin bất thường khi phát sinh giao dịch với các bên có liên quan theo quy định. Đồng thời, thông tin về Danh sách các bên có liên quan; Giao dịch của SeABank, công ty con của SeABank với các bên có liên quan và các nội dung khác theo quy định được SeABank công bố tại Báo cáo về tình hình quản trị công ty năm 2021.

C. Kế hoạch năm 2022

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- Tăng trưởng tổng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10%.
- Tăng trưởng nguồn huy động: dự kiến tăng trưởng ròng 22.000 tỷ đồng tương ứng tăng 16% so với năm 2021, gồm nguồn từ tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, huy động từ tổ chức.
- Tăng trưởng cấp tín dụng: định hướng tăng trưởng tín dụng tối đa 17%, tương đương tăng trưởng ròng 24.000 tỷ đồng so với năm 2021. Mức tăng trưởng dư nợ tín dụng cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 4.866,6 tỷ đồng, tương đương tăng trưởng gần 50% so với năm 2021.
- Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định nhỏ hơn 3%.

2. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT

- a. Tiếp tục hoàn thiện và chỉ đạo triển khai các định hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng 2030 một cách hiệu quả, an toàn và phù hợp với thực tế hoạt động của SeABank và chính sách, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN;
- b. Chỉ đạo xây dựng Đề án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Ngân hàng, hướng tới phát triển SeABank thành một ngân hàng lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận với thông lệ quốc tế;
- c. Tiếp tục chỉ đạo phát triển, hoàn thiện chiến lược kinh doanh với trọng tâm hướng đến việc trở thành ngân hàng bán lẻ tiêu biểu được yêu thích nhất Việt Nam;
- d. Chỉ đạo bám sát mục tiêu tăng trưởng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu được NHNN giao và nhu cầu thực tế của Ngân hàng và điều chỉnh tùy vào diễn biến, tình hình thực tế; Tín dụng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực được ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, chỉ đạo rà soát, sửa đổi quy chế, quy trình, chính sách tín dụng phù hợp với quy định mới của NHNN trong hoạt động cho vay và đảm bảo đơn giản hóa thủ tục vay vốn;
- e. Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát và xử lý nợ xấu, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh mới, duy trì tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức an toàn (dưới 3%);
- f. Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không tiền mặt và an ninh bảo mật trong chuyển đổi số và thanh toán không tiền mặt của Ngân hàng theo đúng chủ trương và chiến lược của Chính phủ và NHNN thông qua việc: Đẩy mạnh công tác giám sát và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống công nghệ số của SeABank; Ưu tiên chỉ đạo triển khai các dự án công nghệ số và vận hành tập trung để hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo chiến lược Hội tụ số của Ngân hàng.
- g. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị công ty theo hướng công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn tiên tiến, nhằm mang lại những lợi ích lâu dài cho cổ đông cũng như tạo cơ hội cho các nhà đầu tư tiếp cận và có thể đầu tư vào Ngân hàng trong tương lai;
- h. Tăng cường hoạt động của các ủy ban trực thuộc HĐQT cũng như hoạt động giám sát cấp cao theo các quy định của pháp luật và SeABank;
- i. Tăng cường giám sát và đưa ra các hỗ trợ kịp thời, hiệu quả đối với Ban Tổng Giám đốc nhằm khai thác, tận dụng tối đa các thời cơ, lợi thế kinh doanh của SeABank;
- j. Tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động vì cộng đồng - xã hội, phát triển bền vững và phát triển văn hóa doanh nghiệp, đề cao tính sáng tạo và đào tạo nâng cao kỹ năng nghiệp vụ nhân sự, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp với chiến lược kinh doanh mới;
- k. Tiếp tục triển khai các hoạt động khác của HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 như kiện toàn nhân sự của HĐQT theo hướng bổ sung thêm thành viên HĐQT là người nước ngoài, có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng ở thị trường nước ngoài; triển khai việc tổ chức họp trực tuyến, lấy ý kiến thông qua hệ thống văn phòng điện tử....

3. Nội dung khác:

Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tế nhu cầu hoạt động của SeABank, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/ vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn: (i) đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác; (ii) ký kết các hợp đồng, thực hiện các giao dịch giữa SeABank với Người có liên quan theo quy định của pháp luật; (iii) sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành; (iv) đàm phán, lựa chọn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài; (v) và để triển khai các nội dung, vấn đề này, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề quy định tại tiết i, ii, iii, iv của Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua .

Mặc dù bị ảnh hưởng không nhỏ của dịch bệnh Covid-19, năm 2021 đã khép lại với những thành quả rực rỡ trong đó có sự đóng góp của mỗi SeABanker tạo nên một tập thể đoàn kết, chung sức cùng quyết tâm thực hiện đạt và vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra. Đây là cơ sở quan trọng giúp SeABank tiếp tục phát triển mạnh mẽ, ổn định và thành công để thực hiện sứ mệnh kết nối những giá trị cuộc sống đích thực cho khách hàng, cho đối tác, cho nhà đầu tư, cho CBNV, cho cộng đồng và cho Việt Nam.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành tới các Quý vị Khách hàng, Cổ đông và Đối tác đã luôn đồng hành và ủng hộ SeABank trong thời gian vừa qua. Tôi cũng đặc biệt cảm ơn sự đóng góp của Ban điều hành, các cán bộ quản lý cùng toàn thể CBNV SeABank đã chung sức cho sự phát triển của Ngân hàng.

Tôi tin tưởng rằng, với nội lực mạnh mẽ cùng niềm tin và sự ủng hộ của Quý vị Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, SeABank sẽ sớm hoàn thành mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu và được yêu thích nhất.

Trân trọng!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TÂN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Năm 2021 làn sóng Covid 19 lần thứ 4 đã gây ảnh hưởng nặng nề cho nền kinh tế thế giới và Việt Nam do ảnh hưởng của các biến thể mới. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn nỗ lực duy trì mức tăng trưởng GDP dương, thậm chí xuất khẩu đạt kỷ lục mới, vào Top 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại quốc tế.

Trong bối cảnh đó, SeABank đã nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh với mức lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2021 đạt 3.268 tỷ đồng, tăng trưởng 89% so với năm 2020, hoàn thành 135% kế hoạch đề ra. Tính đến cuối năm 2021, SeABank cũng đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên gần 14.785 tỷ đồng giúp ngân hàng nâng cao tiềm lực tài chính, nằm trong top 10 ngân hàng có vốn hóa lớn nhất TTCK.

Thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2021, căn cứ vào các báo cáo kiểm toán của Phòng Kiểm toán nội bộ và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại SeABank, Ban Kiểm soát xin báo cáo tổng kết một số nội dung chính trong nội dung hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

I. Nhân sự Ban kiểm soát

Trong năm 2021, cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát (BKS) SeABank nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Ghi chú
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	11/04/2018	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 12/04/2021.
2.	Bà Nguyễn Thị Phụng	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018	
3.	Ông Vũ Quốc Việt	Thành viên Ban Kiểm soát	23/04/2021	Ông Vũ Quốc Việt được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát từ ngày 23/04/2021
4.	Bà Đoàn Thị Thanh Hương	Trưởng Ban Kiểm soát (Đã từ nhiệm)	23/04/2021	Bà Đoàn Thị Thanh Hương không còn là Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 12/04/2021 Bà Đoàn Thị Thanh Hương không còn là Thành viên Ban kiểm soát từ ngày 23/04/2021

II. Kết quả kinh doanh của SeABank, kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2021

1. Kết quả kinh doanh của SeABank năm 2021

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do nền kinh tế chưa ổn định sau dịch bệnh, SeABank kết thúc năm 2021 với mức tăng trưởng ấn tượng. Cụ thể kết quả kinh doanh như sau:

- Nhờ đa dạng hóa các nguồn thu và quản trị tốt hiệu quả hoạt động, lợi nhuận trước thuế lũy kế đến 31/12/2021 là 3.268 tỷ đồng, tăng 89 % tương đương 1.539 tỷ đồng so với năm 2020, vượt 135% kế hoạch đề ra. Tổng tài sản tăng 31.456 tỷ đồng so với năm 2020, đạt 211.663 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu tiếp tục giảm so với năm 2020, ở mức 1,65%. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) giảm mạnh xuống mức 35,95%;
- Hệ số an toàn vốn CAR đạt mức 11,68% cao hơn tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% do NHNN yêu cầu. Vốn điều lệ SeABank được tăng lên gần 14.785 tỷ đồng, cổ phiếu SSB được chính thức niêm yết trên sàn HOSE và đạt top 10 ngân hàng có vốn hóa lớn nhất thị trường chứng khoán. SeABank cũng tiếp tục được Moody's đánh giá tín nhiệm mức B1 với triển vọng phát triển Tích cực và được IFC tài trợ 185 triệu USD trong chương trình tiếp cận tài chính cho doanh nghiệp vừa và nhỏ và doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam đồng thời thúc đẩy tài trợ các dự án khí hậu tại Việt Nam.

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2021

2.1 Hoạt động của Hội đồng Quản trị

BKS đánh giá Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SeABank, Quy định nội bộ về quản trị công ty, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank & Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) năm 2021.

- Hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank: Thông qua định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách 2021 và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro của ngân hàng; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- HĐQT thông qua hoạt động của các Ủy ban tham mưu (Ủy ban Quản lý rủi ro & Ủy ban Nhân sự) đã chỉ đạo sát sao và hoàn thành hầu hết các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, cụ thể:
 - o Tính đến cuối năm 2021, SeABank đã tăng Vốn điều lệ từ 12.087.442.080.000 đồng lên 14.784.883.690.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Quý I/2022, SeABank cũng đã hoàn thành đợt chào bán 181.311.631 ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để nâng Vốn điều lệ của ngân hàng lên mức 16.598.000.000.000 đồng.
 - o Hoàn thành việc chuyển địa điểm trụ sở chính sang địa điểm mới tại: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 - o Chi phí và thù lao hoạt động của HĐQT, BKS nằm trong ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua (100 tỷ đồng).
 - o Ban hành Điều lệ, Quy định nội bộ về quản trị công ty của Ngân hàng và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo các nội dung được ĐHĐCĐ giao và ủy quyền.
- Qua giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện vai trò, bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ, phát huy hiệu quả đạt được từ các năm, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng.

2.2 Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

BTGD đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh khủng hoảng dịch bệnh toàn cầu, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2021 đạt kế hoạch so với nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra và có mức tăng trưởng ấn tượng so với năm 2020. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số, tỷ lệ an toàn vốn của SeABank ngày càng được cải thiện và đáp ứng tiêu chuẩn Basel II.

Hoạt động của Ban Điều hành đạt được kết quả tích cực, cụ thể như sau:

- SeABank bổ nhiệm thêm một Phó Tổng giám đốc mới, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Ban điều hành. SeABank cũng tiếp tục được Moody's đánh giá tín nhiệm mức B1 với triển vọng phát triển Tích cực và được IFC tài trợ 185 triệu USD trong chương trình tiếp cận tài chính cho doanh nghiệp vừa và nhỏ và doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam đồng thời thúc đẩy tài trợ các dự án khí hậu tại Việt Nam
- Nhằm đáp ứng yêu cầu trong hợp tác đối với các đối tác quốc tế và chủ trương của NHNN, SeABank đã lập kế hoạch hành động và xây dựng mô hình ESG và Quy định về hệ thống Quản lý rủi ro môi trường và xã hội tại SeABank. Ngoài ra BTGD đang chỉ đạo thực hiện Dự án áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế IFRS nhằm tạo cơ sở áp dụng Basel III tại SeABank trong năm 2022.
- Bên cạnh các khóa đào tạo về Nhân sự, Dự án KPIs đối với các Khối Hội sở cũng đang được triển khai với sự tư vấn từ đối tác Mercer Singapore nhằm nâng cao hiệu suất và thúc đẩy kinh doanh theo định hướng chiến lược của ngân hàng về Ngân hàng số và dịch vụ khách hàng.
- Với chiến lược Hội tụ số, tập trung số hóa các sản phẩm dịch vụ cũng như vận hành nội bộ, năm 2021 SeABank tập trung đầu tư vào các dự án công nghệ, áp dụng trí tuệ nhân tạo AI cho ứng dụng ngân hàng số SeAMobile/SeANet, đăng ký tài khoản ebank 100% online từ xa qua công nghệ định danh eKYC. Đồng thời SeABank mở rộng hợp tác với Google Cloud sử dụng công nghệ điện toán đám mây để lưu trữ và bảo mật thông tin khách hàng.
- Cùng với hoạt động kinh doanh, BTGD luôn đặt mục tiêu là 01 ngân hàng vì cộng đồng với các hoạt động vì xã hội. SeABank cũng tiến hành cơ cấu nợ, miễn giảm lãi cho các khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid 19 theo chỉ đạo của NHNN tại Thông tư 02 – NHNN nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn. Đồng thời, trực tiếp hỗ trợ Chính phủ và người dân cả nước bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch bệnh với số tiền lên đến gần 90 tỷ đồng.

III. Kết quả tự đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021

Trong năm 2021, BKS đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và các nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể các công việc chính như sau:

1. Tổng kết các cuộc họp của BKS năm 2021 và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	11/11	100%	100%
2.	Bà Nguyễn Thị Phương	11/11	100%	100%
3.	Ông Vũ Quốc Việt	8/11	73%	100%
4.	Bà Đoàn Thị Thanh Hương	3/11	27%	100%

Trong năm 2021, BKS tổ chức họp nội bộ định kỳ theo tháng để phân công và triển khai các nhiệm vụ trong năm trên cơ sở phát huy năng lực, trình độ các thành viên. Nội dung các cuộc

hợp để (i) Đánh giá việc thực hiện các hoạt động của BKS và KTNB và kế hoạch triển khai các nhiệm vụ quý tiếp theo; (ii) Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS; (iii) Chỉ đạo định hướng công tác lập kế hoạch kiểm toán và phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm; rà soát điều chỉnh kế hoạch kiểm toán cho phù hợp tình hình thực tế.

Tại cuộc họp, các thành viên báo cáo Trưởng BKS kết quả kiểm tra và có báo cáo đánh giá tình hình giám sát, thực trạng hoạt động của toàn ngân hàng. Trên cơ sở đó, Trưởng BKS thống nhất đưa ra các ý kiến tham mưu cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình định hướng, điều hành hoạt động, nâng cao hiệu quả và an toàn cho hệ thống. Nội dung các phiên họp đều có kiến nghị khắc phục các tồn tại trong quá trình hoạt động.

Ngoài ra BKS cũng chủ trì các cuộc họp với Phòng KTNB về việc nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ, cải tiến nội dung kiểm toán, tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động kiểm toán:

- BKS đã chỉ đạo Phòng KTNB triển khai thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN và định kỳ báo cáo đánh giá kiểm toán nội bộ, kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Hoạt động an toàn hệ thống thông tin theo thông tư 09/2020, Kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và đánh giá mức đủ vốn (ICAAP) theo quy định tại Basel II, công tác thẩm định báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.
- BKS đã chỉ đạo trực tiếp phòng KTNB thực hiện nhiều cuộc kiểm tra hoạt động nghiệp vụ theo kế hoạch kiểm toán năm 2021, Các cuộc kiểm tra bao quát trên các hoạt động nghiệp vụ như: tín dụng, đầu tư, nguồn vốn & kinh doanh tiền tệ, kế toán, quản trị rủi ro... Đối tượng được kiểm toán là các quy trình nghiệp vụ, dự án, chi nhánh/Phòng giao dịch, Khối/Phòng/Ban/Đơn vị nghiệp vụ Hội sở và công ty trực thuộc. Nội dung kiểm toán tập trung vào kiểm toán quy trình và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank.
- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban Điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo đối với các đơn vị kinh doanh, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ tại Hội sở, đồng thời cũng yêu cầu các đơn vị kinh doanh, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị hoặc sửa đổi quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Giám sát hoạt động quản trị và điều hành

BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các quy định phân cấp thẩm quyền, ủy quyền của HĐQT. HĐQT SeABank bao gồm 08 thành viên (trong đó có 01 chủ tịch, 03 Phó chủ tịch, 02 thành viên và 02 thành viên độc lập) đảm bảo cơ cấu phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Chủ tịch, Phó chủ tịch Thường trực HĐQT cùng các thành viên đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công và chỉ đạo sát sao Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh, xử lý các vướng mắc trong kinh doanh.

- Ban Điều hành gồm 10 thành viên: Tổng Giám đốc và 09 Phó Tổng Giám đốc được phân công nhiệm vụ, phân cấp thẩm quyền cụ thể rõ ràng theo từng mảng hoạt động của ngân hàng.
- Hoạt động giám sát của BKS tập trung chủ yếu vào (i) Công tác quản trị và điều hành của SeABank, hoạt động quản trị rủi ro đối với các rủi ro và hoạt động trọng yếu, giám sát và đánh giá việc tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng theo Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Luật sửa đổi bổ sung số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017. (ii) Công tác triển khai và

thực hiện của HĐQT, Ban Điều hành đối với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của SeABank năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- BKS thực hiện giám sát Bảng tổng kết tài sản và việc chấp hành các quy định của NHNN liên quan đến hệ số an toàn vốn, trích lập dự phòng rủi ro. Ở cấp độ vận hành, BKS thực hiện giám sát thông qua Phòng KTNB, giám sát việc chấp hành các quy định nội bộ của SeABank về chỉ tiêu nội bộ, huy động vốn, sử dụng vốn, giao dịch ngân quỹ, chất lượng tín dụng...
- Thông qua công tác giám sát ở trên, BKS đã nêu lên những tồn tại trong quá trình hoạt động của Ngân hàng, kịp thời đưa ra những kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/ hoàn thiện quy định nội bộ, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Thù Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ SeABank và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng thù lao nằm trong hạn mức được phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của SeABank và được thực hiện theo chế độ thu chi tài chính của SeABank.

3. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính

- Thông qua hệ thống quản lý nội bộ, BKS thường xuyên thực hiện giám sát từ xa đối với các Đơn vị, Công ty con về công tác quản trị điều hành, giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu như huy động vốn, sử dụng vốn, trạng thái ngoại hối, chất lượng tín dụng, chi phí điều hành, phân cấp thẩm quyền.... Ngoài ra, BKS tập trung giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, xử lý nợ xấu, Phương án cơ cấu lại, hoạt động ngoại hối, phòng chống rửa tiền, thực hiện các kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Giám sát Ngân hàng; đánh giá việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank, bám sát chủ trương của Ngân hàng Nhà nước và định hướng hoạt động của ngân hàng.
- Trên cơ sở đó đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Hội sở đối với các Đơn vị kinh doanh (ĐVKD), đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị.
- BKS thực hiện giám sát hoạt động tài chính, bao gồm hoạt động huy động vốn, tín dụng, chỉ tiêu nội bộ, các chỉ số tài chính, ... thông qua các báo cáo định kỳ của Khối Tài chính & Kế hoạch, Ủy ban ngân sách và các Khối liên quan. Đồng thời, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá số liệu các báo cáo được gửi lên. Kết quả giám sát cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng trong giới hạn an toàn, hiệu quả.
- Quyết định lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam (thuộc danh sách Công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua) để thực hiện kiểm toán các BCTC trong năm 2021 theo nội dung giao và ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- BKS phân công các thành viên chuyên trách kiểm tra số liệu kế toán để thực hiện rà soát và kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tài chính cả năm 2021 của Ngân hàng và hợp nhất với các Công ty con.
- BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 và thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành và báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH KPMG Việt Nam về kết quả báo cáo tài chính cho năm 2021, trình Đại hội cổ đông thường niên 2022. Chi tiết số liệu thẩm định báo cáo tài chính được nêu ở Mục III – Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

4. Đánh giá giao dịch với người có liên quan

BKS đánh giá các giao dịch giữa SeABank với người có liên quan đều tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền. Phạm vi bao gồm các giao dịch:

- Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó;
- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Chi tiết các giao dịch theo nội dung Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 đã được SeABank công bố thông tin.
- Đối với giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của SeABank về cổ phiếu: Các giao dịch mua bán chuyển nhượng cổ phiếu đều được báo cáo cơ quan NN và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Chi tiết các giao dịch trong báo cáo quản trị năm 2021 của SeABank.
- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của SeABank được BKS lập và được Ngân hàng công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021.

5. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB theo yêu cầu tại thông tư 13/2018/TT NHNN

5.1 Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ

- BKS đã ban hành Quy chế, quy trình KTNB và Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp Kiểm toán nội bộ đã quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank
- Trong vận hành, thông qua Phòng KTNB, BKS thực hiện các cơ chế giám sát, báo cáo và chế tài phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.

5.2 Giám sát Phòng KTNB thực hiện các công việc KTNB

- Về công tác KTNB, BKS có các định hướng và chỉ đạo KTNB triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm. Kế hoạch kiểm toán năm 2021 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình trọng yếu của Ngân hàng. Năm 2021, có tổng số 16 cuộc kiểm toán, số lượng cuộc kiểm toán trong năm 2021 được tính trên cơ sở các đơn vị Hội sở, các chuyên đề Hoạt động/Sản phẩm và các chi nhánh theo đơn vị báo cáo NHNN (bao gồm các phòng/điểm giao dịch trực thuộc). Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra được các kiến nghị đóng góp từ việc tăng cường tính tuân thủ của các đơn vị kinh doanh, hỗ trợ tại tuyến bảo vệ thứ nhất đến việc bổ sung các quy định, quy trình sản phẩm, quản trị rủi ro và nâng cao tính hiệu quả của tuyến bảo vệ thứ hai, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.
- Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB luôn được BKS đề cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp từ Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Ngoài công tác chuyên môn, Phòng KTNB không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự thông qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm và thuê ngoài đào tạo chuyên sâu về các

kiến thức mới, phương pháp kiểm toán mới. Việc đẩy mạnh và ưu tiên công tác đào tạo, phát triển nhân sự đã góp phần nâng cao năng lực của Phòng KTNB, đảm bảo nhân sự đáp ứng khung năng lực Kiểm toán viên. Ngoài ra, BKS cũng đã chỉ đạo Phòng KTNB phối hợp với Học viện SeABank xây dựng chương trình đào tạo và cử các cán bộ tham gia các khóa đào tạo cốt lõi của Ngân hàng.

5.3 Về công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Phụ trách KTNB

Trong năm 2021, BKS giám sát thông qua các cơ chế làm việc đã được thiết lập. Công tác đánh giá đã được thực hiện ngay sau khi hoàn thành báo cáo các đợt kiểm toán và trong cuộc họp định kỳ hàng quý BKS cũng trao đổi về các hoạt động KTNB và nhiệm vụ của Phụ trách Kiểm toán nội bộ để kịp thời đưa ra các chỉ đạo - nếu cần.

5.4 Báo cáo NHNN và việc giám sát xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của KTNB theo yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác:

Hiện không phát sinh các kiến nghị của NHNN, các cơ quan khác về Kiểm toán nội bộ trong năm 2021.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành

- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và Cán bộ quản lý khác của SeABank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của SeABank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Ban Điều hành đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.
- BKS nhận được đầy đủ tài liệu, thư mời tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Ủy ban Quản lý Rủi ro và một số cuộc họp quan trọng khác đều có sự tham dự của Đại diện BKS. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đều được HĐQT, Ban Điều hành xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
- BKS được Tổng giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp thông tin, báo cáo và các dữ liệu theo yêu cầu một cách kịp thời nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS.
- Đánh giá hoạt động của BKS trong năm 2021 đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của BKS, góp phần thực hiện các mục tiêu chủ yếu của Đại hội cổ đông, hoạt động Ngân hàng an toàn trong tâm kiểm soát và hiệu quả.

7. Hoạt động khác

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 giao và ủy quyền.
- Thực hiện báo cáo cho cổ đông việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động cho năm 2022 của BKS.
- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật danh sách Cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Ban điều hành của SeABank, giám sát giao dịch với người có liên quan theo quy định.
- BKS cũng thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như: Cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, giám sát việc xin ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT.
- Thực hiện rà soát quy định do HĐQT ban hành căn cứ vào các quy định Pháp luật, quy định của NHNN liên quan đến hoạt động quản trị điều hành.
- Báo cáo liên quan đến công tác phòng chống rửa tiền theo yêu cầu của NHNN.
- Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của NHNN, cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng.

- Kiến nghị sửa đổi bổ sung đóng góp ý kiến trong việc chỉnh sửa quy định phù hợp với thực tiễn hoạt động.

IV. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

Căn cứ Luật Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16/06/2010, BKS báo cáo tới ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2021 và các kiến nghị (nếu có):

1. Nhận xét về Báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định 1913/2005/QĐ-NHNN và các quy định hiện hành của ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 của SeABank được lập theo đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ban hành ngày 31/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước.
- BCTC riêng lẻ, hợp nhất của SeABank đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của SeABank và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Ngân hàng Nhà nước về Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng.
- Việc lập BCTC đã tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam, các nguyên tắc kế toán, tài chính do Bộ Tài chính, NHNN quy định.

2. Số liệu tài chính hợp nhất

- Trên cơ sở công tác thẩm định BCTC, xét trên mức độ trọng yếu, số liệu trên BCTC hợp nhất năm 2021 phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của SeABank tại thời điểm 31/12/2021 cũng như tuân thủ các quy định hiện hành về lập BCTC hợp nhất.
- Các số liệu về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2021 và Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 hợp nhất của SeABank thực hiện đều cơ bản hoàn thành và vượt so với các chỉ tiêu năm 2020 và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2021	Thực hiện 31/12/2020	(%) So với TH năm 2020	(%) So với Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua
Tổng tài sản (tỷ đồng)	211.663	180.207	17,46%	107%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	14.785	12.087	22,32%	100%
Tổng huy động TT1 (tỷ đồng)	109.785	113.277	-3,08%	88%
Tổng dư nợ TT1 (tỷ đồng)	127.588	108.869	17,19%	Đảm bảo tăng trưởng phù hợp quy định của NHNN
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	3.268	1.729	89,07%	135%
Số chi nhánh/PGD	173	173	100%	100%
Tỷ lệ nợ xấu	1,65%	1,86%		Hoàn thành

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2021	Thực hiện 31/12/2020	(%) So với TH năm 2020	(%) So với Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (*)	11,68%	11,5%		Hoàn thành

- Về cơ cấu Tài sản – Nguồn vốn:
 - o **Tổng tài sản** hợp nhất của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2021 đạt mốc 211.663 tỷ đồng, tăng 17,46% so với cuối năm 2020. Các khoản mục gia tăng chủ yếu là các tài sản sinh lời như Cho vay thị trường 1 (TT1) tăng 18.719 tỷ đồng (từ 108.869 tỷ đồng lên 127.588 tỷ đồng); Chứng khoán kinh doanh tăng mạnh 10.388 tỷ đồng (từ 2.706 tỷ đồng lên 13.094 tỷ đồng); Chứng khoán đầu tư giảm 15.361 tỷ đồng (từ 32.180 tỷ đồng xuống còn 16.820 tỷ đồng); Tiền gửi và cho vay các TCTD và tiền gửi tại NHNN đều tăng nhẹ.
 - o **Nguồn vốn** của SeABank đến chủ yếu từ Huy động khu vực TT1 trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là huy động từ KHCN và Hộ kinh doanh. Huy động vốn từ khu vực dân cư giúp ngân hàng tiệm cận mục tiêu phát triển bền vững và duy trì các chỉ số thanh khoản, an toàn vốn ở mức tốt.
- **Vốn điều lệ:** Tại thời điểm 31/12/2021, vốn điều lệ của SeABank đạt 14.785 tỷ đồng, tăng thêm 2.698 tỷ đồng so với năm 2020, tương ứng mức tăng 22,32%. Việc tăng vốn nhằm đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41, tiêu chuẩn Basel II và nhu cầu tăng trưởng kinh doanh của ngân hàng.
- **Huy động tiền gửi khách hàng/phát hành giấy tờ có giá:** Huy động tiền gửi khách hàng của SeABank đạt 109.785 tỷ đồng, giảm 3.492 tỷ đồng tương đương 3,08% so với thời điểm 31/12/2020. Huy động giảm do lãi suất đầu vào giảm. Tổng số dư phát hành giấy tờ có giá đạt 19.053 tỷ đồng tăng 170% so với thời điểm 31/12/2020, tương đương mức tăng là 11.988 tỷ đồng.
- **Về cho vay TT1:** Cho vay TT1 của SeABank đạt 127.588 tỷ, tăng 18.719 tỷ đồng tương đương 17,19% so với năm 2020, phù hợp với quy định của NHNN. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ đã giảm 0,21% từ 1,86% năm 2020 xuống còn 1,65% cuối năm 2021. Cơ cấu cho vay có sự thay đổi như sau: năm 2021 SeABank đã tích cực giảm tỷ trọng dư nợ trung hạn và dài hạn, tăng tỷ trọng dư nợ ngắn hạn: Nợ trung dài hạn giảm từ 51,18% xuống 43,33%, nợ ngắn hạn tăng từ 48,82% lên 56,67%. Việc cần chuyển dần cơ cấu nợ sang các kỳ hạn ngắn hơn có ý nghĩa quan trọng trong việc cân đối với cơ cấu nguồn vốn huy động.
- **Về lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế đạt 3.268 tỷ đồng, tăng 1.540 tỷ đồng so với năm 2020, tương đương tăng 89,07% đạt 135% kế hoạch lợi nhuận được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.
- **Mạng lưới và hoạt động:** Năm 2021 SeABank duy trì mạng lưới 173 điểm giao dịch. trong năm 2022 SeABank đã được NHNN phê duyệt mở thêm 6 điểm giao dịch tại Bắc Giang, Nam Định, Bình Phước và 3 phòng giao dịch tại Vĩnh Phúc, An Giang, Tiền Giang. Sau khi hoàn thành sẽ nâng tổng số điểm giao dịch của SeABank lên 179 điểm trên toàn quốc.
- **Tỷ lệ an toàn vốn:** Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất là 11,68%, đáp ứng ở mức cao so với quy định về tỷ lệ an toàn vốn của NHNN
- **Đánh giá các rủi ro trọng yếu:**
 - o **Tín dụng:** Ngân hàng đã hoàn thành hệ thống kiểm soát giải ngân/kiểm soát sau giải ngân tập trung nhằm tăng cường các chốt kiểm soát tín dụng, nâng cao chất lượng tín dụng giảm thiểu tối đa rủi ro tín dụng có thể xảy ra.

- Thị trường và thanh khoản: Thị trường tài chính nói chung và ngân hàng nói riêng đang phát triển khá tốt với các chỉ số lợi nhuận và cổ tức khả quan. Ngân hàng luôn duy trì các chỉ tiêu thanh khoản ổn định và nằm trong giới hạn của Ngân hàng nhà nước.
- Hoạt động: Năm 2021 Chuyển đổi số là một trong những mục tiêu chiến lược hàng đầu mà SeABank hướng đến. Ngân hàng đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) triển khai nhiều dự án công nghệ thành công như SeAMobile, áp dụng eKYC vào mở tài khoản trực tuyến, SeATeller, SeAOffice... nhằm mục tiêu gia tăng tiện ích, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tự động hóa vận hành.

V. Định hướng hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, tình hình nhân sự và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của SeABank, BKS dự kiến trọng tâm công tác năm 2021 như sau:

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ của SeABank.
- Thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với Phòng KTNB và triển khai hiệu quả Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022.
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm; xem xét số liệu báo cáo hàng tháng/quý, các chính sách quan trọng liên quan đến hoạt động tài chính và các hoạt động khác (nếu có) của SeABank;
- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ, đẩy mạnh công tác Kiểm toán Công nghệ thông tin.
- Quản lý, giám sát việc cập nhật danh sách Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và Cổ đông lớn theo quy định pháp luật. Rà soát, đánh giá các giao dịch đối với người có liên quan theo quy định của Pháp luật.
- Tập trung rà soát, xây dựng bổ sung, chỉnh sửa hoàn thiện hành lang pháp lý, các quy chế, quy định phục vụ cho hoạt động của BKS phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ mới.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank.

VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Trên cơ sở giám sát các hoạt động và đề SeABank đáp ứng mục tiêu tăng trưởng chất lượng, Ban Kiểm soát kiến nghị tới Hội đồng quản trị và Ban Điều hành một số nội dung trọng tâm, bao gồm:

1. Ngân hàng tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, phát triển hoạt động kinh doanh theo các định hướng chỉ đạo của Chính phủ và NHNN;
2. Tăng cường công tác quản trị rủi ro hệ thống công nghệ, quá trình số hóa hoạt động ngân hàng và xây dựng ngân hàng số;
3. Đảm bảo hiệu quả kinh doanh thông qua duy trì biên độ sinh lời của các khoản cấp tín dụng kết hợp với quản lý và thu hồi triệt để gốc lãi để kiểm soát nợ quá hạn. Nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm khách hàng, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ và phát triển khách hàng, đặc biệt là khách hàng hoạt động.
4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ tiêu biểu tại Việt Nam, phát triển toàn diện và bền vững dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, bảo mật; tiết kiệm chi phí.
5. Tăng cường quản trị Bảng cân đối để kiểm soát tốt chi phí vốn, nâng cao hiệu quả nguồn vốn và đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động của ngân hàng.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo trải nghiệm khách hàng, mở rộng khách hàng, tăng CASA.
7. Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho ngân hàng, đặc biệt là các vị trí chủ chốt.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

(đã ký)

VŨ THỊ NGỌC QUỲNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: Quý vị Cổ đông

Ban Tổng Giám đốc SeABank trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hành động năm 2022 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Năm 2021 thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Đại dịch không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế mà còn ảnh hưởng tới mọi mặt của đời sống xã hội. Đợt dịch thứ 4 bùng phát đã gây ra những tổn thất to lớn cho Việt Nam. Mặc dù vậy, nhờ có những nỗ lực phòng chống dịch kiên trì của Chính phủ và toàn dân, cùng với chiến dịch tiêm vaccine lịch sử, tình hình kinh tế xã hội Việt Nam đã dần lấy lại sự ổn định trong Quý 4/2021.

Theo đó, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP đạt 2,58%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2021 đạt 668,54 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước, xuất siêu đạt 4,08 tỷ USD. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế trong năm 2021 đạt 171,3 triệu đồng/lao động, tương đương 7.398 USD/lao động, tăng 538 USD so với năm 2020. Tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong năm qua là gần 160.000 doanh nghiệp, giảm 10,7%, tức trung bình mỗi tháng có 13.300 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động.

Trong năm 2021, SeABank tiếp tục có những bước tăng trưởng ổn định, hoạt động hiệu quả với lợi nhuận trước thuế đạt hơn **3.268,5 tỷ đồng, tăng 89% so với năm 2020** và hoàn thành 135% kế hoạch 2021; tổng tài sản đạt hơn **211.663 tỷ đồng**, tăng 17,5% so với năm 2020. Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) lần lượt là 1,33% và 16,12%; tỷ lệ nợ xấu chỉ ở mức 1,65%.

Bên cạnh đó, SeABank đã hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 12.087 tỷ đồng lên gần **14.785 tỷ đồng**, trở thành một trong 12 ngân hàng TMCP tư nhân có vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam và đã thực hiện niêm yết hơn 1,2 tỷ cổ phiếu với mã chứng khoán SSB trên HOSE trong Quý I/2021.

Năm 2021 SeABank tiếp tục được Moody's giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm B1 và nâng đánh giá triển vọng từ Ổn định lên Tích cực. Đây cũng là cơ sở quan trọng để khẳng định vị thế, tiềm lực, uy tín của SeABank với khách hàng, đối tác, đặc biệt là cộng đồng đầu tư nước ngoài cũng như các tổ chức đánh giá tín nhiệm, đồng thời, luôn đi đầu trong việc đáp ứng với những tiêu chuẩn quốc tế cao nhất, quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh một cách chủ động, minh bạch, an toàn và bền vững.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

1. Tổng tài sản:

Tổng tài sản đạt hơn 211.663 tỷ đồng, tăng trưởng 17,5 % so với năm 2020 và hoàn thành 106,8% kế hoạch của cả năm 2021. Cơ cấu tài sản của SeABank luôn được duy trì phù hợp với khả năng quản lý và sinh lời tối đa cho Ngân hàng.

Tài sản của Ngân hàng có mức tăng trưởng tốt, mang lại lợi nhuận tốt cho Ngân hàng, được phân bổ hợp lý luôn đảm bảo an toàn hoạt động.

2. Vốn chủ sở hữu và Vốn điều lệ

Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2021 đạt 18.663 tỷ đồng, tăng gần 4.993 tỷ đồng so với 31/12/2020. Trong năm 2021, SeABank đã tiến hành trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

thường niên năm 2021 và SeABank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 12.087 tỷ đồng lên gần 14.785 tỷ đồng (tăng hơn 2.697 tỷ đồng). Nguồn vốn chủ sở hữu tăng thêm giúp SeABank nâng cao hệ số an toàn vốn theo tiêu chuẩn Basel II, cho phép ngân hàng gia tăng sức chịu đựng trong trường hợp nền kinh tế có biến động xấu, từ đó tạo tiền đề để SeABank đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

3. Tiền gửi của khách hàng/phát hành giấy tờ có giá:

Tổng huy động từ tiền gửi của khách hàng và phát hành giấy tờ có giá đạt gần 128.838 tỷ đồng, trong đó huy động từ tiền gửi khách hàng đạt gần 109.785 tỷ đồng và phát hành giấy tờ có giá đạt hơn 19.053 tỷ đồng, tăng ròng 8.496 tỷ đồng so với tổng tiền gửi và phát hành giấy tờ có giá năm 2020, hoàn thành 104% so với kế hoạch tăng trưởng năm 2021.

Nguồn vốn huy động trong năm luôn được duy trì ở mức phù hợp, đảm bảo đáp ứng tốt nguồn vốn cho vay, khả năng thanh khoản của Ngân hàng, cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được cải thiện theo hướng huy động bền vững cũng như đảm bảo giảm thiểu tối đa chi phí vốn cho Ngân hàng.

4. Dự nợ cấp tín dụng khách hàng:

Tăng trưởng cấp tín dụng trong năm 2021 đạt 13,5%, trong đó dự nợ cho vay khách hàng đạt 127.588 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng ròng 18.719 tỷ đồng, trái phiếu doanh nghiệp đạt 7.624 tỷ đồng, tăng ròng 1.545 tỷ đồng.

SeABank tập trung phát triển các sản phẩm thế mạnh, đồng thời từng bước đa dạng hoạt động cho vay ở các lĩnh vực, ngành nghề. Xu hướng chuyển dịch rõ rệt từ các ngành kinh tế có hệ số rủi ro cao sang các ngành kinh tế hoạt động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, cho vay phát triển làng nghề, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và doanh nghiệp nhỏ & vừa. Năm 2021, tình hình kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn khi dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, SeABank đã linh hoạt thực hiện nhiều giải pháp phù hợp để hỗ trợ tối đa doanh nghiệp, người dân như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay cho doanh nghiệp theo chủ trương của Ngân hàng nhà nước. Tổng số tiền lãi vay đã giảm cho khách hàng lên tới 287 tỷ đồng, tổng số khách hàng được giảm lãi suất là 58.522 khách hàng với tổng dự nợ được giảm lãi suất là 79.237 tỷ đồng. Chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao nhờ chuẩn hóa hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường các chốt kiểm soát, tập trung hóa nhiều nghiệp vụ từ khâu thẩm định khách hàng, phê duyệt, giải ngân cho đến khi khách hàng trả nợ.

5. Doanh thu hoạt động:

Thu nhập lãi thuần năm 2021 đạt 5.186 tỷ đồng. Việc gia tăng khoản thu nhập lãi chủ yếu đến từ việc tăng trưởng tín dụng của SeABank và tối ưu hóa nguồn vốn huy động.

Cơ cấu thu nhập trong những năm gần đây chuyển dịch tích cực theo hướng giảm dần tỷ trọng thu nhập từ hoạt động tín dụng truyền thống và nâng cao dần tỷ trọng thu nhập từ các hoạt động dịch vụ ngân hàng hiện đại khác. Sự chuyển dịch cơ cấu này gia tăng hiệu quả hoạt động của ngân hàng, giảm đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực rủi ro cao, tăng thu từ hoạt động phi tín dụng, có tính bền vững cao và ít rủi ro hơn.

Tỷ trọng thu nhập ngoài lãi của SeABank cũng ngày càng được cải thiện. Thu thuần ngoài lãi năm 2021 đạt gần 1.850 tỷ đồng, chiếm 26,3% so với tổng thu thuần từ hoạt động kinh doanh. Mức tăng trưởng này đạt được thông qua các hoạt động tự doanh, phát hành chứng khoán, lợi nhuận hoa hồng bán bảo hiểm, thu phí dịch vụ, kinh doanh ngoại hối và đặc biệt thông qua các sản phẩm, dịch vụ tài chính thực hiện trên nền tảng công nghệ số hiện đại, tiêu biểu là ứng dụng ngân hàng số SeAMobile.

6. Lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 3.268,5 tỷ đồng, tăng 89% so với năm 2020, hoàn thành 135% kế hoạch. Chỉ số ROE năm 2020 đạt 16,12%, ROA đạt 1,33%.

Lợi nhuận của SeABank tăng nhờ (i) SeABank tập trung các sản phẩm cho vay biên độ sinh lời tốt, (ii) và chú trọng đến các sản phẩm phi tín dụng, tăng trưởng mạnh ở hoạt động cung cấp dịch vụ, đặc biệt phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính đa dạng cùng các đối tác chiến lược; (iii) đồng thời tăng năng suất lao động và tiết giảm tối đa chi phí quản lý.

7. Tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ an toàn vốn:

Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2021 là 1,65%, tỷ lệ nợ xấu luôn được duy trì ở mức dưới 3% trong cả năm 2021.

SeABank là một trong các Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam được công nhận đạt chuẩn về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II, đảm bảo phát triển kinh doanh an toàn và bền vững.

8. Các giải thưởng tiêu biểu

Năm 2021, với kết quả kinh doanh vượt trội, tăng trưởng ổn định, cùng uy tín thương hiệu và sản phẩm được khẳng định, SeABank đã được vinh danh với 15 giải thưởng quốc tế và 18 giải thưởng trong nước.

Các giải thưởng thể hiện sự ghi nhận những thành tích của SeABank, trong đó đặc biệt nhấn mạnh tới hoạt động số hóa dịch vụ ngân hàng. Tiêu biểu như Doanh nghiệp chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2021, Doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc 2021, Ngân hàng số tốt nhất Việt Nam 2021, Ngân hàng số sáng tạo của năm 2020, Ứng dụng Mobile Banking tốt nhất Việt Nam 2020 – SeAMobile, Top 50 công ty đổi mới sáng tạo nhất nên theo dõi trong năm 2022.

Bên cạnh đó, đầu tư để nâng cao chất lượng dịch vụ đồng thời đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất, SeABank vinh dự được vinh danh giải thưởng Ngân hàng bán lẻ xuất sắc nhất Việt Nam trong việc lấy khách hàng làm trọng tâm, Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021, Doanh nghiệp đi đầu trong việc vận hành một cách sáng tạo, hiệu biết và có hệ thống, Doanh nghiệp truyền cảm hứng, Giải thưởng Tin & dùng 2021, TBI- Nhà cung cấp chất lượng xuất sắc ...

Kết quả kinh doanh vượt trội giúp SeABank khẳng định và duy trì thứ hạng ngày càng cao trên các bảng xếp hạng thống kê của các tổ chức trong và ngoài nước qua các năm. Các danh hiệu hàng đầu trong nước mà SeABank đã đạt được trong năm 2021 là Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2019 - VNR500, Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, Top 50 Doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam 2021 - Profit500, Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam, Top 25 Thương hiệu tài chính dẫn đầu Việt Nam 2021, Top 30 thương hiệu ngân hàng Việt Nam năm 2021, Thương hiệu mạnh Việt Nam 2021... Các giải thưởng nước ngoài ghi nhận vai trò của SeABank như Doanh nghiệp xuất sắc nhất - Đỉnh cao của thành công 2020, 50 công ty phát triển nhanh nhất 2021, Thương hiệu tiêu biểu châu Á- Thái Bình Dương... Đặc biệt, năm 2021, SeABank là ngân hàng duy nhất vinh dự được vinh danh Ngân hàng của năm 2021 bởi Tạp chí The Banker.

Song song với việc phát triển kinh doanh, SeABank được ghi nhận Thương hiệu xanh trong cách mạng công nghiệp 4.0 vì các hoạt động thiện nguyện, bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững.

Các giải thưởng này chắc chắn sẽ là động lực để SeABank tiếp tục giữ vững và phát huy các thế mạnh, hướng tới mục tiêu đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh, nâng tầm thương hiệu và phát triển bền vững.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG NỀN TẢNG KHÁC TRONG NĂM 2021

1. Tạo dựng hệ sinh thái đối tác và mạng lưới khách hàng đa dạng

Đề khai thác và phát triển mạng lưới khách hàng ngày càng đa dạng hơn, SeABank đã liên kết và phát triển kênh liên kết với rất nhiều đối tác rộng khắp gồm các Tập đoàn, Tổng Công ty lớn với hệ sinh thái hơn 30 triệu khách hàng tiềm năng như: Tập đoàn BRG, VNPT, VietnamPost, Prudential, Vietnam Airlines, Honda, Hanoi Tourist, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hiệp hội nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE), Hội đồng doanh nhân nữ Việt nam (VWEC)...

Qua hệ thống đối tác này, SeABank cũng đưa ra các chính sách, sản phẩm dịch vụ bán chéo đề khai thác hàng loạt chuỗi khách hàng doanh nghiệp SME là các Nhà cung cấp, Nhà phân phối của các Tổng Công ty, Tập đoàn nói trên với đa dạng ngành nghề như: cung cấp vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, khai thác các hãng phân phối, đại lý bán vé máy bay, bán ô tô, nhập khẩu thiết bị máy móc. Tích cực hợp tác với các Hội, Hiệp hội Nữ doanh nhân, các Bộ Ban ngành và các Tổ chức quốc tế về sự phát triển Phụ nữ trong việc tổ chức các hội thảo, hội nghị, xúc tiến thương mại, công tác xã hội để tăng cường mạng lưới khách hàng là các Doanh nghiệp do Phụ nữ làm chủ, với mục tiêu SeABank là điểm đến tin cậy của các Doanh nghiệp do Phụ nữ làm chủ.

Hệ thống sinh thái này hỗ trợ SeABank phát triển thành Ngân hàng bán lẻ với rất nhiều khách hàng cá nhân, end-users từ khách hàng mua nhà và chơi golf, sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng từ BRG, khách hàng mua bán ngoại tệ, vé máy bay từ Vietnam Airlines, khách hàng mua ô tô, sử dụng dịch vụ thu chi từ VNPT, VNPost... Qua đó, SeABank có thể mở rộng thị phần và cung cấp được rất nhiều sản phẩm đa dạng cho mọi phân khúc khách hàng như: dịch vụ tín dụng SeACar, SeAHome, dịch vụ Thanh toán quốc tế và mua bán ngoại tệ, dịch vụ thẻ, dịch vụ ebank, trả lương qua SeABank và các dịch vụ sản phẩm liên quan đầu tư (trái phiếu doanh nghiệp đầu tư kinh doanh giấy tờ có giá do Tổ chức tín dụng phi ngân hàng phát hành, đầu tư góp vốn mua cổ phần và cung cấp các dịch vụ đầu tư)... Sự gia tăng liên kết đối tác đã giúp SeABank ngày càng gia tăng thị phần, nâng tầm thương hiệu cũng như gặt hái được nhiều kết quả ấn tượng qua việc hợp tác với các đối tác chiến lược nói trên.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Xây dựng các hành trình trải nghiệm khách hàng:

Trong năm 2021, hơn 20 giải pháp quick win để cải tiến hành trình trải nghiệm khách hàng (TNKH) đã được triển khai thành công với một số kết quả cụ thể:

- ✓ Cải tiến toàn bộ hành trình thẩm định giá qua SValue: Giảm thời gian tổng thời gian xử lý giao dịch (TAT) từ trung bình 5,5 ngày xuống còn 2,5 ngày theo cam kết của SValue.
- ✓ Cải tiến toàn bộ hệ thống văn bản tín dụng SeAHome: Giúp cho hệ thống văn bản tinh giản, dễ tiếp cận, giúp cán bộ nắm được quy định và tư vấn Khách hàng đơn giản và minh bạch hơn.
- ✓ Bổ sung kết luận của SValue lên chứng thư và báo cáo định giá, giúp cho ĐVKD và các bộ phận HO (Phê duyệt và Xử lý tín dụng) giảm thời gian tác nghiệp xuống từ 4-10 giờ làm việc, rút ngắn thời gian giải ngân cho khách hàng vay thế chấp với tài sản có yếu tố đặc thù từ 4-10 giờ.
- ✓ Tối ưu hóa quy định cấp phê duyệt tại quy trình tiết kiệm tại quầy: tiết kiệm được 15 phút khi mở sổ (từ 30 phút rút ngắn xuống được 15 phút).
- ✓ Giảm được 30% thời gian xử lý hồ sơ của khâu giải ngân tại Xử lý tín dụng.

Xây dựng Khung chiến lược Trải nghiệm khách hàng tại SeABank:

- ✓ SeABank đã xây dựng thành công Khung chiến lược TNKH, bao gồm có Tuyên bố TNKH đối với khách hàng và các Trải nghiệm có chủ đích cho khách hàng. Khung chiến lược TNKH sẽ giúp cho toàn Tổ chức cùng hiểu đúng và hành động đồng nhất về các hoạt động sẽ ưu tiên để nâng cao TNKH
- ✓ Các hoạt động đào tạo và truyền thông về Khung chiến lược TNKH:
 - Triển khai gần 50 khóa đào tạo, tập trung vào tư duy TNKH và chiến lược TNKH tại SeABank cho CBNV, nhằm giúp CBNV cùng hiểu và hành động theo chiến lược TNKH.

- Tổ chức 7 Khóa đào tạo cho toàn bộ các cấp quản lý để toàn hệ thống cùng hiểu về Chiến lược TNKH của SeABank và cùng có chung cách nhìn và hành động về TNKH tại SeABank.

Các hoạt động truyền cảm hứng về nâng cao Trải nghiệm khách hàng:

- ✓ Chương trình “**Thi tìm hiểu về TNKH**” được tổ chức trên toàn hệ thống suốt 3 tháng với 2 kỳ thi, giúp cho toàn bộ CBNV trên toàn hệ thống cùng tìm hiểu về TNKH
- ✓ Chương trình “**Café cùng Trải nghiệm KH**” với 20 kỳ, nhằm giúp toàn hệ thống hiểu về việc áp dụng TNKH đối với công việc như thế nào
- ✓ Chương trình “**Vinh danh cán bộ mang lại TNKH xuất sắc**” với việc kể lại các câu chuyện về TNKH thực tế tại SeABank bằng clip, vừa tôn vinh những cán bộ mang lại TNKH xuất sắc, vừa truyền động lực cho hệ thống về các hành động như thế nào có thể mang lại TNKH xuất sắc, giúp CBNV toàn hệ thống được truyền cảm hứng. Hiện tại đã 4 tập thể/cá nhân được vinh danh chính thức
- ✓ Chương trình “**Kể chuyện về TNKH xuất sắc**” giúp CBNV có phút suy ngẫm để kể lại trải nghiệm của mình cũng như biết được các hành động nào có thể mang lại TNKH xuất sắc cho KH
- ✓ Bản tin TNKH giúp đưa thông tin kịp thời về TNKH
- ✓ Hoạt động đo lường TNKH nội bộ tại Hội sở, giúp cho các đơn vị biết được công việc của mình đang làm mang đến Trải nghiệm cho KH nội bộ như thế nào

3. Đầu tư về công nghệ thông tin, đẩy mạnh chiến lược Hội tụ số

Dựa trên định hướng chiến lược Hội tụ số của Ngân hàng, năm 2021 SeABank đã tập trung triển khai các công nghệ mới, hiện đại và liên tục đưa ra các sản phẩm mới, ứng dụng mới phục vụ khách hàng và hoạt động nội bộ của Ngân hàng.

SeABank đã liên tục phát triển bổ sung các tính năng giao dịch trực tuyến Ngân hàng điện tử mới, vượt trội để nâng cao trải nghiệm cho khách hàng như: mở tài khoản qua eKYC, Bảo hiểm, mua bán Vàng online, chuyển tiền qua QR... Với việc áp dụng công nghệ eKYC và OCR hỗ trợ khách hàng, Ngân hàng đã thu hút được hơn **31.000 khách hàng** mở mới tài khoản trực tuyến. Những chức năng nổi bật này giúp Ngân hàng điện tử SeABank không chỉ một ứng dụng ngân hàng điện tử đơn thuần mà còn cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tài chính tiện lợi, nhanh chóng và an toàn trong giai đoạn đại dịch Covid.

Ngân hàng đã phát triển hệ thống Tự động giao dịch quầy (SeATeller) giúp Giao dịch viên nhận diện khách hàng khi khách hàng vừa đến quầy giao dịch, cung cấp cho Giao dịch viên toàn bộ thông tin khách hàng nhanh chóng thông qua ứng dụng **Nhận diện tự động khách hàng** từ dữ liệu về hình ảnh, vân tay hoặc hình ảnh Giấy tờ tùy thân. Đồng thời hệ thống cũng hỗ trợ công tác tự động luân chuyển chứng từ và duyệt hồ sơ online, giúp giảm thời gian mở mới tài khoản là 4 phút so với 15 – 30 phút khi chưa có hệ thống.

Cùng với xu thế làm việc từ xa, SeABank đã đưa hệ thống Văn phòng điện tử - SeAOffice vào hoạt động từ tháng 06/2021. Việc áp dụng SeAOffice giúp luân chuyển văn bản nhanh chóng, bảo mật, rút ngắn thời gian chuyển tiếp, phê duyệt các văn bản tài liệu trong toàn hàng. Từ khi đưa hệ thống vào hoạt động chính thức đã có hơn **5.700 văn bản, tài liệu** được phê duyệt online.

Để đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định của Nhà nước về an toàn bảo mật trong giao dịch, Ngân hàng đã triển khai chức năng Soft OTP hỗ trợ tính bảo mật 2 lớp cho các ứng dụng khách hàng và ứng dụng nội bộ của SeABank. Với việc tự triển khai hệ thống Soft OTP đã giúp Ngân hàng tiết kiệm được khoảng **70 tỉ tiền đầu tư mới và 5 USD/User/ tháng**

Bên cạnh việc cung cấp các dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) hiện đại cho Khách hàng, Ngân hàng cũng đưa vào hoạt động Hệ thống kiểm soát sau Xử lý tín dụng hỗ trợ Đơn vị nghiệp vụ quản lý luồng chứng từ tự động, tăng năng suất lao động nhờ áp dụng công nghệ OCR, AI để bóc tách chứng từ, tự động kết nối với hệ thống T24, LOS, tích hợp dữ liệu có sẵn từ các hệ

thống CNTT, quản lý hồ sơ, hợp đồng nhanh chóng, chính xác. Đồng thời, giúp kiểm soát và giám sát sau giải ngân tự động thông qua việc quản lý dữ liệu KH sau cấp tín dụng.

Ngân hàng cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI cho hệ thống Callbot (Trợ lý Ảo tổng đài) tự động thực hiện cuộc gọi với khách hàng tới hạn tất toán hạn thẻ tín dụng/đến hạn sổ tiết kiệm, gợi ý khách hàng gia hạn hiệu lực thẻ/sổ tiết kiệm. Giúp Ngân hàng gia tăng trải nghiệm và tương tác với khách hàng nhanh chóng, tức thì cũng như tối ưu và tiết kiệm thời gian, nguồn lực thực hiện các chiến dịch chăm sóc khách hàng.

Nhằm tăng cường tự động hóa và cải tiến quy trình kinh doanh, tăng năng suất lao động, SeABank đã hoàn thành xây dựng các cổng tích hợp với ứng dụng Ngân hàng điện tử cho phép khởi tạo luồng cho vay đối với khách hàng từ Ngân hàng điện tử của SeABank. Ngoài ra, SeABank cũng tập trung phát triển các ứng dụng di động bán hàng thuận tiện giúp mở rộng thị phần, tăng cường bán chéo sản phẩm dịch vụ, phát triển khách hàng mới.

Trong năm 2021, SeABank đã hoàn thiện nền tảng Open Banking/Open API và Kiến trúc Microservices tăng khả năng kết nối, đẩy nhanh quá trình tích hợp với các đối tác như VNPost, BRG... giúp đa dạng hóa các dịch vụ điện tử mà Ngân hàng cung cấp

Để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, SeABank tiên phong sử dụng các dịch vụ điện toán đám mây của Google nhằm tăng tốc quá trình chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ ngân hàng số SeAMobile/SeANet trên nền tảng điện toán đám mây của Google. Dựa trên những khả năng vượt trội của nền tảng điện toán đám mây, Ngân hàng có thể nhanh chóng mở rộng các dịch vụ, dịch chuyển các ứng dụng từ trung tâm dữ liệu lên nền tảng điện toán đám mây cloud bằng cách sử dụng các tính năng an toàn, khả năng giãn nở tài nguyên linh hoạt và các nền tảng hạ tầng Computer Engine, Kubernetes Engine. Ngoài ra, Ngân hàng có thể ngay lập tức tiếp cận và sử dụng các công nghệ hàng đầu trên thế giới trên Google Cloud Platform như phân tích dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học (ML) để xây dựng các ứng dụng đáp ứng kinh doanh. Việc phân tích và hiểu dữ liệu nhờ vào các ứng dụng của Google Cloud sẽ giúp Ngân hàng truy vấn và phân tích dữ liệu nhanh chóng, tăng cường khả năng am hiểu khách hàng, thúc đẩy sáng tạo sản phẩm và dịch vụ mới, đồng thời cải thiện dịch vụ khách hàng và trải nghiệm trực tuyến.

Ngân hàng cũng đã đưa Trung tâm Vận hành An ninh mạng (SOC) đi vào hoạt động. Hệ thống SOC giúp Ngân hàng có thể quản lý, giám sát và nhanh chóng khắc phục toàn bộ các cảnh báo, lỗi hỏng bảo mật trong toàn bộ hệ thống CNTT. Từ khi đưa vào vận hành trong tháng 09/2021, hệ thống này đã phát hiện và xử lý ~ **15.000 cảnh báo, rủi ro** về an ninh thông tin.

4. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

Sau khi triển khai thành công cả 3 trụ cột Basel II theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Thông tư 13/2018/TT-NHNN, với kết quả được Công ty Kiểm toán uy tín hàng đầu soát xét và chấp nhận, SeABank đã khẳng định tiềm lực đối với công tác quản trị rủi ro cũng như khả năng tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế của Ngân hàng.

Trong cả năm 2021, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của SeABank luôn cao hơn mức yêu cầu tối thiểu của NHNN quy định tại Thông tư 41/TT-NHNN. Tại thời điểm 31/12/2021, tỷ lệ CAR hợp nhất của SeABank là 11,68%.

Rủi ro tín dụng

Song song với việc tái thiết lại quy trình tín dụng và chuẩn hóa các sản phẩm để nâng cao trải nghiệm khách hàng, SeABank đã thực hiện nhiều biện pháp để tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng: Nâng cấp hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ cho Khách hàng Doanh nghiệp; Hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm rủi ro tín dụng; Rà soát và điều chỉnh thường xuyên phân quyền phê duyệt tín dụng để đảm bảo theo sát chất lượng phê duyệt tín dụng; Nâng cao chất lượng định

giá và quản lý TSBD thông qua việc kiểm tra thực địa, giám sát từ xa; Nâng cao năng lực thu hồi nợ, đặc biệt với nhóm nợ mới quá hạn để hạn chế chuyển nhóm cao hơn. Bên cạnh đó, nhờ xử lý hiệu quả, tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1.86% cuối năm 2020 xuống còn 1,65% vào cuối năm 2021 (số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất). Tỷ lệ dự phòng rủi ro tín dụng trên tổng dư nợ xấu (Tỷ lệ bao phủ nợ xấu) tại thời điểm cuối năm 2021 là 84,65%.

Trong năm 2021, SeABank cũng đã triển khai chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi Covid-19 theo định hướng của NHNN (cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi phí, giảm lãi vay) và đã trích lập dự phòng rủi ro tín dụng đầy đủ đối với dư nợ quá hạn cũng như nợ được cơ cấu do ảnh hưởng bởi Covid-19, lên đến 1.188 tỷ đồng (số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất).

Với mục tiêu phát triển tín dụng bền vững, SeABank đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động tín dụng. Theo đó, SeABank sẽ đánh giá và quản lý rủi ro môi trường và xã hội đối với dự án hoặc hoạt động kinh doanh của khách hàng mà SeABank tài trợ nhằm tránh những tác động tiêu cực đến môi trường, xã hội và khả năng hoàn trả nợ của khách hàng cho SeABank.

Rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản

Năm 2021, SeABank tiếp tục hoàn thiện các quy trình vận hành và phương pháp, công cụ đo lường rủi ro thị trường và thanh khoản nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo rủi ro, tính toán mức tác động đến vốn kinh tế của Ngân hàng trong điều kiện hoạt động bình thường và căng thẳng, từ đó có kế hoạch về vốn, đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.

Rủi ro hoạt động

Trải qua giai đoạn căng thẳng nhất của đại dịch Covid-19, SeABank vẫn đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục và an toàn về sức khỏe cho cán bộ nhân viên và khách hàng. Toàn thể cán bộ nhân viên SeABank được tiêm vaccine và trang bị các công cụ phòng dịch đầy đủ.

Hoạt động phòng chống gian lận cũng được củng cố thông qua việc nâng cấp bộ công cụ nhận diện giao dịch thẻ tín dụng không và tiếp tục quản lý hệ thống danh sách cảnh báo tín dụng gian lận, giả mạo.

Kiểm soát tuân thủ

Trong năm 2021, sau khi hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoạt động của các mảng nghiệp vụ thuộc Khối Pháp chế và Tuân thủ (PC&TT) theo mô hình ba tuyến bảo vệ quy định tại thông tư 13/2018/TT-NHNN về Hệ thống kiểm soát nội bộ, SeABank tiếp tục đầu tư công nghệ và nguồn lực để đẩy mạnh các công cụ đo lường, nhận diện sớm rủi ro, tình trạng không tuân thủ để kịp thời có cảnh báo và triển khai các hành động ngăn chặn kịp thời trước khi xảy ra.

Khối PC&TT đã triển khai kiểm tra tuân thủ toàn diện định kỳ và đột xuất, tập trung kiểm tra các hoạt động rủi ro trọng yếu, rủi ro tập trung và các thủ đoạn, hành vi được Ngân hàng nhà nước khuyến cáo. Trước tình hình mới, với vai trò tuyến bảo vệ thứ hai, Tuân thủ - Khối PC&TT đã triển khai nhiều biện pháp kiểm soát, giám sát chất lượng nợ, đảm bảo kinh doanh liên tục, an toàn và giảm thiểu mức thấp nhất các ảnh hưởng do dịch bệnh lên hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, của khách hàng. Đồng thời SeABank triển khai các biện pháp kiểm tra, giám sát công tác cơ cấu nợ Covid-19 đảm bảo hiệu quả hoạt động.

Công tác giám sát tuân thủ các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm ngân hàng số (Digital banking) luôn được Khối PC&TT đầu tư nguồn lực và nghiên cứu các phương án giám sát, chốt chặn kiểm soát nhằm phát hiện và ngăn chặn các thủ đoạn lừa đảo, không gián tiếp tiếp tay cho các hoạt động rửa tiền, tội phạm đánh bạc, tội phạm công nghệ cao...

SeABank đã nghiên cứu, sửa đổi hoàn thiện Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp đảm bảo: cập nhật đầy đủ các chủ trương, chính sách về chống hối lộ, chống tham nhũng, tội phạm; bình đẳng giới và chống

quấy rối nơi công sở, các vấn đề môi trường, xã hội ... nhằm nâng cao văn hoá tuân thủ, văn hoá doanh nghiệp và đạo đức nghề nghiệp.

Một số hoạt động tuân thủ nổi bật trong năm 2021 đã góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của SeABank:

- ✓ **Vượt qua đại dịch, tăng cường kiểm soát tuân thủ các ĐVKD:** Hoàn thành **110% kế hoạch**, phát hiện ngăn chặn kịp thời các sai phạm trọng yếu;
- ✓ Giám sát tuân thủ giúp truy thu và giảm tổn thất phí và lãi suất: 3,9 tỷ đồng và 90.000 tài khoản eKYC được kiểm soát ngày T+1 giúp tăng trưởng số lượng tài khoản eBank mở mới;
- ✓ Bùng nổ về đào tạo nâng cao ý thức tuân thủ, kiến thức pháp lý: 28 Workshop trực tiếp tại ĐVKD và 197 Lớp đào tạo Đạo đức nghề nghiệp và Tuân thủ nghiệp vụ giúp nâng cao văn hoá tuân thủ;
- ✓ Tổ chức các cuộc họp liên Khối HO và đóng góp 72 vấn đề khuyến nghị gửi tới 11 Khối/Phòng/Ban để cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và tuân thủ
- ✓ **24 Bản tin Cảnh báo tuân thủ** thường xuyên cập nhật, cảnh báo các hành vi vi phạm tới SeABankers; hơn **130 báo cáo danh mục tuân thủ tháng** gửi tới các khu vực
- ✓ Gấp rút rà soát **6.000 hồ sơ** cung cấp cho Moody, IFC và góp phần giúp **SeABank được đánh giá cao, nâng mức tín nhiệm**;

Trong năm 2022, Khối PC&TT tiếp tục đồng hành cùng các ĐVKD, các Khối Hội sở trong xây dựng Văn hóa tuân thủ SeABank.

5. Triển khai Phê duyệt tín dụng tập trung

Tiến độ triển khai Phê duyệt tín dụng tập trung

Với phân khúc Khách hàng Cá nhân (KHCN): Việc triển khai Phê duyệt tín dụng tập trung trên toàn hệ thống SeABank đã được bắt đầu từ Quý 01/2021. Đến hiện tại đã hoàn thành phê duyệt tập trung tại 9/10 khu vực, khu vực Miền Nam sẽ thực hiện vào ngày 01/04/2022 và hoàn thành 100% phê duyệt tín dụng tập trung toàn hàng với phân khúc KHCN.

Với phân khúc Khách hàng Doanh nghiệp (KHDN): Việc thực hiện Phê duyệt tín dụng tập trung được thực hiện từ Quý 03/2021 và hoàn thành trên toàn hệ thống vào 15/09/2021.

Toàn bộ việc xử lý hồ sơ tín dụng được thực hiện qua hệ thống khởi tạo và luân chuyển khoản vay LOS theo quy định của SeABank.

Kết quả thực hiện Phê duyệt tín dụng tập trung năm 2021

Với phân khúc KHDN:

- ✓ Tỷ lệ tăng trưởng về số lượng hồ sơ tín dụng KHDN: Lượng hồ sơ trình tăng 33% so với 2020 với bình quân trên 220 hồ sơ được phê duyệt/tháng và SeABank phát triển thêm nhiều khách hàng mới thuộc các lĩnh vực Xuất nhập khẩu, được phẩm và vật tư thiết bị y tế, thi công xây lắp, Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ theo các định hướng tín dụng và sản phẩm/ngành trọng tâm.
- ✓ Chất lượng tín dụng được kiểm soát và quản trị rủi ro với nợ quá hạn <1.05%/tổng dư nợ phân khúc KHDN. Các KH khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid được tiếp cận và chia sẻ khó khăn từ chính sách của NHNN và của SeABank theo TT14/2021/TT-NHNN giúp KH ổn định hoạt động sản xuất và có khả năng trả nợ Ngân hàng với lịch trả nợ phù hợp với thực tế kinh doanh.
- ✓ Tỷ lệ phê duyệt hồ sơ tín dụng và tỷ lệ giải ngân đều có sự tăng trưởng về hiệu quả, chất lượng và được kiểm soát đáp ứng các quy định về cấp tín dụng của SeABank và NHNN nhằm hỗ trợ công tác phát triển KH mới, đa dạng danh mục KH và ngành nghề, cung ứng vốn kịp thời cho các DN phát triển sản xuất kinh doanh.
- ✓ Đội ngũ nhân sự về thẩm định được duy trì ổn định và bổ sung thêm các nhân sự mới cũng như tăng cường đào tạo về chuyên môn, kỹ năng và tư cách đạo đức góp phần nâng cao chất lượng tín dụng. Với định hướng đồng hành cùng ĐVKD phát triển tín dụng an toàn, hiệu quả, gia tăng

các trải nghiệm khách hàng thông qua quá trình xử lý hồ sơ tín dụng của toàn hệ thống thì năng suất lao động được tăng trên 30%, TAT giảm 15% so với năm 2020.

- ✓ Hệ thống phần mềm luân chuyển hồ sơ tín dụng CLOS do đối tác nước ngoài NewGen tư vấn xây dựng và được phát triển bởi SeABank đã giúp việc luân chuyển, lưu trữ hồ sơ tín dụng được nhanh gọn, đơn giản và quản lý tập trung dữ liệu tín dụng trên phần mềm.

Với phân khúc KHCN:

- ✓ Tỷ lệ giải ngân các khoản vay được phê duyệt tín dụng tập trung tăng đều qua các tháng kể từ thời điểm bắt đầu triển khai tập trung tín dụng (tháng 05/2021) cho thấy sự tin tưởng của các đơn vị khi thực hiện tập trung tín dụng KHCN.
- ✓ Hiệu quả hoạt động của Phê duyệt tín dụng KHCN: Năng suất lao động tăng từ 17,6% - 30%, TAT bình quân giảm từ 13% - 40%; TAT ngắn nhất chỉ từ 34 phút – 163 phút/hồ sơ.

6. Vận hành hiệu quả

Năm 2021 là một năm đầy biến động với nền kinh tế khi dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và để lại vô vàn những hậu quả hết sức nặng nề, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của ngân hàng. Đứng trước những bất lợi đó, SeABank đã nhanh chóng sáng tạo, liên tục đổi mới công tác vận hành để phù hợp với hoàn cảnh mới, đảm bảo **“Vận hành hiệu quả – kinh doanh xuyên suốt”**.

Thứ nhất, SeABank đã triển khai thành công nhiều dự án, cải tiến, số hóa các Quy trình nghiệp vụ nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, tăng năng suất, hiệu quả làm việc

- ✓ **Dự án Văn phòng điện tử - SeAOffice** chính thức triển khai từ tháng 06/2021 đã thực hiện số hóa được 285 quy trình /tính năng, trình ký số 787 loại văn bản, mẫu biểu góp phần tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí và công sức cho các đơn vị trong toàn hệ thống SeABank.
- ✓ **Dự án Tự động hóa giao dịch tại quầy – SeATeller** mang lại trải nghiệm giao dịch tự động, hiện đại cho Khách hàng. Mặc dù mới triển khai thí điểm nhưng TAT cho các nghiệp vụ tại quầy giao dịch đã giảm tới 49%.
- ✓ **Dự án số hóa Quản lý phát hành thẻ vật lý - Card Portal** mang đến trải nghiệm mới về công tác quản lý thẻ: tiện ích hơn, thông minh hơn, quản lý xuyên suốt vòng đời của thẻ từ khi phát hành cho đến khi hủy thẻ.

Bên cạnh đó, các Chương trình cải tiến, đổi mới các Quy trình nghiệp vụ không ngừng được triển khai, nhằm rút ngắn được thời gian xử lý giao dịch và nâng cao trải nghiệm cho khách hàng. Đến cuối năm 2021, TAT trung bình của các quy trình vận hành chính đã giảm 36% so với đầu năm. Kết quả đo lường cho thấy rõ sự cải tiến trong chất lượng dịch vụ của SeABank và thể hiện tác động rõ ràng của việc số hóa các quy trình vận hành.

Thứ hai, SeABank đã kịp thời xây dựng các kịch bản, phương án vận hành hiệu quả nhằm ứng phó với từng diễn biến đại dịch Covid 19 cụ thể trên mỗi địa bàn. Mở rộng các dịch vụ hỗ trợ từ xa thông qua điện thoại, video call để đáp ứng yêu cầu khách hàng cũng như giảm tải cho đơn vị kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh. SeABank cũng đã lắp đặt tấm chắn mica tại các điểm giao dịch, cung cấp trang thiết bị phòng chống dịch, tổ chức tiêm phòng vaccine cho CBNV...

Các hoạt động thanh toán qua kênh truyền thống và kênh điện tử vẫn được đẩy mạnh và không ngừng phát triển. Năm 2021, số lượng giao dịch thanh toán qua kênh truyền thống và kênh điện tử đạt 25,8 triệu giao dịch, tăng 48,6% so với năm trước. Song song với kết quả đã đạt được của thanh toán trong nước, năm 2021 chứng kiến số lượng giao dịch thanh toán quốc tế đạt 22.427 giao dịch, doanh số đạt 42.468 tỷ đồng tăng 57% và doanh thu phí đạt 48,01 tỷ đồng tăng 106% so với 2020. Năm 2021, SeABank đã phát hành 159.535 thẻ vật lý, (trong đó: 35.028 thẻ tín dụng quốc tế, 75.552 thẻ ghi nợ quốc tế và 48.955 thẻ ghi nợ nội địa), nâng tổng số thẻ lũy kể lên 1.260.562 thẻ (trong đó 167.498 thẻ tín dụng quốc tế, 300.054 thẻ ghi nợ quốc tế và 793.010 thẻ ghi nợ nội địa).

SeABank nâng cấp và chuyển đổi toàn bộ ATM và POS để chấp nhận chuẩn Chip mới của Việt Nam – việc chuyển đổi hoàn thành trước thời hạn quy định của NHNN tại Thông tư 41/2018/NHNN. SeABank triển khai thành công 239 POS trên 54 tỉnh thành cả nước cho đối tác chiến lược Prudential nhằm phục vụ cho dịch vụ thu hộ phí bảo hiểm, mở mới 67 POS cho BRG Retail (BRG bán lẻ), nâng tổng số POS phục vụ cho tập đoàn BRG đạt đến 280 POS. Doanh số thanh toán được tăng trưởng mạnh mẽ trên POS của các đối tác chiến lược PNJ, Prudentail, Tập đoàn BRG,... đã đưa SeABank trở thành 1 trong 2 ngân hàng có mạng lưới POS hoạt động tốt nhất tại thị trường Việt Nam và được NAPAS trao tặng 02 giải thưởng về POS: *Top 2 ngân hàng dẫn đầu về hiệu quả đầu tư và phát triển mạng lưới chấp nhận thanh toán thẻ qua POS* và *Top 2 Ngân hàng dẫn đầu về chuyển dịch cơ cấu thanh toán thẻ*.

Dự án chuyển Hội sở về 198 Trần Quang Khải: SeABank đã thực hiện thành công chuyển Hội sở về 198 Trần Quang Khải. Cơ sở vật chất, không gian, trang thiết bị được gấp rút hoàn thiện trong điều kiện dịch bệnh phức tạp.

7. Phát triển Nguồn nhân lực

Phát triển nguồn lực sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh

Trong năm 2021, SeABank tiếp tục duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự ổn định, hiệu quả thông qua việc kết hợp giữa chiến lược tuyển dụng, thu hút nhân tài - đào tạo, phát triển nhân sự - quy hoạch đội ngũ kế cận - chính sách đãi ngộ thúc đẩy hiệu quả:

Đẩy mạnh truyền thông, phát triển thương hiệu của SeABank trên thị trường nhân sự và triển khai đa dạng các kênh tuyển dụng như: giải pháp Talent Solution; dịch vụ tuyển dụng của các đối tác chuyên nghiệp; các kênh đăng tuyển Social Recruiting; các chương trình tạo nguồn, chương trình TTS tiềm năng kết hợp chuỗi các Talkshow tại các đơn vị đào tạo chuyên nghiệp, các trường đại học; các chương trình giới thiệu ứng viên... nhằm thu hút các ứng viên có năng lực, trình độ phù hợp với tầm nhìn, định hướng chiến lược và văn hóa cốt lõi của SeABank. Trong năm 2021, SeABank đã tuyển dụng thành công trên 1.000 CBNV gia nhập Ngân hàng, nâng tổng số nhân sự của Ngân hàng lên 4.501 CBNV.

Tăng cường đầu tư cho công tác quy hoạch nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp (Career roadmap) và khung quy hoạch nhân tài (Talent pool) dựa trên đánh giá năng lực (Competency) nhằm quy hoạch đội ngũ kế cận đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh mẽ của Ngân hàng đồng thời xây dựng môi trường làm việc tạo cơ hội tối đa cho sự phát triển năng lực và lộ trình phát triển cá nhân (PDP) của CBNV:

- ✓ Hệ thống các **Chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp** định kỳ;
- ✓ Hệ thống chương trình **Đánh giá năng lực và quy hoạch Giám đốc tiềm năng, Trưởng nhóm tiềm năng**,...

Nâng cao hệ thống KPIs định hướng chiến lược và quản lý hiệu quả: Triển khai **Dự án KPIs đối với các Khối Hội sở** với sự tư vấn của Mercer Singapore kết hợp kế hoạch tái cấu trúc mô hình tổ chức nhằm nâng cao hiệu suất và thúc đẩy hiệu quả kinh doanh (improve performance management) theo định hướng chiến lược của Ngân hàng.

Chính sách đãi ngộ tạo động lực và thúc đẩy văn hóa chú trọng hiệu quả: hệ thống đãi ngộ tổng thể (Total Rewards) của SeABank tiếp tục được đầu tư với sự tư vấn của Mercer Singapore và Talentnet với mục tiêu gắn kết với hiệu quả công việc và chiến lược nhân tài nhằm đảm bảo hiệu quả và cạnh tranh, định hướng và tạo động lực cho các SeABanker gắn kết và cống hiến để đạt được hiệu quả xuất sắc. Trong năm 2021, SeABank đã triển khai các chính sách:

- ✓ Cập nhật khung lương trên cơ sở cạnh tranh với thị trường và thực hiện việc điều chỉnh định kỳ dựa trên cấu trúc lương 3P với tỷ lệ điều chỉnh theo hiệu quả công việc;

- ✓ Tiếp tục tinh chỉnh và triển khai các chính sách **Incentive /Performance Incentive** đối với các Khối Kinh doanh và **Chính sách Performance Bonus** định hướng CBNV theo chiến lược kinh doanh và khuyến khích nâng cao hiệu suất;
- ✓ Tiếp tục mở rộng, nâng cao hệ thống chính sách phúc lợi với định hướng chú trọng các yếu tố (i) bảo vệ sức khỏe (ii) thúc đẩy văn hóa hướng đến hiệu quả và (iii) thu hút và giữ chân nhân tài như: mở rộng quyền lợi của chính sách **Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe toàn diện PVI**; chương trình **Khám sức khỏe định kỳ** gia tăng các hạng mục khám sức khỏe chuyên sâu; nâng cao ưu đãi của **Chính sách ưu đãi CBNV SeAStaff Privilege**; tiếp tục triển khai **Chính sách nghỉ Phép năm** tăng theo thâm niên làm việc và thưởng thêm ngày nghỉ Phép đối với đội ngũ CBQL; **Chính sách phát hành cổ phiếu lựa chọn cho CBNV - SeAESOP**; ...

Những kết quả đạt được của hoạt động nhân sự trong năm 2021 đã đóng góp một phần quan trọng trong việc tạo dựng nền tảng vững vàng về nguồn lực để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ngân hàng với những kết quả vượt trội. Bên cạnh đó, giá trị và nền tảng nhân sự vững chắc của SeABank cũng đã được ghi nhận thông qua các giải thưởng quốc tế uy tín như “Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021” (Best Companies to Work for in Asia 2021) bởi HR Asia - Tạp chí uy tín hàng đầu về nhân sự tại Châu Á.

Hoạt động đào tạo

Mặc dù dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, nhưng các hoạt động đào tạo tại SeABank vẫn được triển khai mạnh mẽ và thường xuyên trên toàn hệ thống. Các chương trình đào tạo được thiết kế gắn liền với lộ trình phát triển nghề nghiệp và theo năng lực của từng nhóm chức danh. Các điểm nhấn chính của hoạt động đào tạo trong năm:

- ✓ 60.049 lượt người tham gia đào tạo (trong đó 780 lượt tập trung; 39.136 lượt Online; 20.133 lượt E-learning); 5.375 người tham gia đào tạo với 627 ngày đào tạo; 1.177 Khóa đào tạo, 100% Khối Hội sở & ĐVKD được đào tạo; 100% CBNV tân tuyển được tổ chức đào tạo; 93% CBNV được tham gia đào tạo trên toàn hệ thống. Hầu hết các chỉ số đào tạo đều tăng so với cùng kỳ năm 2020, chỉ số tăng cao nhất là số lượt học Online - lên tới 400%.
- ✓ Các chương trình, khóa đào tạo không chỉ tăng về lượng mà còn về nội dung, chất lượng, sát với năng lực chức danh công việc. Trong đó, SeABank đã xây dựng 31 khóa học mới, phát triển 54 giảng viên nội bộ mới, hợp tác với 13 đối tác đào tạo (trong đó có 6 đối tác mới), bình quân điểm đánh giá khóa học đạt 9.1/10 điểm.
- ✓ Đặc biệt trong năm 2021, SeABank đã đầu tư và hoàn thành xây dựng hệ thống LMS mới **“iLearn by SeA”** trên nền tảng **cloud**, hỗ trợ đa thiết bị và đa nền tảng, với nhiều tính năng mới gia tăng trải nghiệm cho người dùng.
- ✓ Hoạt động đào tạo dành cho cấp quản lý lãnh đạo năm 2021 tiếp tục tập trung vào 2 trụ cột chính:
 - a. Phát triển năng lực lãnh đạo quản lý và phát triển đội ngũ quản lý kế cận;
 - b. Đẩy mạnh và lan tỏa văn hóa **Coaching & Mentoring**

Ngoài các chương trình đào tạo theo năng lực dành cho cán bộ Quản lý định kỳ, từ Trưởng nhóm tới Quản lý cấp trung, cấp cao như SeAManagers, SeALeaders Talk, SeAFactors, SeACoach...SeABank đã phát triển thêm các chương trình mới như: SeAShark, Up yourself, SeAHipo, SeAUp, Quản trị nhân sự dành cho Quản lý cấp trung... Cụ thể, Chương trình đào tạo Quản lý cấp trung **SeAManagers** mùa thứ 5 đã được chuẩn hóa, phát triển và triển khai, đây cũng là chương trình đào tạo thường niên đánh dấu thương hiệu nhân sự của SeABank trên thị trường Ngân hàng. Chương trình đào tạo dành cho các nhân tố SeABank - **SeAFactors** và Chương trình đào tạo kỹ năng huấn luyện - **SeACoach** tiếp tục được triển khai cho 13 SeACoach; 25 SeAFactors,

với 171 giờ coach với chuyên gia, 228 giờ coach nội bộ, 8 buổi SeAFactors lan tỏa tới 720 người. Chương trình đào tạo **Quản trị nhân sự** đã triển khai 9 lớp với 272 Quản lý cấp trung tham gia. Với sự đầu tư mạnh mẽ cho công tác đào tạo đặc biệt dành cho đội ngũ Quản lý lãnh đạo, cho thấy sự quan tâm của Ban lãnh đạo Ngân hàng cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận, các vị trí quản lý then chốt và các dự án, chương trình chiến lược trọng điểm, góp phần đảm bảo nguồn nhân sự có chất lượng cao, sẵn sàng cho các mục tiêu phát triển dài hạn của SeABank.

8. Văn hóa tổ chức doanh nghiệp

Văn hoá tổ chức là một trong những yếu tố quan trọng nhất thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của một doanh nghiệp. SeABank luôn chú trọng phát triển văn hóa, từng bước trở thành Ngân hàng dẫn đầu về Văn hóa tổ chức.

Năm 2021 dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, đợt bùng phát dịch lần thứ 4 khiến kinh tế cả nước bị đình trệ. Tuy nhiên, các hoạt động về văn hoá tổ chức và truyền thông nội bộ của SeABank cũng “thích nghi”, thay đổi kịp thời để trấn an, nâng cao tinh thần và gắn kết nhân viên trong khoảng thời gian khó khăn này.

Lan tỏa yêu thương với những hoạt động ý nghĩa

Đại dịch diễn biến căng thẳng cũng là lúc SeABank lan tỏa mạnh mẽ tinh thần tương thân tương ái của CBNV thông qua các hoạt động trao tặng hơn 11.000 suất quà, hàng trăm gói lương thực cho CBNV miền Nam, gần 200 đơn vị máu thông qua các chương trình Xuân Yêu Thương, Tuần Lễ công dân, SeABankers vì trẻ thơ.

Đặc biệt, SeABank ra mắt ngày “Day of love – Ngày của yêu thương 7/9” là ngày toàn thể SeABank vì cộng đồng, làm những điều tốt đẹp cho cuộc sống. Chương trình “SeABankers - Gửi lời yêu thương” với hoạt động gửi thiệp ecard cho CBNV tại địa phương tâm dịch đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ của đông đảo CBNV, phát huy được tinh thần đoàn kết, đồng chí hướng của CBNV SeABank.

Gắn kết, nâng cao tinh thần CBNV

Trong năm 2021, SeABank đã đẩy mạnh triển khai nhiều hoạt động gắn kết nội bộ, đặc biệt là hình thức trực tuyến để CBNV có thể tham gia mọi lúc, mọi nơi. Các cuộc thi cho CBNV như: kỷ niệm 8/3, 20/10, cuộc thi “Vì chúng ta là một nhà”, hoạt động thể thao SeA-eSport và thi kiến thức I Love SeABank... đều nhận được sự quan tâm của các CBNV trên toàn hệ thống, thu hút được nhiều bài dự thi, hàng chục nghìn lượt tương tác trên nền tảng mạng xã hội.

Đầu năm 2021, nhân ngày kỷ niệm 27 năm thành lập, bài hát SeABank “Kết tay đan yêu thương” đã thu hút được sự chú ý của không chỉ CBNV mà còn của công chúng. Bài hát được khắp các đơn vị/cá nhân SeABank thể hiện dưới nhiều phiên bản khác nhau, để lại dấu ấn sâu đậm và góp phần lan tỏa rộng rãi ý nghĩa cũng như tinh thần “SeABank là nhà”.

SeABank luôn hướng tới những giá trị gia đình tốt đẹp với các cuộc thi đầy ý nghĩa dành cho các gia đình. Cuộc thi “Bé SeABank vẽ tranh cuộc sống” hay “Viết thư cho Ông già Noel” dành cho các SeABanker nhí năm 2021 thu hút 100 bức tranh và 200 bức thư dự thi đáng yêu, ngộ nghĩnh đã cho thấy sự quan tâm của đông đảo các bé SeABank đối với các cuộc thi hơn hẳn những năm trước. Những dòng thư, những nét vẽ của các con chứa đựng những tâm tư tình cảm, những câu chuyện đầy ý nghĩa, những tình yêu thương các con muốn lan tỏa tới cha mẹ, tới bạn bè, tới người thân, và tới cộng đồng. Cuộc thi “Gia đình SeABank – Sáng tạo đêm rằm” cũng được các gia đình SeABanker hưởng ứng nhiệt tình. 70 bài dự thi cũng là 70 tác phẩm đầy tính sáng tạo, với những thông điệp ý nghĩa gửi gắm tới những người thân yêu.

Ngoài các cuộc thi với những giải thưởng hấp dẫn, SeABank cũng chuẩn bị những món quà tặng cho CBNV và gia đình vào những ngày đặc biệt:

- ✓ Nhân ngày lễ Giáng sinh, đó là những con thú bông, những hộp sáp màu cùng những tấm thiệp đầy màu sắc gửi đến tận tay CBNV và các con, mong muốn các con có thêm nhiều kỷ niệm đẹp, nhiều niềm vui bên người thân và gia đình.
- ✓ Nhân dịp Tết Nhâm Dần 2022, cũng là lúc những bộ quà SeATết mang theo những lời chúc, nét văn hoá tốt đẹp của SeABank được trao tay các cha mẹ thân sinh và gia đình các SeABanker. Năm 2022, SeATết mang đến món quà “Bữa cơm sum vầy, đong đầy hạnh phúc” với bộ bát đĩa cao cấp Gốm Chu Đậu hoạ tiết hoa đào và hoa mai biểu tượng đặc trưng cho ngày Tết. Đặc biệt, mỗi CBNV nhận được 2 bộ SeATết như lời tri ân của SeABank gửi tới tư thân phụ mẫu của các SeABanker. Hơn nữa, cũng là những ngày đầu năm mới, SeABank đã triển khai lì xì đầu năm cho con của CBNV với những lời chúc tốt đẹp nhất gửi tới các con, mong các con sẽ có một năm mới tràn ngập niềm vui.

Sự gắn kết được ghi nhận với giải thưởng “Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021”

Những nỗ lực thích nghi, thay đổi kịp thời trong các hoạt động văn hoá tổ chức đã được đền đáp với những kết quả ấn tượng về sự gắn kết của CBNV đối với Ngân hàng. 55% là chỉ số CBNV gắn kết tại Ngân hàng SeABank – đây là một kết quả khả quan so với chỉ số gắn kết chung của các doanh nghiệp trên thị trường hiện nay. Ngoài ra có đến hơn 90% các CBNV hài lòng và cam kết gắn kết ít nhất 2 năm với SeABank. Điều này cho thấy nét văn hóa “gia đình” mà SeABank đã xây dựng đã tạo nên một môi trường trường làm việc hiệu quả để CBNV cam kết gắn bó và cống hiến. Đặc biệt, SeABank tự hào có kết quả khảo sát bình quân cao ở cả ba tiêu chí, lần lượt là 4.40 (trung bình 3.74), 4.70 (trung bình 3.88) và 4.74 (trung bình 3.96) và được công nhận danh hiệu “Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021” do HR Asia trao tặng. Trong đó, sự thành công trong việc phát triển văn hoá tổ chức gắn kết nhân viên, kể cả trong bối cảnh đại dịch, chính là một trong những yếu tố quan trọng giúp SeABank vinh dự được công nhận danh hiệu này.

SeABank luôn quan tâm tới không chỉ CBNV và còn cho gia đình, người thân của các SeABanker. Những tình cảm, sự quan tâm cũng góp phần tạo động lực, nuôi dưỡng tình yêu của CBNV dành cho Ngân hàng, tạo nền móng vững chắc cho những ngày tháng cống hiến không ngừng nghỉ của CBNV Ngân hàng.

9. An sinh xã hội

Với tôn chỉ hoạt động Vì cộng đồng, SeABank luôn nỗ lực đóng góp tích cực vào các hoạt động an sinh xã hội thông qua nhiều hoạt động có ý nghĩa, giúp người dân ổn định cuộc sống.

Duy trì hoạt động các Quỹ: One Day One Smile - Ươm mầm Ước mơ - SeALove

Năm 2021, Chương trình từ thiện thường niên “Xuân Yêu thương” của SeABank tiếp tục được diễn ra từ Bắc vào Nam thông qua các hình thức: Tặng quà cho trẻ em, trẻ mồ côi, người già, người khuyết tật, người vô gia cư; Tặng quà cho các em học sinh có kết quả học tập tốt; Tặng quà hội viên hội phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... với ngân sách lên tới gần **300 triệu đồng**. Với mục đích ủng hộ Quỹ Học bổng nhằm giúp đỡ các sinh viên nghèo đạt kết quả cao trong học tập được rèn luyện tại các trường Đại học, Học viên, Cao đẳng cùng ngành nghề, chuyên môn, SeABank tiếp tục đóng góp mức tài trợ **110 triệu đồng**.

Ngoài ra, các Quỹ từ thiện tại SeABank bao gồm Quỹ One Day One Smile, Quỹ Ươm mầm Ước mơ và Quỹ SeALove liên tục được duy trì với những hoạt động ý nghĩa:

- ✓ Tháng 11/2021, Quỹ One Day One Smile cùng các Chi nhánh SeABank tổ chức Chương trình “Tuần lễ Công dân 2021”, lan tỏa việc làm tử tế và những hành động đẹp cho cộng đồng với ngân sách **440 triệu đồng**.
- ✓ Cùng với đó, Quỹ Ươm mầm Ước mơ tiếp tục đồng hành với 154 em học sinh nghèo đạt thành tích cao trong học tập với ngân sách hỗ trợ trong năm gần **2 tỷ đồng**

- ✓ Quỹ SeALove tiếp tục hỗ trợ hợp đồng bảo hiểm các năm tiếp theo cho 20 cá nhân được Quỹ đồng hành với ngân sách **gần 100 triệu đồng**.

Hỗ trợ cộng đồng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19

Đối với công tác phòng chống dịch trong toàn xã hội, kể từ tháng 05/2021, hướng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ, các cấp chính quyền Trung ương và địa phương, SeABank đã có những đóng góp để chung tay phòng chống dịch với tổng ngân sách **gần 90 tỷ đồng**, bao gồm:

- ✓ Ủng hộ 10 tỷ đồng cho Quỹ vaccine phòng Covid-19 quốc gia;
- ✓ Ủng hộ 5 tỷ đồng tương đương 2.000 máy tính học trực tuyến cho học sinh nghèo vùng dịch theo chương trình “Sóng và máy tính cho em”;
- ✓ Ủng hộ TP.Hà Nội 05 tỷ đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; Ủng hộ 600 triệu đồng cho Quỹ phòng chống Covid-19 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để triển khai hoạt động hỗ trợ công nhân, người lao động trên cả nước.
- ✓ Ủng hộ các tỉnh/thành phố lớn như Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nam, Thừa Thiên Huế, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bắc Ninh, Bắc Giang... vật tư, thiết bị y tế và nhu yếu phẩm thiết yếu, trong đó: Ủng hộ TP.Hồ Chí Minh 10 xe ô tô lớn phục vụ công tác phòng, chống dịch và 5.000 bộ kit test nhanh Covid-19; Ủng hộ TP.Hà Nội, Hà Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai các trang thiết bị y tế cần thiết như hệ thống real-time PCR, máy thở chức năng cao, máy đo độ bão hòa oxy SpO2, bộ kit test nhanh Covid-19, bộ trang phục phòng chống dịch....
- ✓ Tài trợ 2 tỷ đồng cùng Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VietnamPost) cho chương trình “Hạt vàng Bưu điện”: trao tặng 730 tấn gạo cho 233.000 người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh tại khu vực TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam;
- ✓ Phối hợp với Tập đoàn BRG ủng hộ: 10.000 suất quà lương thực trị giá 2 tỷ đồng ủng hộ chính quyền và người dân TP.Hồ Chí Minh và Đà Nẵng vượt qua dịch bệnh.
- ✓ Ngoài ra Ngân hàng cũng chủ động triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho người dân vùng dịch như: ủng hộ gần 1,2 tỷ đồng là các vật dụng cần thiết, khẩu trang y tế và nhu yếu phẩm trực tiếp tới các công nhân, người lao động bị ảnh hưởng và các lực lượng phòng chống dịch ở hai tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang.

Đặc biệt, SeABank thông qua “Quỹ SeABank phòng chống Covid-19” cũng có những chính sách để hỗ trợ, động viên CBNV và người thân không may bị nhiễm hoặc mất vì Covid-19, CBNV phải nghỉ cách ly, CBNV ở tại các tỉnh thành phải giãn cách theo chỉ thị 16, làm việc 3 tại chỗ cũng như hỗ trợ lương thực hàng tuần cho gần 700 CBNV tại TP.Hồ Chí Minh trong giai đoạn giãn cách xã hội và gần 3.500 CBNV trên khắp toàn hàng...

PHẦN II. MỤC TIÊU VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Ngân hàng SeABank hiện nay là một ngân hàng đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ trong ngành, các chỉ số đã tiệm cận mức của các ngân hàng top đầu/thông lệ tốt nhất trên thị trường và đang đi đúng chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch 2022 được đưa ra trên dự báo dịch bệnh sẽ được kiểm soát (phần lớn người dân đã được tiêm chủng) và Chính phủ sẽ cho mở cửa các ngành nghề kinh doanh, tạo điều kiện để nền kinh tế phục hồi trong năm 2022.

Dự báo năm 2022, GDP của Việt Nam sẽ tăng 6,5%. Sự phục hồi mạnh được dự báo trong lĩnh vực sản xuất và chi tiêu tiêu dùng cá nhân. Tuy nhiên, sự phục hồi vẫn sẽ còn khó khăn và tương đối chậm đối với một số lĩnh vực như du lịch, lữ hành và bán lẻ.

Nền kinh tế kỹ thuật số đầy hứa hẹn của Việt Nam vẫn đang tăng trưởng đều đặn, đem lại nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư, công ty khởi nghiệp và doanh nghiệp.

Nhiều ngân hàng được cấp thêm room tín dụng trong nửa sau 2021, điều này giúp các ngân hàng có thêm room để tăng trưởng trong thời gian tới.

Cơ cấu huy động đẩy mạnh tăng trưởng CASA giúp giảm chi phí vốn. Đây là xu hướng chung trong thời gian tới của các ngân hàng. Bên cạnh đó, việc tiếp tục giảm lãi suất huy động giúp các ngân hàng tiết giảm chi phí vốn trong nửa sau năm 2021 và năm 2022. Các ngân hàng giảm lãi suất hỗ trợ nền kinh tế. Mức giảm lãi suất cho vay từ 1.0% - 1.5% khiến lãi suất cho vay trung bình giảm đáng kể.

I. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2022

1. Các định hướng trong hoạt động kinh doanh năm 2022

- ✓ Tăng trưởng mạnh mẽ huy động không kỳ hạn (CASA), tăng tỷ trọng CASA trong tổng nguồn huy động.
- ✓ Tăng tỷ trọng dư nợ cá nhân trong tổng dư nợ. Tăng trưởng dư nợ sinh lời cao để nâng cao hiệu quả hoạt động toàn hệ thống.
- ✓ Tập trung cải thiện biên độ sinh lời: tập trung vào huy động nhóm khách hàng Mass; tiếp tục tối ưu hóa nguồn huy động có giá tốt để giảm chi phí vốn; thu hút nguồn vốn huy động nước ngoài để đa dạng hóa danh mục và tối ưu hóa chi phí vốn.
- ✓ Tập trung cải thiện số lượng sản phẩm sử dụng trên khách hàng: sản phẩm truyền thống; sản phẩm ngân hàng số; sản phẩm dịch vụ/phí; sản phẩm thẻ và các sản phẩm mới khác.
- ✓ Tăng trưởng quy mô và lợi nhuận của đơn vị kinh doanh, cơ cấu lại hoạt động của các đơn vị thông qua việc sáp nhập, chuyển địa điểm, tìm kiếm nhân sự phù hợp.
- ✓ Chú trọng quản trị và thu hồi nợ quá hạn, nợ NPL, đặc biệt lưu ý và quản trị chặt chẽ tác động trước/sau Covid-19 ảnh hưởng đến việc gia tăng nợ quá hạn.
- ✓ Tiếp tục triển khai xu thế số hóa: tăng số lượng users/tài khoản e-bank, sản phẩm, khách hàng sử dụng công nghệ số. Chú trọng mạnh vào đầu tư công nghệ đối với mảng cá nhân và SME, số hóa các hoạt động vận hành trong hệ thống để đơn giản hóa, tự động hóa và tiến tới áp dụng sâu trí tuệ nhân tạo trong công tác vận hành.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2022

- ✓ Tăng trưởng tổng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10%.
- ✓ Tăng trưởng nguồn huy động: tăng trưởng ròng 22.000 tỷ đồng tương ứng tăng 16% so với năm 2021, gồm nguồn từ tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, huy động từ tổ chức.
- ✓ Tăng trưởng cấp tín dụng: định hướng tăng trưởng 17%, tương đương tăng trưởng ròng 24.000 tỷ đồng so với năm 2021. Tăng trưởng dư nợ tín dụng đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 4.866,6 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 3.896,6 tỷ đồng. Tăng trưởng 50% so với năm 2021.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định nhỏ hơn 3%.

a. Tổng tài sản

Tăng trưởng tổng tài sản theo hướng tăng trưởng hợp lý, đảm bảo khả năng tăng trưởng các tài sản sinh lời và giảm dần các tài sản không mang lại lợi nhuận cho SeABank.

b. Nguồn huy động

- ✓ Thực hiện chính sách huy động dựa trên nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo cân đối được nguồn giải ngân, đảm bảo thanh khoản. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động: tiếp tục huy động từ nhóm

khách hàng cá nhân, các tổ chức kinh tế và huy động từ nguồn của các tổ chức tài chính nước ngoài.

- ✓ Kiểm soát chặt chẽ giá vốn huy động bình quân trong năm; tăng trưởng huy động không kỳ hạn, tối ưu hóa nguồn huy động, đảm bảo mang lại hiệu quả sử dụng nguồn tốt nhất cho toàn hệ thống tại từng thời điểm cụ thể trong năm; hỗ trợ giảm chi phí vốn và tăng trưởng hiệu quả sinh lời.
- ✓ Đảm bảo tỷ lệ LDR theo quy định của NHNN.

c. Tăng trưởng cấp tín dụng

- ✓ Tăng trưởng dư nợ tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng theo định hướng của SeABank trong năm 2022 và phù hợp với quy định của NHNN.
- ✓ Chuyển đổi cơ cấu dư nợ khi chuyển trọng tâm sang khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ để hạn chế rủi ro tập trung và tăng biên độ sinh lời toàn hàng.
- ✓ Tập trung phát triển sản phẩm có margin sinh lời cao; phát triển dư nợ ngắn hạn. Đồng thời phát triển các sản phẩm có lãi suất và kỳ hạn linh hoạt.

d. Thu phí dịch vụ

- ✓ Đa dạng sản phẩm cho khách hàng, cải thiện và phát triển các khoản thu ngoài lãi, bảo hiểm, ngoại hối là trọng tâm kinh doanh của năm 2022.
- ✓ Tiếp tục tăng trưởng thu nhập từ phí của Ngân hàng để ổn định và đa dạng hóa nguồn thu nhập, tập trung vào các loại hình dịch vụ như bảo hiểm, ngoại hối, ngân hàng số và thẻ tín dụng.
- ✓ Xây dựng các giải pháp ngân hàng điện tử, giao dịch dành riêng theo từng chuỗi, hệ sinh thái của các khách hàng nhằm tăng các dịch vụ online, dịch vụ bán chéo, phát triển các sản phẩm ngoại hối nhằm gia tăng nguồn thu dịch vụ..

e. Quản trị chi phí hoạt động

SeABank chú trọng tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí, đồng thời tiếp tục kiểm soát chỉ số CIR (chi phí trên tổng thu nhập thuần) của toàn hệ thống < 50% trong năm 2022. Chi phí được tối ưu hóa và tiết kiệm đảm bảo cân đối hoạt động của Ngân hàng và thực hiện các dự án chiến lược của Ngân hàng về chiến lược hội tụ số, các khoản chi đầu tư công nghệ thiết yếu.

II. CÁC CHIẾN LƯỢC TRỌNG YẾU NĂM 2022

Năm 2022 là năm phát triển mạnh mẽ trong chiến lược phát triển 2020-2025 của SeABank, trong đó định hướng đẩy mạnh kinh doanh thông qua các trọng tâm:

1. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng

Với phương châm khách hàng là trọng tâm, SeABank tiếp tục đẩy mạnh phát triển nền tảng khách hàng không chỉ về số lượng mà còn gia tăng về trải nghiệm khách hàng đối với các dịch vụ của ngân hàng.

Nhận thấy chiến lược liên kết đối tác là 1 chiến lược Win - Win, đem lại lợi ích lâu dài cho các bên, SeABank tiếp tục duy trì và mở rộng hệ thống đối tác là các Tổng Công ty, Tập đoàn và thông qua các Hiệp hội doanh nghiệp. Bên cạnh đó, SeABank sẽ tiếp tục đầu tư và phát triển hệ sinh thái số - gắn với nền tảng công nghệ để ngày một gia tăng giá trị, tiện ích và trải nghiệm ngân hàng số cho khách hàng.

Theo xu hướng nhu cầu ngày càng phát triển xuyên quốc gia của khách hàng và khả năng nhân được thêm nhiều nguồn tài trợ từ các đối tác quốc tế như: ADB, IFC... Năm 2022, SeABank cũng sẽ tập trung đẩy mạnh nhóm khách hàng đại lý phân phối xe ô tô, vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, khách hàng xuất nhập khẩu, FMCG, thương mại điện tử, lĩnh vực khai thác năng lượng xanh, tín dụng xanh, doanh nghiệp nữ chủ, nhóm khách hàng sử dụng các dịch vụ đa dạng liên quan đến

thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại, dịch vụ phi tín dụng, mua bán ngoại tệ, sử dụng thẻ quốc tế và các sản phẩm cấu trúc giao dịch ở thị trường sơ cấp mang lại lợi ích cho khách hàng và đẩy mạnh thu phí cho ngân hàng.

2. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

SeABank tiếp tục từng bước thực hiện mục tiêu tiệm cận những chuẩn mực quản trị rủi ro quốc tế toàn diện hơn, bao gồm Basel II IRB, chuẩn mực kế toán IFRS 9 và Basel III để nâng cao năng lực quản trị rủi ro, sẵn sàng ứng phó với các cú sốc của thị trường, đồng thời cũng nâng cao sức cạnh tranh của SeABank.

SeABank sẽ ưu tiên quản trị rủi ro theo nguyên lý phòng ngừa bằng việc hoàn thiện các công cụ, mô hình đo lường, phát hiện rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu, bao gồm: mô hình tính PD, LGD, EAD và ECL theo IFRS9; mô hình cảnh báo sớm; nhận diện rủi ro hoạt động thông qua việc theo dõi các KRIs, các giao dịch tài khoản, tín dụng,... Điều này sẽ giúp cho Ngân hàng nhận diện sớm và có giải pháp phòng ngừa rủi ro song song với việc đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

Nhằm góp phần vào việc từng bước giải quyết các thách thức xã hội, môi trường và khí hậu, từ năm 2022, SeABank sẽ triển khai mạnh mẽ chính sách quản lý rủi ro môi trường xã hội và chính sách tín dụng xanh. Hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội là nền tảng vững chắc để SeABank có thể kiểm soát tốt hơn rủi ro môi trường và xã hội trong danh mục đầu tư của mình. Trong năm 2022, SeABank sẽ tiếp tục triển khai Chương trình tín dụng xanh để hỗ trợ thúc đẩy các dự án năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, dự án thân thiện thích ứng với môi trường và khí hậu. Việc tích cực triển khai quản lý rủi ro môi trường xã hội và tín dụng xanh sẽ không chỉ góp phần tăng tính an toàn cho danh mục tín dụng của SeABank, tốt cho cộng đồng mà còn giúp tạo lập uy tín và lòng tin vững chắc trong lòng khách hàng và các nhà đầu tư.

SeABank mua bảo hiểm rủi ro toàn diện bao gồm: mọi rủi ro hoạt động (rủi ro về lòng trung thành của nhân viên, rủi ro cơ sở vật chất, vận chuyển tiền, gian lận giả mạo, chi phí pháp lý,...), rủi ro tội phạm máy tính và điện tử, rủi ro an ninh mạng và rủi ro trách nhiệm nghề nghiệp. Bảo hiểm này sẽ giúp SeABank giảm thiểu tổn thất trong điều kiện rủi ro an ninh mạng và gian lận, giả mạo đang ngày càng gia tăng.

Kiểm soát tuân thủ

Trong năm 2022 và giai đoạn tới, Chính phủ và Ngành Ngân hàng đẩy mạnh phát triển tín dụng xanh góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Khối PC&TT cũng triển khai các biện pháp kiểm tra, giám sát và rà soát tuân thủ chính sách pháp luật, thông lệ quốc tế góp phần đảm bảo cho hoạt động cấp tín dụng đúng định hướng giúp bảo tuân thủ các vấn đề về Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G) tại SeABank trong năm 2022 giúp nâng điểm tín nhiệm và cơ hội tiếp cận các nguồn vốn từ các Tổ chức tài chính quốc tế. Thông qua các chương trình kiểm tra tuân thủ toàn diện tại các Đơn vị kinh doanh, bộ phận kiểm soát tuân thủ - Khối PC&TT phát hiện kịp thời các khoản vay sai mục đích hay các dự án đe dọa, gây hậu quả nghiêm trọng đến môi trường.

SeABank xác định yếu tố con người, đạo đức nghề nghiệp luôn là gốc rễ, đảm bảo duy trì văn hoá tuân thủ, chính vì vậy, Ban Lãnh đạo Ngân hàng trong năm 2022 tiếp tục triển khai chương trình Lãnh đạo làm gương thông qua các chương trình thi đua Lãnh đạo làm gương kinh doanh, Lãnh đạo làm gương tuân thủ.

Trước tình hình diễn biến tội phạm công nghệ cao ngày càng tinh vi, phức tạp, Khối PC&TT cũng chủ động tăng cường kỹ năng, kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ kiểm soát tuân thủ, giám sát tuân thủ nhằm ngăn chặn kịp thời các vi phạm, tình trạng.

Đặc biệt, SeABank nghiên cứu áp dụng các biện pháp kiểm soát tuân thủ chủ động trên nền tảng công nghệ số như ứng dụng công nghệ Bigdata, AI vào hệ thống giám sát, cảnh báo, phát hiện sớm

sai phạm và ngăn ngừa rủi ro cho Ngân hàng; xây dựng phần mềm hỗ trợ công tác phòng chống rửa tiền/ tài trợ khủng bố và tuân thủ đạo luật FATCA...

Và trong giai đoạn 2022-2025, Khối PC&TT đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, giám sát và quản trị tuân thủ theo chuẩn quốc tế COSO thông qua rà soát, đánh giá và triển khai các hành động liên quan 05 cấu phần của khung COSO, đó là: Môi trường kiểm soát; đánh giá rủi ro; hoạt động kiểm soát; thông tin và truyền thông; hoạt động giám sát.

Để triển khai hoạt động quản trị SeABank theo khung COSO cần sự chung tay góp sức từ xuyên suốt các Cấp Lãnh đạo, toàn thể các CBNV tại các Đơn vị/Khối/Phòng/Ban hội sở, thông qua việc truyền thông tuân thủ, coi Chuẩn mực tuân thủ “5T” - TỰ GIÁC – TRUNG THỰC – TỈNH TÁO – TỔ GIÁC – TRUYỀN THÔNG là kim chỉ nam cho mọi hành động, quyết sách.

Với những hành động cụ thể và các hành động mang tính chiến lược tuân thủ đang và sẽ thực hiện, SeABank tin rằng sẽ luôn nhận được sự tín nhiệm để tạo ra được các giá trị gia tăng vượt trội cho khách hàng nội bộ, khách hàng bên ngoài, đối tác, nhà đầu tư, cổ đông.

3. Phê duyệt tín dụng tập trung

Với mảng KHDN:

- ✓ Kiện toàn và bổ sung đủ nhân sự là các Chuyên viên thẩm định KHDN trong đầu Quý 02/2022. Các nhân sự được đánh giá thông qua bộ với từng chức danh theo tháng/quý/năm.
- ✓ Tăng cường đào tạo nội bộ; Tiếp tục truyền thông, tương tác với các ĐVKD và tổ chức các workshop để rút ngắn thời gian phê duyệt, giảm tỷ lệ hồ sơ trả về và tăng tỷ lệ sử dụng của khách hàng với hồ sơ được phê duyệt.
- ✓ Thực hiện thẩm định thực tế với khách hàng mới và khách hàng thuộc đối tượng thẩm định thực tế theo đúng quy định.
- ✓ Xây dựng chương trình đánh giá hài lòng của khách hàng nội bộ với từng vị trí Chuyên viên thẩm định để nâng cao chất lượng dịch vụ trong phê duyệt tập trung.

Với mảng KHCN

- ✓ Tổ chức workshop truyền thông các lưu ý khi triển khai tập trung tín dụng hoàn toàn cho các khu vực.
- ✓ Phối hợp với Học viện SeABank tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ thẩm định, sản phẩm để nâng cao chất lượng hồ sơ trình phê duyệt.
- ✓ Cải tiến quy trình nhằm tối ưu hóa và nâng cao năng suất lao động: Dự kiến triển khai áp dụng xây dựng chữ ký điện tử, xuất báo cáo tự động trên hệ thống...
- ✓ Xây dựng cẩm nang, tài liệu thẩm định các sản phẩm...
- ✓ Thường xuyên tương tác, truyền thông và hợp trao đổi nghiệp vụ với ĐVKD.
- ✓ Tăng cường tuyển dụng nhân sự mới để đáp ứng tốc độ Phê duyệt tập trung.

4. Vận hành

Kế thừa thành tựu của năm 2021, trong năm 2022, SeABank tiếp tục bứt phá để hướng tới mục tiêu VẬN HÀNH AN TOÀN, THÔNG SUỐT, HIỆU QUẢ thông qua 04 trụ cột chiến lược như sau:

4.1.Số hóa toàn diện các quy trình vận hành

- a. **Số hóa hoạt động Tín dụng:** Triển khai và đưa vào vận hành hiệu quả các dự án bao gồm: Hệ thống tự động hóa vận hành (SeAOps); Hệ thống liên kết thông tin Khách hàng - Hạn mức – TSBD; Hạch toán giải ngân tự động từ Hệ thống LOS sang Hệ thống T24;
- b. **Số hóa hoạt động Thanh toán:** Hoàn thành các Dự án nâng cấp Hệ thống thanh toán chuyển tiền Liên Ngân hàng (CITAD) mới theo chuẩn IBPS 2.5; Dự án nâng cấp quản lý công Swift và tham gia Swift Go; Hoàn thiện hệ thống trả lương theo lô SeAPay; Áp dụng phần mềm LOS trong Quy trình LC xuất khẩu, Nhờ thu xuất khẩu và Nhờ thu nhập khẩu.

c. Số hóa hoạt động Dịch vụ Khách hàng:

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI và đầu tư trang bị hiện đại để kiện toàn bộ công cụ nhận diện Khách hàng tự động và hoàn thiện hệ sinh thái mô hình giao dịch tự động tại quầy.
- ✓ Phát triển hệ thống kết nối dữ liệu hỗ trợ Khách hàng (CRM-Ticketing) hướng tới mục tiêu quản trị hành trình trải nghiệm Khách hàng thông qua các điểm chạm đa kênh tập trung, từ đó tạo nguồn dữ liệu để tự động phân tích và chủ động đón đầu nhu cầu sử dụng sản phẩm dịch vụ của Khách hàng tại ngân hàng, góp phần tăng hiệu quả bán chéo và tăng tỷ lệ sử dụng sản phẩm dịch vụ/Khách hàng.

d. Số hóa hoạt động Dịch vụ Nội bộ:

- ✓ Nâng cấp Hệ thống Văn phòng điện tử - SeAOffice nhằm nâng cao tính bảo mật, hợp nhất hệ thống lưu trữ và tra cứu văn bản quy định nội bộ của SeABank;
- ✓ Golive phần mềm Mua sắm và Quản lý tài sản tập trung nhằm quản lý ngân sách mua sắm minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm và rút ngắn thời gian thực hiện quy trình.

4.2. Nâng cao chất lượng dịch vụ và mang tới trải nghiệm Khách hàng vượt trội

- ✓ **“Vận hành hiệu quả – kinh doanh xuyên suốt”** là mục tiêu xuyên suốt của SeABank nhằm phát huy vai trò Vận hành luôn đồng hành, hỗ trợ kinh doanh trên toàn hệ thống, rút ngắn thời gian tác nghiệp xử lý vận hành, chủ động hỗ trợ Khách hàng tiếp cận sử dụng các sản phẩm dịch vụ của SeABank nhanh chóng, đơn giản.
- ✓ Năm 2022, SeABank tiếp tục mở rộng triển khai hệ thống hỗ trợ Khách hàng trực tuyến qua Video call nhằm đa dạng hóa kênh hỗ trợ Khách hàng, thúc đẩy gia tăng tỷ lệ giao dịch trực tuyến từ Khách hàng cá nhân. Đồng thời, Khách hàng Doanh nghiệp sẽ được trải nghiệm dịch vụ hỗ trợ mở tài khoản thanh toán trực tuyến 24/7 mọi lúc, mọi nơi, qua đó góp phần gia tăng số lượng tài khoản thanh toán mới của tập Khách hàng tổ chức.
- ✓ Năm 2022, SeABank mở mới 08 điểm kinh doanh, đáp ứng nhu cầu và thu hút Khách hàng giao dịch tại Ngân hàng. Đối với các điểm đặt máy ATM, SeABank thực hiện đánh giá hiệu quả và tình hình giao dịch trực tiếp từ Khách hàng để thiết lập hạn mức vận hành hiệu quả.
- ✓ Bên cạnh nâng cao chất lượng dịch vụ dành cho Khách hàng bên ngoài, SeABank đã triển khai mô hình hỗ trợ nội bộ hiệu quả như: (1) Mô hình hỗ trợ kênh giao dịch quầy; (2) Mô hình hỗ trợ nghiệp vụ thẻ (Card-helpdesk). Trong năm 2022 SeABank sẽ golive Hệ thống hỗ trợ Ticketing với mục tiêu hướng tới là xây dựng trải nghiệm dịch vụ khách hàng nội bộ xuất sắc thông qua tinh thần “Thấu Hiểu - Đồng Hành - Phối Hợp - Hỗ Trợ”. Với định hướng số hóa vận hành, SeABank đã triển khai thí điểm thành công hệ thống Chatbot hỗ trợ nghiệp vụ vận hành quầy và sẽ tiếp tục phát triển mở rộng chiến lược ứng dụng AI thông qua Chatbot, góp phần mang lại trải nghiệm vượt trội dành cho khách hàng nội bộ SeABank, tối ưu hiệu quả vận hành cũng như gia tăng khả năng đáp ứng hỗ trợ vận hành số lớn và liên tục trên toàn hệ thống.

4.3. Quản trị rủi ro chủ động để vận hành an toàn hiệu quả

- ✓ **Xây dựng văn hóa tuân thủ, nâng cao ý thức tuân thủ, tự kiểm soát rủi ro của từng Cán bộ nhân viên:** SeABank sẽ triển khai các chương trình đánh giá tuân thủ, đo lường rủi ro nhằm phát hiện sớm các điểm nóng, ngăn ngừa các rủi ro vận hành. Ưu tiên chú trọng đào tạo quy trình nghiệp vụ cũng như Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp SeABank 2022 từ đó lan tỏa văn hóa tuân thủ để ý thức tuân thủ được thấm nhuần trong mọi hoạt động vận hành nghiệp vụ hàng ngày của cán bộ nhân viên.
- ✓ **Xây dựng các báo cáo, công cụ, tự rà soát rủi ro qua đó giúp các Đơn vị vận hành cũng như Đơn vị kinh doanh tự nhận diện sớm các rủi ro.** Hệ thống giám sát thanh toán chủ động giao dịch thẻ và giao dịch online cùng cơ chế vận hành giám sát sau giải ngân và kiểm soát sau

chứng từ sẽ làm tiền đề vững chắc để các Khối Kinh doanh tiếp tục triển khai mở rộng số hóa các hoạt động kinh doanh và kênh thanh toán.

- ✓ **Xây dựng các chương trình truyền thông cảnh báo sớm rủi ro vận hành tác nghiệp kết hợp với chiến lược giám sát thực tế vận hành** để ngăn chặn các rủi ro phát sinh cũng như kịp thời phát hiện và xử lý các rủi ro tiềm ẩn, góp phần nâng cao ý thức tuân thủ quản trị rủi ro từ đó mang lại sự an toàn hiệu quả trong công tác vận hành.

4.4. Văn hóa cải tiến gắn liền tối ưu hóa chi phí vận hành

- ✓ Văn hóa cải tiến được đề cao từ đó thúc đẩy sáng tạo không ngừng trong mỗi cán bộ nhân viên, góp phần thực thi chiến lược cải tiến vận hành để tối ưu hóa chi phí hoạt động hiệu quả.
- ✓ Bên cạnh việc ứng dụng công nghệ, SeABank luôn chú trọng triển khai công tác cải tiến liên tục nhằm tối ưu chi phí vận hành. Năm 2022 công tác Vận hành đặt mục tiêu trọng tâm là cải tiến phương thức vận hành SMS nhằm tiết giảm tối đa chi phí, đây là hạng mục chi phí hàng năm rất lớn của Ngân hàng.
- ✓ Năm 2022, SeABank đặt ra mục tiêu sẽ tiết kiệm chi phí mua sắm thông qua chiến lược tăng cường kỹ năng thực hiện đàm phán hiệu quả.
- ✓ Đồng thời, đối với từng hạng mục quản trị ngân sách vận hành, SeABank đã đưa ra chiến lược theo dõi, kiểm soát sát sao nhằm chủ động nhận diện các rủi ro sử dụng vượt ngân sách để kiến nghị giải pháp khắc phục kịp thời cũng như chủ động phân tích để tìm kiếm các giải pháp cải tiến sáng tạo kịp thời, góp phần quản trị hiệu quả ngân sách vận hành năm 2022.

5. Phát triển công nghệ số

Để đóng góp vào sự phát triển chung của Ngân hàng và đáp ứng tốt nhất các yêu cầu phục vụ kinh doanh, SeABank sẽ ứng dụng công nghệ để nâng cao chất lượng, cải tiến các sản phẩm và dịch vụ hiện có nhằm cung cấp các sản phẩm mới bên cạnh những sản phẩm cốt lõi của Ngân hàng.

- ✓ Với chiến lược hỗ trợ kinh doanh tối đa, SeABank đã đẩy mạnh việc xây dựng, phát triển các ứng dụng CNTT giúp thay đổi phương thức kinh doanh. SeABank đang phát triển các ứng dụng di động trợ giúp đắc lực dành cho nhân viên kinh doanh như: mở mới TK, hỗ trợ nhắc nợ, thẩm định KH, hỗ trợ tín dụng... Ngoài ra, SeABank cũng sẽ đưa công nghệ AI vào các công cụ bán hàng, giúp đưa ra đề xuất sản phẩm dịch vụ thích hợp “robo-advisor” cho từng khách hàng, giúp cá nhân hóa sản phẩm phù hợp với từng khách hàng.
- ✓ SeABank ưu tiên tăng cường áp dụng công nghệ Machine Learning, Stream Analytic & BI để thu thập, phân tích dữ liệu chuyên sâu, tăng cường khả năng am hiểu khách hàng, thúc đẩy sáng tạo sản phẩm và dịch vụ mới, tăng trải nghiệm trực tuyến. Đồng thời, hoàn thiện nền tảng công nghệ lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn trong năm 2022 thông qua các dự án trọng điểm như Datalake, Big Data, hệ thống BI thế hệ mới ...
- ✓ SeABank cũng đang xây dựng và hoàn thiện rất nhiều các sản phẩm “số hóa” giúp tối ưu hoạt động vận hành, nâng cao năng suất lao động cho các đơn vị nghiệp vụ trong Ngân hàng như hệ thống LOS, SeAOps, Ticketing, Tự động hóa giao dịch quầy giai đoạn 2.
- ✓ Bên cạnh đó, SeABank cũng tập trung vào các dịch vụ trải nghiệm của Khách hàng nội bộ với hàng loạt các sản phẩm như hệ thống Chatbot SeARo, hệ thống Unlock Reset User T24, Way4 và User Máy tính đã được triển khai, góp phần vào quá trình phục vụ cho Khách hàng nhanh chóng. Trong năm 2022, Ngân hàng sẽ dự kiến triển khai hàng loạt các dịch vụ theo hướng Self – Service cho khách hàng sử dụng dịch vụ của SeABank.
- ✓ Để có nền tảng hạ tầng vững chắc cung cấp các dịch vụ điện tử của Ngân hàng, SeABank tập trung đầu tư hạ tầng CNTT cũng như xây dựng nền tảng đám mây (Cloud Native) hiện đại thông qua việc triển khai các công nghệ mới trên thế giới như Multisite, Microservices, K8s đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục. Đồng thời, tăng cường chuyển đổi các hệ thống ứng

dụng, API lên Cloud để tối ưu hóa chi phí và có khả năng mở rộng năng lực linh hoạt đáp ứng nhu cầu kinh doanh, phát triển của Ngân hàng.

6. Quản trị Nguồn nhân lực

Chiến lược nhân sự hỗ trợ chiến lược chuyển đổi

Nhân sự được xác định một trong các trụ cột chiến lược quyết định sự thành công của chiến lược chuyển đổi 2021-2025 của Ngân hàng SeABank. Với định hướng đó, trong năm 2022 SeABank tiếp tục dành sự đầu tư lớn cho chiến lược nhân sự - People Strategy song hành cùng chiến lược kinh doanh - Business Strategy với mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân sự năng lực, hiệu quả sẵn sàng đáp ứng cho chiến lược chuyển đổi mạnh mẽ và sự phát triển bền vững của Ngân hàng:

- ✓ Cung ứng đầy đủ và kịp thời nhân sự có năng lực phù hợp, đáp ứng chiến lược chuyển đổi toàn diện của Ngân hàng thông qua việc triển khai đa dạng các giải pháp tuyển dụng hiệu quả và áp dụng số hóa nhằm nâng cao trải nghiệm ứng viên và phát triển thương hiệu SeABank.
- ✓ Thúc đẩy và xây dựng văn hóa học tập, phát triển của CBNV thông qua hệ thống các chương trình đào tạo, phát triển năng lực kết hợp chặt chẽ với các chương trình quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp (Career roadmap) và khung quy hoạch nhân tài (Talent pool) dựa trên đánh giá năng lực (Competency) nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực và phát triển đội ngũ kế cận, đồng thời trao cho CBNV cơ hội, động lực phát triển cá nhân.
- ✓ Tiếp tục triển khai Dự án KPIs đối với các Khối Hội sở với sự tư vấn của Mercer Singapore kết hợp kế hoạch tái cấu trúc mô hình tổ chức nhằm hỗ trợ và thúc đẩy sự nhất quán của chiến lược chuyển đổi của Ngân hàng.
- ✓ Thiết kế và tinh chỉnh hệ thống đãi ngộ tổng thể (Total Rewards) dựa trên các thông lệ tốt nhất trên thị trường với sự tư vấn của các đối tác nhân sự hàng đầu đảm bảo sự linh hoạt, phù hợp với các mục tiêu về thu hút và giữ chân nhân tài, thúc đẩy văn hóa chú trọng hiệu quả và tạo động lực mạnh mẽ cho sự nỗ lực vượt trội cho các SeABanker nhằm thực thi hiệu quả chiến lược kinh doanh của Ngân hàng.
- ✓ Chuyển đổi hệ thống nhân sự với sự kết hợp của nền tảng công nghệ, phát triển năng lực và cải tiến quy trình để mang lại hiệu quả quản trị nguồn lực tối ưu và nâng cao trải nghiệm của CBNV.

Các hoạt động đào tạo trọng tâm trong năm 2022:

- ✓ Rà soát đánh giá năng lực Giám đốc Chi nhánh theo yêu cầu của mô hình SeAMove 6
- ✓ Đào tạo đóng gap năng lực cho các Giám đốc Chi nhánh nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực và nâng hạng Chi nhánh theo SeAMove 6
- ✓ Nhân rộng Chương trình coaching thành Sales Coaching tới các Đơn vị kinh doanh
- ✓ Triển khai mạnh mẽ nền tảng học tập số (Digital Learning).
- ✓ Song hành cùng công tác quản lý nhân tài, tìm kiếm, bồi dưỡng và phát triển nhân sự tài năng, tiềm năng.

7. Văn hóa tổ chức

Năm 2022 trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch Covid-19, SeABank định hướng tổ chức các hoạt động truyền thông, phong trào, văn hóa mới lạ và sáng tạo với mục tiêu gia tăng sự gắn kết (từ 55% lên 65%) & mức độ hài lòng CBNV (từ 87% lên 90%) và tập trung đẩy mạnh giá trị **Say Khát Vọng** đúng theo thông điệp năm 2022 SeABank “Make Tomorrow Today”.

Bên cạnh đó, phát huy những gì đã làm được ở năm 2021, SeABank tiếp tục phát triển các hoạt động văn hóa, nội bộ trên nền tảng online để tới gần hơn với các CBNV khắp toàn quốc, đồng thời tái khởi động các hoạt động offline. Ngoài các chương trình văn hóa đã triển khai trong năm các năm trước đó, SeABank xây dựng 03 chương trình mới để đi sâu và lan tỏa được sâu rộng hơn nữa văn hóa Ngân hàng:

- ✓ Xây dựng đội ngũ Thủ lĩnh văn hóa tại các đơn vị làm cầu nối lan tỏa văn hóa tới CBNV
- ✓ Hoạt động Talkshow trên SeATV
- ✓ Ra mắt ngày Menday 24/7.

Văn hóa gia đình là thế mạnh của Ngân hàng và được các CBNV đồng thuận trong khảo sát cuối năm 2021. Chính vì vậy, năm 2022 SeABank sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển văn hóa **SeABank là Nhà** cùng với đó là thúc đẩy văn hóa **Sáng tạo** với các hoạt động gắn kết, hoạt động phong trào năm 2022, cụ thể:

- ✓ **Các hoạt động thường niên:** Team Building, SeASport, kỷ niệm các ngày lễ lớn, SeAFamily,... Đổi mới và đa dạng cách thức tổ chức, đưa lên hệ thống online, triển khai sâu tới các đơn vị. Tổ chức Team Building ở quy mô nhỏ, vừa phòng chống dịch, vừa tạo điều kiện giao lưu sau 2 năm không tổ chức.
- ✓ **Vinh danh thâm niên SeAProud:** Bổ sung mức thâm niên trên 20 năm, gửi mail tự động vinh danh toàn bộ các mốc thâm niên. Truyền thông mạnh mẽ hơn nữa để nâng cao tình yêu SeABank trong mỗi CBNV, gia tăng sự gắn bó thông qua các tấm gương gắn bó lâu năm cùng SeABank.
- ✓ **Quà tặng SeATet:** Đề CBNV được tham gia bình chọn loại quà yêu thích, mỗi CBNV nhận 2 phần quà cho tư thân phụ mẫu như một lời tri ân ý nghĩa của Ngân hàng gửi tới bố mẹ sinh thành CBNV.
- ✓ **Quà tặng Vợ/chồng CBNV:** Nhân ngày gia đình Việt Nam, SeABank dự kiến sẽ dành tặng vợ/chồng CBNV 1 món quà tri ân hậu phương vững chắc của các SeABankers. Đây là một hoạt động phúc lợi mới bổ sung, lan tỏa yêu thương đến với mỗi gia đình CBNV.
- ✓ **Lì xì đầu năm:** Hoạt động lì xì đầu năm đã triển khai từ năm 2021 cho CBNV và tiếp tục thực hiện như một quà tặng phúc lợi may mắn đầu năm cho CBNV. Đặc biệt năm 2022 sẽ bổ sung thêm phần quà lì xì dành cho các con em CBNV.
- ✓ Đối với các kênh truyền thông của Ngân hàng hiện hữu bao gồm SeATV, SeANews, SeABank – Team Spirit và group nội bộ SeABank Make Tomorrow Today, tiếp tục đổi mới sáng tạo và thay đổi cách thức, tuyển cộng tác viên tại đơn vị để ghi nhận thông tin.

Với những hoạt động gắn kết và lan tỏa thường xuyên, định kỳ, văn hóa doanh nghiệp của SeABank sẽ tiếp tục được lan tỏa và phát huy, thấm nhuần tới từng CBNV, qua đó tập thể CBNV của Ngân hàng sẽ luôn đồng lòng, chung sức vì mục tiêu chung của Ngân hàng.

Tổng Giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Lê Thu Thủy

**BÁO CÁO THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BKS VÀ
BTGD NĂM 2021; KẾ HOẠCH THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA
HĐQT VÀ BKS NĂM 2022**

I. Báo cáo Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021; Tiền lương, thưởng và phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc năm 2021:

TT	Nội dung	Năm 2021 (Triệu đồng)
A	Tổng Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS	13.256
1	Thù lao HĐQT	10.350
2	Thù lao BKS	2.172
3	Chi phí lễ tân, khánh tiết và chi phí khác của HĐQT, BKS	734
B	Tiền lương, thưởng và phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc năm 2021	35.511

Như vậy, HĐQT và BKS đã thực hiện chi tiêu theo đúng quy chế của SeABank, trên cơ sở tiết kiệm tối đa chi phí cho Ngân hàng và trong phạm vi ngân sách đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 phê chuẩn.

II. Kế hoạch chi trả thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị. Ban Kiểm soát năm 2022

Trên cơ sở đánh giá các chỉ tiêu kinh doanh và kế hoạch nhân sự của HĐQT, BKS trong năm 2022, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua tổng mức thù lao (bao gồm thù lao cố định và thù lao thành tích) và chi phí hoạt động năm 2022 của HĐQT và BKS như sau:

TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2022
1	Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT	90 tỷ đồng
2	Thù lao và chi phí hoạt động của BKS	10 tỷ đồng
	Tổng cộng	100 tỷ đồng

Đồng thời, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao: (i) HĐQT quyết định, sửa đổi và ban hành quy định cụ thể về chế độ thù lao, chi tiêu của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát SeABank; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT và BKS, đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của SeABank, ngân sách đã được ĐHĐCĐ thông qua, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của SeABank.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

**TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM
TOÁN NĂM 2021 CỦA SEABANK**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo tài liệu đính kèm.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

**TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÂN CHIA CÁC QUỸ, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ
CỦA SEABANK NĂM 2021**

- Căn cứ các quy định của pháp luật;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và tình hình thực tế của SeABank,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau :

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ Lợi nhuận sau thuế
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2021	3.268.538	3.282.823	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	662.020	652.576	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2021	2.606.518	2.630.247	
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	133.177	131.512	5,00%
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	266.355	263.025	10,00%
6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	2.729	2.646	
7	Trích quỹ khen thưởng	82.000	82.000	3,12%
8	Trích quỹ phúc lợi (phục vụ cho chương trình cổ phiếu thưởng của SeABank)	10.001	10.000	0,38%
9	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2021	2.112.257	2.141.065	
10	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế trên báo cáo tài chính kiểm toán tại 31/12/2021	2.212.116	2.420.993	
11	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2021	2.117.469		

Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 và lũy kế đến 31/12/2021 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của HĐQT thường niên năm 2022. Trên cơ sở đó, HĐQT giao: (i) HĐQT quyết định mức cổ tức cụ thể, thời điểm chia cổ tức và các nội dung khác có liên quan; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ NĂM 2022 VÀ 2023 CỦA SEABANK

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 về kiểm toán độc lập đối với Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Xét tình hình thực tế,

Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2022 và 2023 theo các nội dung sau:

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2022 và 2023, bao gồm các công ty có tên sau đây:
 - a) Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
 - b) Công ty TNHH Ernst & Young.
 - c) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - d) Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam.
2. Đại hội đồng cổ đông giao Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2022 và 2023 theo danh sách tại Khoản 1 Tờ trình này và tổ chức triển khai việc kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật;

Trân trọng!

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

VŨ THỊ NGỌC QUỲNH

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 16.598 tỷ đồng lên tối đa 22.690 tỷ đồng theo Phụ lục Phương án đính kèm.
2. Để triển khai Kế hoạch tăng vốn điều lệ theo mục 1 Tờ trình này, Đại hội đồng cổ đông giao và Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng câu phần hoặc từng đợt phát hành; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng câu phần hoặc từng đợt phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Việc tiếp tục bổ sung vốn điều lệ cho ngân hàng là rất cần thiết, có ý nghĩa quan trọng để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của SeABank trong giai đoạn hiện nay, là cơ sở để SeABank tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động, thúc đẩy quá trình phát triển, tăng cường năng lực tài chính và đáp ứng những nhu cầu sau:

1. Tăng năng lực tài chính của Ngân hàng thông qua việc nâng cao giá trị thực của vốn điều lệ so với mức vốn pháp định, giúp SeABank đứng vững trước những biến động của thị trường.
2. Tạo điều kiện đẩy mạnh kinh doanh và đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng:
 - Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh;
 - Nâng cao các chỉ số an toàn của SeABank;
 - Nâng cao hạn mức cấp tín dụng đối với một khách hàng/ nhóm khách hàng;
 - Nâng cao khả năng thanh khoản của SeABank;
 - Tăng cường dự phòng rủi ro của SeABank theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước trong năm 2022 và giai đoạn 2021-2025;
 - Nâng tỷ trọng đầu tư trung dài hạn.
3. Tạo điều kiện nâng cao chất lượng hoạt động của Ngân hàng: Nâng tỷ trọng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động Ngân hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.
4. Tăng khả năng tài chính để mở rộng và phát triển mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch của SeABank.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 16.598.000.000.000 đồng.
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 6.092.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn không trăm chín mươi hai tỷ đồng*).
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 609.200.000 cổ phần (*Sáu trăm linh chín triệu hai trăm nghìn cổ phần*).
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần (*mười nghìn đồng một cổ phần*).
- Tổng mệnh giá phát hành: 6.092.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn không trăm chín mươi hai tỷ đồng*).
- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn điều lệ hiện tại: 36,7032%
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 22.690.000.000.000 đồng, tương đương 2.269.000.000 cổ phiếu.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, SeABank sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án sau:

2.1 Cấu phần 1: Phương án phát hành 211.400.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành 109.700.000 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (“Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu”)

- a. Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 321.100.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức: 211.400.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 109.700.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 3.211.000.000.000 đồng (*Ba nghìn hai trăm mười một tỷ đồng*), trong đó:
 - Giá trị phát hành để trả cổ tức theo mệnh giá dự kiến: 2.114.000.000.000 đồng;
 - Giá trị phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo mệnh giá dự kiến: 1.097.000.000.000 đồng.
- d. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 19.809.000.000.000 đồng (*Mười chín nghìn tám trăm linh chín tỷ đồng*)
- e. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*):
 - Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 12,7364%
 - Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 6,6092%
- f. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- g. Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của SeABank tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định.
- h. Nguồn vốn thực hiện:
 - Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán. (*Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán là 2.212.116 triệu đồng. Trong đó, số tiền dự kiến tối đa có thể sử dụng sau đã trích lập các quỹ là 2.117.469 triệu đồng*)
 - Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: Thặng dư vốn cổ phần và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC riêng năm 2021 đã kiểm toán cụ thể:

+ Sử dụng Thặng dư vốn cổ phần: 810.000 triệu đồng;

+ Sử dụng Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 287.000 tỷ đồng

(Theo BCTC riêng năm 2021 đã kiểm toán, Thặng dư vốn cổ phần là 810.623 triệu đồng và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ tại 31/12/2021 là 287.615 triệu đồng).

- i. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- j. Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ: Toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh khi thực hiện quyền (gồm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) được giao cho Công đoàn SeABank Hội sở quản lý để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên của SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.
- k. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Không có
 1. Thời điểm phát hành: Trong năm 2022, phù hợp với quy định của pháp luật. SeABank sẽ thực hiện chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu đồng thời với thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Người lao động mua cổ phiếu phát hành theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 (Cấu phần 2 - Mục 2.2) và Nhà đầu tư mua cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ (Cấu phần 3 - Mục 2.3) không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- m. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2022, phù hợp với quy định của pháp luật.
- n. Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:
 - Quyết định thời điểm thực hiện chốt danh sách cổ đông và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - Xây dựng phương án phát hành, phương án xử lý cổ phiếu lẻ chi tiết để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
 - Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần

từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2 Cấu phần 2: Phương án phát hành 59.400.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2022 (“Phương án phát hành ESOP năm 2022”).

- a. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 59.400.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 594.000.000.000 đồng (*Năm trăm chín mươi bốn tỷ đồng*).
- d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 594.000.000.000 đồng (*Năm trăm chín mươi bốn tỷ đồng*).
- e. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 3,5787%
- f. Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định. Người lao động mua cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án phát hành tại Cấu phần 1 (Mục 2.1).
- g. Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán (là 12.220 đồng/cổ phiếu).
- h. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán cho Người lao động theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Giao HĐQT quyết định các điều kiện, thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp với chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.
- i. Phương án xử lý cổ phần chưa chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với các quy định của Pháp luật và SeABank.
- j. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật và/hoặc quy định của SeABank.
- k. Thời điểm phát hành: Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- l. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2022, phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- m. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Số tiền thu được từ Phương án phát hành ESOP năm 2022 được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

n. Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2022 và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- Quyết định tiêu chuẩn và danh sách Người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;
- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình này, nguyên tắc làm tròn, nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và phương án xử lý số cổ phần chưa chào bán hết đảm bảo số lượng tối đa không vượt quá 59.400.000 cổ phiếu;
- Quyết định mức giá bán dành cho từng nhóm đối tượng Người lao động;
- Quyết định phê duyệt triển khai phương án, các thỏa thuận, các điều kiện cam kết của Người lao động khi tham gia Chương trình này;
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2022;
- Quyết định về hình thức mua lại cổ phiếu của Người lao động tham gia Chương trình này, bao gồm nhưng không giới hạn việc: Giao Công đoàn SeABank Hội sở mua lại; đại diện, quản lý toàn bộ số cổ phiếu mua lại của Người lao động theo Chương trình này để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho Người lao động SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ; Nguồn tiền mà Công đoàn SeABank Hội sở sử dụng để mua lại;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- Quyết định, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2022 theo quy định của pháp luật hoặc yêu Cầu quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.3 Cấu phần 3: Phương án chào bán riêng lẻ 228.700.000 cổ phiếu (“Phương án chào bán riêng lẻ”)

a. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- b. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 228.700.000 cổ phiếu. (Số cổ phiếu này có thể được chia thành nhiều đợt chào bán và tổng số lượng cổ phiếu chào bán của các đợt sẽ không vượt quá 228.700.000 cổ phiếu).
- c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến chào bán: 2.287.000.000.000 đồng (*Hai nghìn hai trăm tám mươi bảy tỷ đồng*).
- d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 2.287.000.000.000 đồng (*Hai nghìn hai trăm tám mươi bảy tỷ đồng*).
- e. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán /Số cổ phần đang lưu hành hiện tại: 13,7787%.
- Tỷ lệ cổ phiếu chào bán /Số cổ phần đang lưu hành dự kiến tại thời điểm chào bán: 11,2091%.
- f. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- g. Số lượng nhà đầu tư dự kiến: Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư.
- h. Đối tượng được mua: Nhà đầu tư tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, đủ điều kiện trở thành cổ đông của SeABank và có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt phát hành phù hợp với các quy định của pháp luật.
- i. Tiêu chí lựa chọn:
- (i) Đối với Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức/cá nhân trong nước: là các nhà đầu tư có năng lực tài chính hoặc có trình độ chuyên môn về chứng khoán, đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm:
- Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan;
 - Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;
 - Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;
 - Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
 - Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả.
- (ii) Đối với Nhà đầu tư chiến lược là tổ chức/cá nhân trong nước: nhà đầu tư có năng lực tài chính, trình độ công nghệ và có cam kết hợp tác với SeABank trong thời gian ít nhất 03 năm.

(iii) Đối với Nhà đầu tư là tổ chức/cá nhân nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu dưới 10% vốn điều lệ (tính trên số vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán): Các tiêu chí đối với Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và Nhà đầu tư chiến lược giống với các tiêu chí áp dụng cho các nhà đầu tư trong nước đã nêu tại mục (i) và (ii) của điểm này.

(iv) Đối với Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên (tính trên số vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành): Các tiêu chí đối với Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và Nhà đầu tư chiến lược giống với các tiêu chí áp dụng cho các nhà đầu tư trong nước đã nêu tại mục (i) và (ii) của điểm này. Ngoài ra, Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện đối với tổ chức nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ của tổ chức tín dụng Việt Nam trở lên, bao gồm:

- Được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế có uy tín xếp hạng từ mức ổn định hoặc tương đương trở lên.
- Có đủ nguồn tài chính để mua cổ phần được xác định theo báo cáo tài chính được kiểm toán độc lập năm liền kề trước năm nộp hồ sơ và nguồn vốn mua cổ phần hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- Việc mua cổ phần không gây ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng Việt Nam; không tạo ra sự độc quyền hoặc hạn chế cạnh tranh trong hệ thống tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Không vi phạm nghiêm trọng pháp luật về tiền tệ, ngân hàng, chứng khoán và thị trường chứng khoán của nước nơi nhà đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính và Việt Nam trong thời hạn 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ mua cổ phần.
- Có tổng tài sản tối thiểu tương đương 10 tỷ đô la Mỹ đối với nhà đầu tư nước ngoài là ngân hàng, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính hoặc có mức vốn điều lệ tối thiểu tương đương 1 tỷ đô la Mỹ đối với nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức khác vào năm liền kề trước năm nộp hồ sơ mua cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định tiêu chí lựa chọn cụ thể, số lượng nhà đầu tư Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, danh sách cụ thể, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.

j. Giá chào bán dự kiến: Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT đàm phán và quyết định mức giá bán cụ thể cho các Nhà đầu tư trong một đợt và/hoặc từng đợt chào bán theo nguyên tắc: không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần Ngân hàng tại 31/12/2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán (là 12.220 đồng/cổ phiếu).

k. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Giao Hội đồng quản trị quyết định theo tình hình thực tế triển khai.

l. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật tại thời điểm chào bán, tối thiểu 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian hạn chế cụ thể của từng đối tượng khi triển khai chào bán phù hợp với quy định của pháp luật và quá trình đàm phán, thỏa thuận với các nhà đầu tư.

- m. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật.
- n. Các đợt dự kiến phát hành và phương án phát hành cho từng đợt: Phương án chào bán riêng lẻ có thể chia thành nhiều Đợt chào bán riêng lẻ.
- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định việc thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ thành một hoặc nhiều Đợt chào bán riêng lẻ, số lượng cổ phần chào bán của từng đợt với điều kiện tổng số lượng cổ phần phát hành của tất cả các đợt không vượt quá 228.700.000 cổ phần và đảm bảo khoảng cách giữa các đợt phát hành theo quy định của pháp luật.
- o. Thời điểm phát hành: Trong năm 2022 và 2023, sau khi thực hiện phát hành cổ phiếu theo Cấu phần 1 và Cấu phần 2 của Phương án tăng vốn này.
- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ và/hoặc thời gian thực hiện từng Đợt chào bán riêng lẻ phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- p. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2022-2023.
- q. Phương án sử dụng vốn thu được từ Phương án chào bán riêng lẻ: Số tiền thu được từ Phương án chào bán riêng lẻ được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- r. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai phương án chào bán đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tỷ lệ quy định tại Điều lệ SeABank và các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm chào bán.
- s. Nội dung khác: những cá nhân/tổ chức có quyền lợi liên quan đến Phương án chào bán riêng lẻ này không được tham gia biểu quyết.
- t. Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:
- Tính toán số liệu, xây dựng và quyết định phương án tăng vốn chi tiết, lập hồ sơ báo cáo phát hành và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ hoặc từng Đợt chào bán riêng lẻ theo Quyết định của HĐQT;
 - Quyết định, lựa chọn danh sách các nhà đầu tư; thực hiện đàm phán, quyết định số lượng cổ phần chào bán, mức giá chào bán cho từng nhà đầu tư trong từng Đợt chào bán riêng lẻ và ký kết các hợp đồng/văn bản có liên quan với các nhà đầu tư;
 - Quyết định thời gian thực hiện, phương thức và giá bán cổ phần cụ thể của từng Đợt chào bán riêng lẻ đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2022, phù hợp với quy định của Pháp luật, SeABank và diễn biến thị trường tại thời điểm phát hành.

- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án chào bán riêng lẻ hoặc từng Đợt chào bán riêng lẻ;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án chào bán riêng lẻ hoặc từng Đợt chào bán riêng lẻ;
- Lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần);
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ hoặc từng Đợt chào bán riêng lẻ theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.4 Trong trường hợp xét thấy việc triển khai Phương án chào bán riêng lẻ tại Cấu phần 3 Mục 2.3 nêu trên không khả thi, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và giao HĐQT quyết định triển khai Phương án chào bán 228.700.000 cổ phiếu với các nội dung như sau:

2.4.1. Thông qua Phương án chào bán 228.700.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu”) thay thế cho Phương án chào bán riêng lẻ 228.700.000 cổ phiếu (Cấu phần 3) tại Mục 2.3 nêu trên trong trường hợp HĐQT xét thấy việc triển khai Cấu phần 3 không khả thi.

2.4.2. Thông qua phương án chào bán 228.700.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp thay thế Phương án chào bán riêng lẻ 228.700.000 cổ phiếu như sau:

- a. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 228.700.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến chào bán: 2.287.000.000.000 đồng (*Hai nghìn hai trăm tám mươi bảy tỷ đồng*)
- d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 2.287.000.000.000 đồng (*Hai nghìn hai trăm tám mươi bảy tỷ đồng*)
- e. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán /Số cổ phần đang lưu hành hiện tại: 13,7787%
- f. Tỷ lệ thực hiện quyền: Giao Hội đồng quản trị xác định tại thời điểm triển khai thực hiện chào bán.
- g. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- h. Đối tượng được mua: các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của SeABank tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
- i. Giá chào bán: Giao HĐQT quyết định tuy nhiên không thấp hơn giá trị sổ sách của SeABank tại thời điểm 31/12/2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán (là 12.220 đồng/cổ phiếu).

- j. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phát hành thêm hoặc mua thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- k. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba).
- l. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết: Giao Hội đồng Quản trị quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc không ưu đãi hơn so với giá đã phát hành cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.
- Việc xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp, Điều 55 Luật số 47/2010/QH12 Luật các tổ chức tín dụng và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- m. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật.
- n. Thời điểm phát hành: Giai đoạn năm 2022 - 2023 theo quyết định của HĐQT, phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Tùy tình hình thực tế triển khai, ĐHĐCĐ giao HĐQT SeABank quyết định việc triển khai Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu đồng thời với Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cấu phần 1 – Mục 2.1) hoặc việc triển khai Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu sau khi đã thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2022 (Cấu phần 2 - Mục 2.2).
- o. Thời gian dự kiến hoàn thành: Giai đoạn năm 2022 - 2023 theo quyết định của HĐQT, phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- p. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Số tiền thu được từ Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- q. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định và tổ chức triển khai phương án chào bán đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tỷ lệ quy định tại Điều lệ SeABank và các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm chào bán.
- r. Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định/ phê duyệt, tổ chức triển khai và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung, thay thế, điều chỉnh) để triển khai Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc/ nội dung sau:
- Quyết định thời điểm triển khai;

- Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh nội dung Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của SeABank;
- Quyết định và thực hiện tất cả các thủ tục để triển khai Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật;
- Sửa đổi, bổ sung, ban hành nội dung về Vốn Điều lệ tại Điều lệ của Ngân hàng theo mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động tại Ngân hàng Nhà nước và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh theo mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và thủ tục đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh phù hợp với mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- Quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng Vốn điều lệ của SeABank.

3. Thông tin cổ đông dự kiến:

Thông tin Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm.

4. Mức độ pha loãng của cổ phiếu phát hành:

Phương án phát hành để tăng vốn điều lệ trên sẽ dẫn tới rủi ro pha loãng cổ phần như sau:

- ***Pha loãng về giá tham chiếu***

+ Đối với Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu SSB tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được điều chỉnh như sau:

$$P_1 = \frac{P}{1 + I}$$

Trong đó:

P₁: Giá tham chiếu của cổ phiếu SSB tại ngày giao dịch không hưởng quyền

P: Giá đóng cửa của cổ phiếu SSB tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền

I: Tỷ lệ phát hành cổ phiếu trả cổ tức hoặc tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

+ Đối với Phương án phát hành ESOP năm 2022 và Phương án chào bán riêng lẻ: không điều chỉnh giá tham chiếu.

+ Đối với Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong trường hợp triển khai thay thế Phương án chào bán riêng lẻ): Trừ trường hợp giá phát hành lớn hơn hoặc bằng giá đóng cửa của cổ phiếu trước ngày giao dịch không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh các quyền khác (nếu có), tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (Ngày giao dịch không hưởng quyền), giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I}$$

Trong đó:

+ P_{tc} : giá tham chiếu của cổ phiếu SeABank trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới để tăng vốn

+ PR_{t-1} : giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền

+ P_r : giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

+ I : tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- ***Pha loãng về Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)***

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của SeABank dẫn tới sự pha loãng giá trị cổ phiếu.

Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của SeABank được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

- ***Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)***

Công thức tính:

$$BVPS = \frac{\text{Giá trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần đang lưu hành sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông.

+ Việc SeABank thực hiện phát hành 211.400.000 cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành 109.700.000 cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu sẽ không pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông.

+ Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm xuống (pha loãng) khi SeABank thực hiện phát hành 59.400.000 cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 (tương đương tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm/số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 3,5787%) và chào bán 228.700.000 cổ phiếu theo Phương án chào bán riêng lẻ (tương đương tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm/Số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 13,7787%)

+ Trường hợp SeABank triển khai Phương án chào bán 228.700.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thay thế Phương án chào bán riêng lẻ: rủi ro pha loãng tỷ lệ sở hữu xảy ra khi cổ đông từ chối thực hiện quyền mua cổ phiếu, khi đó tỷ lệ sở hữu cổ phiếu hay quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm xuống.

5. Các quy định khác

Việc tăng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu mới đảm bảo chấp hành đúng các quy định về tỷ lệ góp vốn của các cổ đông, các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định của Luật các TCTD năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc tăng vốn: Dự kiến trong năm 2022-2023 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quyết định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

III. Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức vốn điều lệ mới

Theo kế hoạch tăng vốn lên 22.690.000.000.000 đồng, SeABank dự kiến một số chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2022 (*) như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022
A	Tổng tài sản	211.663.515	232.888.668
1	Tiền mặt, vàng bạc đá quý	1.076.028	1.183.631
2	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	4.799.360	5.279.296
3	Tiền, vàng gửi tại TCTD khác và cho vay các TCTD khác	42.590.477	37.755.968
4	Chứng khoán kinh doanh	13.082.630	15.082.630
5	Cho vay khách hàng	125.806.542	146.856.542
-	<i>Trong đó: Số dư cho vay</i>	<i>127.588.159</i>	<i>149.588.159</i>
-	<i>Dự phòng rủi ro</i>	<i>(1.781.617)</i>	<i>(2.731.617)</i>
6	Chứng khoán đầu tư	16.819.782	18.769.782

-	Trong đó: Số dư chứng khoán đầu tư	16.863.108	18.863.108
-	Dự phòng rủi ro	(43.326)	(93.326)
7	Góp vốn, đầu tư dài hạn	85.091	85.091
8	Tài sản cố định	882.503	1.031.849
9	Bất động sản đầu tư	65.564	65.564
8	Tài sản có khác	6.455.538	6.778.315
B	Nợ phải trả	193.000.251	203.926.398
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	2.172.763	2.172.763
2	Tiền gửi và vay TCTD khác	58.365.998	53.591.804
3	Tiền gửi của khách hàng	109.784.637	117.784.637
4	Công cụ tài chính phái sinh	47.804	47.804
5	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	1.020	1.020
6	Phát hành giấy tờ có giá	19.053.200	26.574.800
7	Các khoản nợ khác	3.574.829	3.753.570
C	Vốn Chủ sở hữu & các quỹ	18.663.264	28.962.270
2.1	Vốn của TCTD	15.595.507	24.401.880
-	Vốn điều lệ	14.784.884	22.690.000
-	Thặng dư	810.623	1.711.880
2.2	Quỹ của TCTD	855.641	1.152.686
2.3	Lợi nhuận chưa phân phối	2.212.116	3.407.704
C	Lợi nhuận trước thuế	3.268.538	4.866.666
D	Lợi nhuận sau thuế	2.606.518	3.893.633

(*) Các chỉ tiêu kế hoạch được dự kiến trên cơ sở các giả định sau:

- Mức giá chào bán theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 là 15.000 đồng/cổ phiếu;
- Mức giá chào bán theo Phương án chào bán riêng lẻ hoặc Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu tối thiểu theo giá trị sổ sách tại BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021;
- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 được điều chỉnh phù hợp với giới hạn tăng trưởng tín dụng của SeABank theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

Trên cơ sở dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của SeABank như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ ($\geq 9\%$)	11,07%	$\geq 9\%$
2	Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất ($\geq 9\%$)	11,50%	$\geq 9\%$

3	Tỷ lệ nợ xấu ($\leq 3\%$)	1,65%	$\leq 3\%$
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản ($\geq 10\%$)	11,74%	$\geq 10\%$
5	Tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn ($\leq 45\%$, năm 2019 yêu cầu $\leq 40\%$)	22,80%	$\leq 45\%$
6	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu CP so với nguồn vốn ngắn hạn ($\leq 35\%$)	16,55%	$\leq 35\%$

IV. Tính khả thi của phương án tăng vốn điều lệ

1. Về nguồn vốn để tăng vốn điều lệ

SeABank sử dụng nguồn lợi nhuận chưa phân phối, các Quỹ để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, người lao động của SeABank và/hoặc các cá nhân, tổ chức có tiềm lực tài chính và đủ điều kiện trở thành cổ đông của Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của SeABank tại thời điểm chào bán.

2. Về khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới

- 2.1 HĐQT SeABank nhiệm kỳ 2018-2023 hiện có 08 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT của SeABank đều đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các TCTD năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD, là các cá nhân có năng lực, trình độ chuyên môn cao, tất cả đều tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học, là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm quản trị trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược, có tinh thần đoàn kết, có tâm huyết. Các thành viên HĐQT SeABank đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác quản trị hoạt động, góp phần vào sự phát triển ổn định và bền vững của SeABank.
- 2.2 Ban Tổng Giám đốc của SeABank hiện nay có 10 thành viên và là những cá nhân giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn mà mình phụ trách nói riêng và ngành ngân hàng nói chung. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc đều có khả năng và kinh nghiệm quản trị điều hành, đã gắn bó lâu dài với SeABank và tâm huyết với công việc. Trong công tác, các thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn nhanh chóng nắm bắt cũng như thực hiện đúng và triển khai hiệu quả các định hướng, chiến lược, kế hoạch của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, hiệu quả và có sự phối hợp thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong mỗi hoạt động. Bên cạnh đó, sự tham gia thường xuyên của các thành viên HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng là một yếu tố giúp SeABank hoạt động an toàn, hiệu quả.
- 2.3 SeABank đã xây dựng và kiện toàn được hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh từ cấp cơ sở đến Hội sở thông qua việc ban hành hệ thống các quy định, quy trình, quy chế toàn diện, thống nhất, đồng bộ. Trong đó, Khối Pháp chế và Tuân thủ tại Hội sở là đơn vị đầu mối, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm soát nội bộ. Khối Pháp chế và Tuân thủ bao gồm Tuân Thủ và Pháp chế chia theo khu vực quản lý. Tại Tuân thủ được chia thành các mảng kiểm soát theo nghiệp vụ như bộ phận kiểm soát tín dụng, bộ phận kiểm soát tuân thủ kế toán tài chính, ngân quỹ ... nhằm chuyên môn hóa hoạt động kiểm soát tuân thủ theo từng lĩnh vực hoạt động và từng khu vực của SeABank.
- 2.4 SeABank đã thành lập và đưa vào hoạt động Khối Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc từ năm 2008 dưới sự tư vấn của cổ đông chiến lược nước ngoài. Khối Quản trị rủi ro hiện đã được cơ cấu lại và thành lập mới trên cơ sở Khối Tín dụng và Quản trị rủi ro nhằm phù hợp với yêu cầu thực tế hoạt động của SeABank. SeABank cũng thành lập

Ban Dự án Basel II trực thuộc Khối này là đầu mối nghiên cứu, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc để triển khai áp dụng Basel II trên toàn hệ thống. Năm 2019, SeABank đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt áp dụng trước thời hạn Thông tư 41/2016/TT-NHNN - trụ cột 1 (yêu cầu vốn tối thiểu) và trụ cột 3 (nguyên tắc thị trường) của Basel II. Bước sang năm 2020, SeABank tiếp tục hoàn thành Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) - trụ cột 2 của Basel II. Qua đó, SeABank trở thành ngân hàng thứ 5 tại Việt Nam hoàn thành đủ cả 3 trụ cột theo Basel II trước thời hạn vào tháng 6/2020.

- 2.5 Phòng Kiểm toán nội bộ đã được SeABank thành lập từ năm 2006 trên cơ sở tái cấu trúc từ Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát và đã được cơ cấu lại theo đúng yêu cầu tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN (sau đây gọi chung là Thông tư 13). Đơn vị này thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm toán định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền nhằm rà soát, đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập và đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động nghiệp vụ góp phần đảm bảo an toàn chung trong hoạt động ngân hàng. Đồng thời, SeABank cũng đã ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ và Quy trình kiểm toán nội bộ mới theo Thông tư 13.
- 2.6 SeABank đã đầu tư mới hệ thống phần mềm quản trị lỗi T24 của Thụy Sĩ và đã sử dụng ổn định từ năm 2006. Năm 2019, SeABank cũng là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam nâng cấp thành công phần mềm quản trị lỗi ngân hàng T24 Temenos lên phiên bản R18 - phiên bản hiện đại nhất thế giới hiện nay với nhiều tính năng quan trọng. Việc nâng cấp cũng giúp cập nhật công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, tốc độ vận hành của hệ thống. Đây là cơ sở nền tảng của việc tạo ra các dịch vụ ngân hàng hiện đại, chính xác, tự động, trực tuyến, có nhiều giá trị cho khách hàng khi đồng thời cho phép SeABank có được các công cụ tiên tiến, tự động và đa chiều trong việc quản trị khách hàng, quản trị rủi ro. Ngoài ra một tính năng nổi trội khác của T24 là việc hỗ trợ thực hiện giao dịch qua hệ thống 24h/ngày (Non-stop), xóa bỏ tình trạng giao dịch qua hệ thống bị ngừng trệ trong thời gian quyết toán theo phương thức khóa ngày truyền thống. Với Non-stop, nhân viên và khách hàng có thể truy cập vào hệ thống vào mọi thời điểm trong ngày. Bên cạnh đó, công nghệ điện toán đám mây hiện đại bậc nhất hiện nay đã được áp dụng tại SeABank cho phép Khối Quản lý rủi ro, Khối Pháp chế và Tuân thủ theo dõi, giám sát tập trung các hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh/ Phòng Giao dịch trên toàn hệ thống.. SeABank đã được cấp Chứng chỉ PCI DSS 3.2 về an toàn, bảo mật cho hệ thống thẻ thanh toán lần đầu tiên tại Việt Nam. Tiêu chuẩn PCI DSS do Hội đồng Tiêu chuẩn Bảo mật – SSC (Security Standards Council) thiết lập dành cho thẻ thanh toán. Tham gia Hội đồng là các tổ chức thẻ quốc tế lớn trên thế giới như: Visa, MasterCard, American Express (AMEX), Discover Financial Services, JCB International... Để đạt được tiêu chuẩn PCI DSS, các đơn vị cần đáp ứng 12 yêu cầu khắt khe dành cho hệ thống. Đó là các yêu cầu về chính sách an ninh thông tin, quy trình xử lý dữ liệu, cấu trúc mạng máy tính... nhằm đảm bảo an toàn cho dữ liệu thẻ trong suốt quá trình xử lý và lưu trữ tại các ngân hàng hoặc các đơn vị có chức năng thanh toán trực tuyến. Qua đó, các đơn vị hạn chế được các lỗ hổng bảo mật và rủi ro bị đánh cắp thông tin, đồng thời tăng cường bảo vệ dữ liệu lưu trên thẻ và giao dịch thanh toán thẻ. Đặc biệt, với các đơn vị đã từng đạt được chứng chỉ PCI DSS, để tiếp tục nhận được chứng chỉ PCI DSS duy trì cần có mức độ đáp ứng tiêu chuẩn cao hơn so với năm trước.

Như vậy, SeABank hoàn toàn có đủ khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới.

Để việc tăng vốn điều lệ được thực hiện nhanh chóng, theo đúng tiến độ, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm những không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng cấu phần hoặc từng đợt phát hành; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần hoặc từng đợt phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 05% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2022)

STT	Họ và tên cổ đông	MSDN	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI TĂNG VỐN					SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN				
					Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/VĐL của SeABank	Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần ^(*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/VĐL của SeABank
					Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác		
1	Công Ty TNHH Phát Triển và Đầu Tư Phú Mỹ	0103111713	Số 14 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nguyễn Thị Nga	86.591.636	0	0	86.591.636	5,857%	103.343.307	0	0	103.343.307	4,555%

() Sau khi tăng vốn, Công Ty TNHH Phát Triển và Đầu Tư Phú Mỹ dự kiến có 103.343.307 cổ phần, tương ứng được nhận thêm 11.028.657 cổ phiếu để trả cổ tức (tỷ lệ 12,7364%) và nhận thêm 5.723.014 cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 6,6092%). Số cổ phần sau khi tăng vốn của Công Ty TNHH Phát Triển và Đầu Tư Phú Mỹ chưa tính đến số lượng cổ phiếu có thể phát sinh theo Phương án chào bán riêng lẻ hoặc Phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu.*

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TỪ 20% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN

(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2022)

[illegible]

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2023

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Nhằm gắn kết lợi ích của các người lao động với sự phát triển của Ngân hàng, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban Tổng Giám đốc dự kiến xây dựng các Chương trình phát hành cổ phiếu dành cho người lao động (ESOP) để trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua và triển khai hàng năm. Căn cứ chính sách nhân sự của Ngân hàng trong thời gian tới, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua:

1. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2023 (“Phương án phát hành ESOP năm 2023”) như sau:

- a) Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 52.200.000 cổ phiếu.
- c) Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- d) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 3,1450%
Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 2,301%
- e) Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
- f) Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết các Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán/soát xét gần nhất.
- g) Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2023. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- h) Các đợt phát hành: Phương án phát hành ESOP năm 2023 có thể được triển khai thành nhiều đợt. Giao HĐQT quyết định việc triển khai và thời điểm triển khai các đợt của Phương án phát hành ESOP năm 2023 tùy thuộc tình hình thực tế, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tổng số cổ phiếu phát hành theo các chương trình ESOP trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của SeABank tại thời điểm phát hành.
- i) Các nội dung khác theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 tại Phụ lục đính kèm.

2. **Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2023, bao gồm nhưng không hạn chế:** (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2023; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2023 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NĂM 2023

I. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Đội ngũ nhân sự là một trong những yếu tố cốt lõi đóng góp cho sự phát triển những năm qua của SeABank và tiếp tục sẽ là nền tảng cho những kế hoạch phát triển sắp tới của Ngân hàng. Vì vậy, SeABank luôn luôn chú trọng phát triển Đội ngũ nhân sự gắn với các chính sách phúc lợi, đào tạo và đặc biệt là các Chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP). Trong đó, Chương trình Phương án phát hành cổ phiếu ESOP của SeABank năm 2023 là rất cần thiết trong việc thực hiện các chính sách nhân sự của Ngân hàng trong thời gian tới và phù hợp định hướng phát triển của Ngân hàng giai đoạn 2021 – 2025. Việc triển khai Phương án phát hành này sẽ đáp ứng các nhu cầu sau:

1. Tri ân các Cán bộ nhân viên có thâm niên, hiệu quả làm việc tốt và có những đóng góp, thành tích cho sự phát triển của Ngân hàng;
2. Thu hút các nhân sự xuất sắc về làm việc cho Ngân hàng;
3. Gắn kết lợi ích của các người lao động với sự phát triển của Ngân hàng;
4. Bổ sung một phần vào nguồn vốn kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 16.598.000.000.000 đồng.
- Mức vốn điều lệ dự kiến trước thời điểm phát hành (*): 22.690.000.000.000 đồng
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 52.200.000 cổ phần (*Năm mươi hai triệu hai trăm nghìn cổ phần*).
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần (*mười nghìn đồng một cổ phần*).
- Tổng mệnh giá phát hành: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn điều lệ hiện tại (*): 3,1450%
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau phát hành (*): 23.212.000.000.000 đồng, tương đương 2.321.200.000 phiếu.

() Mức vốn điều lệ trước thời điểm phát hành, vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành và tỷ lệ phát hành sẽ được Hội đồng quản trị xác định cụ thể tại thời điểm triển khai phát hành, phù hợp với thực tế kết quả triển khai các phương án tăng vốn điều lệ khác của SeABank.*

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, SeABank sẽ triển khai Phương án phát hành 52.200.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho Người lao động của SeABank năm 2023 (“Phương án phát hành ESOP năm 2023”) như sau:

- a. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 52.200.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- e. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 3,1450%
Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 2,301%
- f. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 23.212.000.000.000 đồng (*Hai mươi ba nghìn hai trăm mười hai tỷ đồng*).
- g. Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
- h. Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết các Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán/soát xét gần nhất.
- i. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán cho Người lao động theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Giao HĐQT quyết định các điều kiện, thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp với chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.
- j. Phương án xử lý cổ phần chưa chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với các quy định của Pháp luật và SeABank.
- k. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật và/hoặc quy định của SeABank.
- l. Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2023. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- m. Các đợt phát hành: Phương án phát hành ESOP năm 2023 có thể được triển khai thành nhiều đợt. Giao HĐQT quyết định việc triển khai và thời điểm triển khai các đợt của Phương án phát hành ESOP năm 2023 tùy thuộc tình hình thực tế, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tổng số cổ phiếu phát hành theo các chương trình ESOP trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của SeABank tại thời điểm phát hành.
- n. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2023, phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- o. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Số tiền thu được từ Phương án phát hành ESOP năm 2023 được sử dụng để cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp, cá nhân; đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,... Giao HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- p. Đại hội đồng cổ đông giao và HĐQT có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2023 và nội dung Phương án chi tiết cho từng đợt phát hành (nếu có);
- Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định tiêu chuẩn và danh sách Người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;
- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình này, nguyên tắc làm tròn, nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và phương án xử lý số cổ phần chưa chào bán hết đảm bảo số lượng tối đa không vượt quá 52.200.000 cổ phiếu;
- Quyết định mức giá bán dành cho từng nhóm đối tượng Người lao động;
- Quyết định phê duyệt triển khai phương án, các thỏa thuận, các điều kiện cam kết của Người lao động khi tham gia Chương trình này;
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2023;
- Quyết định về hình thức mua lại cổ phiếu của Người lao động tham gia Chương trình này, bao gồm nhưng không giới hạn việc: Giao Công đoàn SeABank Hội sở mua lại; đại diện, quản lý toàn bộ số cổ phiếu mua lại của Người lao động theo Chương trình này để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho CBNV SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ; Nguồn tiền mà Công đoàn SeABank Hội sở sử dụng để mua lại;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2023;
- Quyết định, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2023 theo quy định của pháp luật hoặc yêu Cầu quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin cổ đông dự kiến:

Thông tin Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Giao Hội đồng quản trị xác định cụ thể tại thời điểm triển khai phát hành, phù hợp với thực tế kết quả triển khai các phương án tăng vốn điều lệ khác của SeABank.

4. Các quy định khác

Việc tăng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu mới cho người lao động đảm bảo chấp hành đúng các quy định về tỷ lệ góp vốn của các cổ đông, các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy

định của Luật các TCTD năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc tăng vốn: Dự kiến trong năm 2023 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quyết định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

Để việc tăng vốn điều lệ được thực hiện nhanh chóng, theo đúng tiến độ, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giao và Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2023; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2022 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và tiến hành các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank trong trường hợp SeABank triển khai chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài theo nội dung của phương án chào bán riêng lẻ 227.800.000 cổ phiếu như sau:

1. Thông qua thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa khi SeABank thực hiện chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài là 14,6% vốn điều lệ SeABank.
2. Đại hội đồng cổ đông giao và cho phép HĐQT quyết định, thực hiện các thủ tục sửa đổi khoản 5 Điều 28 Điều lệ, thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các thủ tục cần thiết khác khi thực hiện thủ tục chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 14,6% sau khi SeABank hoàn tất việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC GÓP VỐN VÀ/HOẶC MUA CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Cùng với sự phát triển của toàn ngành ngân hàng, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) đang từng bước khẳng định vị thế là một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu của Việt Nam với tốc độ tăng trưởng cao và ổn định qua từng năm.

Để góp phần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động kinh doanh của mình, SeABank dự kiến mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán. Trong thời gian vừa qua, thị trường chứng khoán đã phát triển lớn mạnh, trở thành kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế nước ta. Đặc biệt trong năm 2021, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có sự bứt phá mạnh mẽ, liên tục lập kỷ lục mới về cả chỉ số, giá trị giao dịch, số lượng tài khoản của nhà đầu tư trong nước... Chỉ số VN-Index tại ngày 31/12/2021 đạt 1.498,28 điểm, tăng trưởng tới 35,7% so với năm 2020. Đặc biệt về thanh khoản có sự tăng trưởng vượt trội. Mức thanh khoản của năm 2021 cao gấp 3,6 lần so với năm 2020, đạt trên 26.000 tỷ đồng/phiên. Suốt trong 9 tháng liên tục vào cuối năm 2021, giá trị giao dịch bình quân của thị trường chứng khoán Việt Nam đều đạt trên 1 tỷ USD/phiên, thậm chí có phiên tới 2,5 tỷ USD/phiên. Cùng với đó, số lượng tài khoản chứng khoán mở mới tăng kỷ lục trong năm 2021, cho thấy sức hấp dẫn của thị trường đối với nhà đầu tư. Tính cả năm 2021 có tới hơn 1,53 triệu tài khoản chứng khoán mở mới, gấp gần 4 lần so với cả năm 2020. Tính tới cuối năm, tổng số tài khoản chứng khoán của thị trường chứng khoán Việt Nam đã đạt 4,27 triệu tài khoản, trong đó 4,25 triệu là tài khoản của nhà đầu tư cá nhân, đạt hơn 4,3% dân số. Mặc dù vậy, tỷ lệ này vẫn ở mức thấp so với các nước khác, vì thế thị trường chứng khoán vẫn còn nhiều tiềm năng phát triển.

Vì thế, bên cạnh hoạt động kinh doanh ngân hàng là cốt lõi đóng vai trò trung tâm, việc SeABank góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán sẽ tạo cơ hội cho ngân hàng mở rộng hoạt động, đa dạng hóa các nhóm sản phẩm dịch vụ, bán chéo sản phẩm và đa dạng hóa hệ thống kênh phân phối cho các nhóm đối tượng khác hàng, đặc biệt là khách hàng cá nhân, đa dạng hóa hoạt động đầu tư, từ đó đa dạng hóa doanh thu và tối ưu hóa vốn góp của cổ đông.

Theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Ngân hàng thương mại được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán; Để thực hiện các hoạt động kinh doanh bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán... Ngân hàng thương mại phải thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng Quản trị SeABank kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc góp vốn và/hoặc mua cổ phần của Công ty CP Chứng khoán ASEAN (Mã số thuế: 0102126675).

1. Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank góp vốn và/hoặc mua cổ phần như sau:

- a) Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (“ASEANSC”).

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation

Tên viết tắt: Asean Securities

- b) Địa chỉ hiện nay: Tầng 4, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

- c) Mức vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ đồng)
 - d) Nội dung hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - e) Thời hạn hoạt động: Từ ngày 22/12/2006.
2. Tỷ lệ tham gia đầu tư: Đến 65% Vốn điều lệ của ASEANSC hoặc một tỷ lệ khác do Hội đồng quản trị quyết định để đảm bảo ASEANSC trở thành Công ty con của SeABank theo quy định của pháp luật.
3. Giao Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc góp vốn, mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:
- a) Xây dựng, quyết định/phê duyệt/phê chuẩn, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) Đề án góp vốn, mua cổ phần, Hợp đồng góp vốn, mua cổ phần (bao gồm cả các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ có liên quan phát sinh từ Hợp đồng này) và các văn bản, tài liệu, hồ sơ, giấy tờ khác có liên quan để hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Pháp luật có liên quan và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc/và thực tế của SeABank.
 - b) Ký kết các Hợp đồng, Thỏa thuận và toàn bộ các văn bản, tài liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật, đối tác liên quan đến việc góp vốn và/hoặc mua cổ phần.
 - c) Quyết định/Phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần tại NHNN và các Cơ quan hữu quan khác theo quy định của Pháp luật (nếu có).
 - d) Quyết định/Phê duyệt mọi nội dung, vấn đề khác và ký mọi tài liệu, hồ sơ, giấy tờ, hợp đồng khác có thể phát sinh có liên quan đến việc góp vốn, mua cổ phần tại các cơ quan nhà nước hữu quan và triển khai hoạt động của Công ty Chứng khoán sau khi góp vốn, mua cổ phần theo quy định của SeABank, pháp luật hiện hành và các cơ quan liên quan như NHNN, UBCKNN, Bộ Tài chính.....

Trân trọng kính trình!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÂN

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG VÀ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA SEABANK

- Căn cứ các hoạt động mà Ngân hàng thương mại được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2021/TT- NHNN ngày 31/12/2021;
- Căn cứ các hoạt động mà SeABank đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép qua các thời kỳ;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị SeABank kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động số 51/GP-NH và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của SeABank

Để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và kịp thời cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng khi có sự thay đổi chính sách, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương việc sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của SeABank như sau:

- a. Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành như sau:

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
1.	Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam;	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.	Điều 4.1 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
2.	Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; Chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá bằng ngoại tệ.	Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.	Điều 4.2.b Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
3.	Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;	- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a. Cung ứng phương tiện thanh toán; b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.	Điều 4.3 và 4.4 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
4.	Mua bán trái phiếu Chính phủ; Mua bán trái phiếu doanh nghiệp với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá; Mua trái phiếu doanh nghiệp với mục đích đầu tư.	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.	Điều 4.10 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT- NHNN
5.	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng khác;	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.13 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT- NHNN
		Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.14 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT- NHNN
6.	Hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành;	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.15 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT- NHNN
7.	Cung ứng dịch vụ đại lý bảo hiểm; Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; Ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; Ủy thác, nhận ủy thác góp vốn, mua cổ phần; Ủy thác, nhận ủy thác mua trái phiếu doanh nghiệp; Đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, quản lý tài sản.	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Điều 4.16 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT- NHNN
8.	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác	Điều 4.18 Phụ lục 01a Thông tư

STT	Nội dung giấy phép hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh	Cơ sở pháp lý
		trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.	28/2021/TT-NHNN
9.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động “Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa”	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.	Điều 4.22 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN
10.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động “Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán”	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán	Điều 4.24 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN Và điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.
11.	Giấy phép của SeABank chưa có hoạt động “Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán”	Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán	Điều 4.25 Phụ lục 01a Thông tư 28/2021/TT-NHNN

b. Để triển khai các công việc có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động của Ngân hàng theo điểm a trên, giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định các vấn đề sau:

- (i) Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/ hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng;
- (ii) Thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép/chấp thuận sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật, tổng hợp các hoạt động kinh doanh của SeABank hoặc/ và các nội dung khác trên Giấy phép hoạt động của SeABank;
- (iii) thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp đổi Giấy phép hoạt động của SeABank sang Giấy phép hoạt động mới theo quy định của pháp luật.

2. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank của SeABank về mức vốn điều lệ như sau:

Căn cứ kết quả thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và kế hoạch tiếp tục tăng vốn điều lệ trong năm 2022-2023, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi nội dung về Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank thành các đợt như sau:

- a) Thay đổi nội dung Vốn điều lệ tại Mục 3 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:

Vốn điều lệ đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 14.784.883.690.000 VNĐ.

Bằng chữ: Mười bốn nghìn bảy trăm tám mươi tư tỷ tám trăm tám mươi ba triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng.

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 16.598.000.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám tỷ đồng.

- b) Phù hợp với Phương án tăng vốn điều lệ được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua, thay đổi nội dung Vốn điều lệ tại Mục 3 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank với mức thay đổi tối đa như sau:

Vốn điều lệ đã đăng ký (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 16.598.000.000.000 VNĐ.

Bằng chữ: Mười sáu nghìn năm trăm chín mươi tám tỷ đồng.

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

Bằng số: 22.690.000.000.000 VNĐ

Bằng chữ: Hai mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi tỷ đồng.

3. Thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á như sau:

Ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	<p>Hoạt động trung gian tiền tệ khác:</p> <p>1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.</p> <p>2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:</p> <p>a) Cho vay;</p> <p>b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;</p> <p>c) Bảo lãnh ngân hàng;</p> <p>d) Phát hành thẻ tín dụng;</p> <p>đ) Bao thanh toán trong nước;</p> <p>3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.</p> <p>4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:</p> <p>a. Cung ứng phương tiện thanh toán;</p> <p>b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.</p> <p>5. Mở tài khoản:</p> <p>a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;</p> <p>b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.</p> <p>6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.</p> <p>7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.</p> <p>8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.</p> <p>9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.</p> <p>10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.</p> <p>11. Dịch vụ môi giới tiền tệ.</p> <p>12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p>	6419 (chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
	13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. 17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế. 18. Kinh doanh vàng miếng. 19. Ví điện tử.	
2.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). 1. Lưu ký chứng khoán. 2. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa. 3. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán. 4. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán. 5. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. 6. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 7. Các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.	6499

4. Để triển khai các nội dung tại mục 2,3 của Tờ trình này, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký hoặc/ và thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

**TỜ TRÌNH BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

- Căn cứ Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 và Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020;
- Căn cứ Công văn số 2295/NHNN-TTGSNH ngày 15/4/2022 về việc chấp thuận nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

1. Lý do của việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

- Để tăng cường năng lực hoạt động cho Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023;
- Nâng cao hiệu quả giám sát của HĐQT;
- Đáp ứng cơ cấu và tổ chức hoạt động của Ngân hàng sau khi niêm yết.

2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là 09 thành viên; và bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT.

3. Thông tin về ứng viên dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

TT	Họ và tên ứng cử viên	Chức vụ hiện tại	Chức vụ đề cử	Thông tin tóm tắt về cá nhân được đề cử, ứng cử	Ghi chú
1	Mathew Nevil Welch	Giám đốc điều hành – Global Sage Executive Search, Chủ tịch HĐQT – Asia Capital & Advisors, Chủ tịch HĐQT – Asia Dorset Management	Thành viên độc lập HĐQT	- Sinh năm 1963, tại Vương Quốc Anh - Trình độ: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) – Đại học kinh doanh Harvard, Cử nhân Khoa học xã hội – Đại học Oxford. - Kinh nghiệm: Đã có hơn 36 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng tại các tổ chức quốc tế lớn như: Ngân hàng HSBC, McKinsey & Co, Standard Chartered, Ngân hàng ING NV, Daiwa Capital Markets,...	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên độc lập HĐQT theo quy định Luật các TCTD và của SeABank.

4. Thông qua Thể lệ bầu bổ sung 01 Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023. Chi tiết theo Thể lệ đính kèm.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

THẺ LỆ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 – 2023
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
- Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và đảm bảo lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và khả năng trở thành thành viên độc lập Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Nguyên tắc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023:

- Việc bầu thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020 hoặc một hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát Phiếu Bầu có giá trị phiếu bầu tương ứng bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông (dự kiến bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị).
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên ứng cử viên bầu thành viên độc lập HĐQT. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT hoặc chỉ bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định do cổ đông tự quyết định.
- Phiếu bầu sau khi hoàn thành phải được bỏ vào thùng phiếu. Trường hợp ghi sai hoặc thay đổi ý kiến trước khi bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử để nộp lại phiếu bầu hỏng và đổi lại phiếu bầu khác. Không gạch, tẩy trong phiếu bầu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á; có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:
 - + Phiếu không phải là phiếu do Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phát, hoặc không có dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
 - + Phiếu gạch, xóa tên của những người ứng cử hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu.
 - + Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số thành viên độc lập HĐQT được bầu theo quy định.

- + Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT lớn hơn giá trị phiếu bầu.
- + Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
- + Phiếu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên độc lập HĐQT.

3. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023

Người trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên độc lập HĐQT được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

5. Hiệu lực thi hành

Thẻ lệ bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và được thông qua, áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN THÁNG 4.2022

1. **NGHI QUYẾT SỐ 1:** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về kết quả hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; và thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”) trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
2. **NGHI QUYẾT SỐ 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Ngân hàng. ĐHĐCĐ thông qua việc giao HĐQT và cho phép HĐQT được giao lại, quyết định/phê chuẩn việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2022 nếu xét thấy cần thiết.
3. **NGHI QUYẾT SỐ 3:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4. **NGHI QUYẾT SỐ 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:
 - a) Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của SeABank năm 2021 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ Lợi nhuận sau thuế
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2021	3.268.538	3.282.823	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	662.020	652.576	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2021	2.606.518	2.630.247	
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	133.177	131.512	5,00%
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	266.355	263.025	10,00%
6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	2.729	2.646	
7	Trích quỹ khen thưởng	82.000	82.000	3,12%
8	Trích quỹ phúc lợi (phục vụ cho chương trình cổ phiếu thưởng của SeABank)	10.001	10.000	0,38%
9	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2021	2.112.257	2.141.065	

STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ Lợi nhuận sau thuế
10	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế trên báo cáo tài chính kiểm toán tại 31/12/2021	2.212.116	2.420.993	
11	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2021	2.117.469		

- b) Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 và lũy kế đến 31/12/2021 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao: (i) HĐQT quyết định mức cổ tức cụ thể, thời điểm chia cổ tức và các nội dung khác có liên quan; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.
5. **NGHI QUYẾT SỐ 5:** Thông qua báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc năm 2021; kế hoạch thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022. ĐHĐCĐ giao: (i) HĐQT quyết định, sửa đổi và ban hành quy định cụ thể về chế độ thù lao, chi tiêu của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát SeABank; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định mức thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT và BKS, đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của SeABank, ngân sách đã được ĐHĐCĐ thông qua, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của SeABank.
6. **NGHI QUYẾT SỐ 6:** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2022 và 2023, bao gồm: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông giao Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank theo trong năm 2022 và 2023 theo danh sách nêu trên và tổ chức triển khai việc kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.
7. **NGHI QUYẾT 7:** Thông qua việc tăng vốn điều lệ lên 22.690 tỷ đồng theo nội dung như sau:
- a) Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 16.598.000.000.000 đồng lên tối đa 22.690.000.000.000 đồng theo Phương án đính kèm.
- b) Để triển khai Kế hoạch tăng vốn điều lệ theo trên, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng câu phần hoặc từng đợt phát hành; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng câu phần hoặc từng đợt phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp

và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

8. NGHI QUYẾT 8: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2023 (“Phương án phát hành ESOP năm 2023”) như sau:

- a) Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 52.200.000 cổ phiếu.
- c) Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 522.000.000.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ đồng*).
- d) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 3,1450%
- e) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 2,301%
- f) Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.
- g) Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết các Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán/soát xét gần nhất.
- h) Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2023. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- i) Các đợt phát hành: Phương án phát hành ESOP năm 2023 có thể được triển khai thành nhiều đợt. Giao HĐQT quyết định việc triển khai và thời điểm triển khai các đợt của Phương án phát hành ESOP năm 2023 tùy thuộc tình hình thực tế, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo tổng số cổ phiếu phát hành theo các chương trình ESOP trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của SeABank tại thời điểm phát hành.
- j) Các nội dung khác theo Phương án phát hành ESOP năm 2023 tại Phương án đính kèm.
- k) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2023, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2023; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2023 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi điều lệ, điều chỉnh giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và tiến hành các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ tại Phương án đính kèm theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu

của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

9. NGHI QUYẾT 9: Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank và sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

- a) Thông qua việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa khi SeABank thực hiện chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài là 14,6% vốn điều lệ SeABank.
- b) Đại hội đồng cổ đông giao và cho phép HĐQT quyết định, thực hiện các thủ tục sửa đổi khoản 5 Điều 28 Điều lệ, thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các thủ tục cần thiết khác khi thực hiện thủ tục chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 14,6% sau khi SeABank hoàn tất việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).

10. NGHI QUYẾT 10: Thông qua việc góp vốn và/hoặc mua cổ phần của Công ty CP Chứng khoán ASEAN (Mã số thuế: 0102126675).

- a) Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank góp vốn và/hoặc mua cổ phần như sau:
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (“ASEANSC”).
 - Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation
 - Tên viết tắt: Asean Securities
 - Địa chỉ hiện nay: Tầng 4, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
 - Mức vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ đồng)
 - Nội dung hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - Thời hạn hoạt động: Từ ngày 22/12/2006.
- b) Tỷ lệ tham gia đầu tư: Đến 65% Vốn điều lệ của ASEANSC hoặc một tỷ lệ khác do Hội đồng quản trị quyết định để đảm bảo ASEANSC trở thành Công ty con của SeABank theo quy định của pháp luật.
- c) Giao Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc góp vốn, mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:
 - Xây dựng, quyết định/phê duyệt/phê chuẩn, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) Đề án góp vốn, mua cổ phần, Hợp đồng góp vốn, mua cổ phần (bao gồm cả các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ có liên quan phát sinh từ Hợp đồng này) và các văn bản, tài liệu, hồ sơ, giấy tờ khác có liên quan để hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Pháp luật có liên quan và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc/và thực tế của SeABank.
 - Ký kết các Hợp đồng, Thỏa thuận và toàn bộ các văn bản, tài liệu khác có liên quan theo quy định của pháp luật, đối tác liên quan đến việc góp vốn và/hoặc mua cổ phần.
 - Quyết định/Phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần tại NHNN và các Cơ quan hữu quan khác theo quy định của Pháp luật (nếu có).

- Quyết định/Phê duyệt mọi nội dung, vấn đề khác và ký mọi tài liệu, hồ sơ, giấy tờ, hợp đồng khác có thể phát sinh có liên quan đến việc góp vốn, mua cổ phần tại các cơ quan nhà nước hữu quan và triển khai hoạt động của Công ty Chứng khoán sau khi góp vốn, mua cổ phần theo quy định của SeABank, pháp luật hiện hành và các cơ quan liên quan như NHNN, UBCKNN, Bộ Tài chính.....

11. NGHI QUYẾT 11. Thông qua các nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này. Giao HĐQT tiếp tục rà soát dự thảo Điều lệ, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Điều lệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

12. NGHI QUYẾT 12. Thông qua các nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng theo các Dự thảo đính kèm.

- Giao HĐQT: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.
- Giao Ban kiểm soát : (i) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu Ban kiểm soát xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.

13. NGHI QUYẾT 13. Thông qua việc giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định các vấn đề sau: (i) sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/ hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng; (ii) thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép/chấp thuận sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật, tổng hợp các hoạt động kinh doanh của SeABank hoặc/ và các nội dung khác trên Giấy phép hoạt động của SeABank; (iii) thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp đổi Giấy phép hoạt động của SeABank sang Giấy phép hoạt động mới theo quy định của pháp luật.

14. NGHI QUYẾT 14: Thông qua việc thay đổi một số nội dung đăng ký doanh nghiệp của SeABank như sau:

- a) Sau khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phù hợp tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn điều lệ của SeABank trong năm 2022 lên 22.690 tỷ đồng, thông qua việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:

Vốn điều lệ sau khi thay đổi:

Vốn điều lệ: 22.690.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi tỷ đồng.

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

Tổng số cổ phần: 2.269.000.000 cổ phần

Việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên chỉ được thực hiện sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận sửa đổi, bổ sung mức vốn điều lệ trên Giấy phép hoạt động của SeABank.

- b) Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, cụ thể:

Ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	<p>Hoạt động trung gian tiền tệ khác:</p> <ol style="list-style-type: none"> Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: <ol style="list-style-type: none"> Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước; Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: <ol style="list-style-type: none"> Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ. Mở tài khoản: <ol style="list-style-type: none"> Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp. Dịch vụ môi giới tiền tệ. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 	6419 (chính)

	<p>15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.</p> <p>17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.</p> <p>18. Kinh doanh vàng miếng.</p> <p>19. Ví điện tử.</p>	
2.	<p>Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội).</p> <p>1. Lưu ký chứng khoán.</p> <p>2. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.</p> <p>3. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.</p> <p>4. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.</p> <p>5. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.</p> <p>6. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>7. Các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.</p>	6499

c) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký hoặc/ và thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng.

15. **NGHI QUYẾT 15.** Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là 09 thành viên; bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT.

16. **NGHI QUYẾT 16.** Thông qua Thể lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như Dự thảo đính kèm.

17. **NGHI QUYẾT 17.** Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả
1.	Ông Mathew Nevil Welch%	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT

18. **NGHI QUYẾT 18:** Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh

tế vĩ mô và thực tế nhu cầu hoạt động của SeABank, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/ vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn: (i) đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác; (ii) ký kết các hợp đồng, thực hiện các giao dịch giữa SeABank với Người có liên quan theo quy định của pháp luật; (iii) sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành; (iv) đàm phán, lựa chọn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài; (v) và để triển khai các nội dung, vấn đề này, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề quy định tại tiết i, ii, iii, iv của Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

19. **NGHỊ QUYẾT 19:** Các nội dung đã được ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định, tổ chức triển khai thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết khác thay thế.



SeABank

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG

SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT

Họ tên cổ đông/Người đại diện:

Số cổ phần sở hữu: ... cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền/đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: ... cổ phần

Thẻ biểu quyết này chỉ áp dụng và dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

**SeABank****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN****NĂM 2022****PHIẾU BIỂU QUYẾT****MÃ SỐ CỔ ĐÔNG****SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT****Họ tên cổ đông/Người đại diện:** _____**Số cổ phần sở hữu:** _____ **cổ phần****Số cổ phần nhận ủy quyền/đại diện:** _____ **cổ phần****Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết:** _____ **cổ phần**

STT	Nghị quyết	Ý kiến biểu quyết (*)
1.	NGHỊ QUYẾT SỐ 01	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
2.	NGHỊ QUYẾT SỐ 02	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
3.	NGHỊ QUYẾT SỐ 03	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
4.	NGHỊ QUYẾT SỐ 04	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
5.	NGHỊ QUYẾT SỐ 05	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
6.	NGHỊ QUYẾT SỐ 06	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
7.	NGHỊ QUYẾT SỐ 07	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
8.	NGHỊ QUYẾT SỐ 08	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
9.	NGHỊ QUYẾT SỐ 09	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
10.	NGHỊ QUYẾT SỐ 10	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
11.	NGHỊ QUYẾT SỐ 11	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến

STT	Nghị quyết	Ý kiến biểu quyết (*)
12.	NGHỊ QUYẾT SỐ 12	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
13.	NGHỊ QUYẾT SỐ 13	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
14.	NGHỊ QUYẾT SỐ 14	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
15.	NGHỊ QUYẾT SỐ 15	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
16.	NGHỊ QUYẾT SỐ 16	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
17.	NGHỊ QUYẾT SỐ 17	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
18.	NGHỊ QUYẾT SỐ 18	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến
19.	NGHỊ QUYẾT SỐ 19	<input type="checkbox"/> Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không ý kiến

Hải Phòng, ngày 21 tháng 04 năm 2022
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

(*) Lưu ý:

- Vấn đề biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Cổ đông tại Đại hội được quy định chi tiết tại Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được Đại hội thông qua.
- Quý cổ đông lưu ý đọc kỹ Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Quý cổ đông lựa chọn biểu quyết (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) đối với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết sau khi hoàn thành phải được Cổ đông ký, ghi rõ họ tên và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu biểu quyết;

 Phiếu biểu quyết này chỉ áp dụng và dùng để biểu quyết các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của SeABank

PHIẾU BẦU CỬ

Bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

THẺ LỆ BẦU CỬ:

Cổ đông thực hiện bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó:

- Giá trị phiếu bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị (“HĐQT”) bằng số lượng cổ phần được biểu quyết của phiếu bầu nhân với số lượng thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung (bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT).
- Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ hoặc một phần giá trị phiếu bầu để bầu cho một ứng cử viên thành viên độc lập HĐQT.
- Phiếu bầu này chỉ hợp lệ khi số phiếu bầu cho ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng giá trị của tổng số phiếu bầu cho thành viên độc lập HĐQT tối đa.
- Trường hợp bầu 100% giá trị phiếu bầu cho ứng viên, cổ đông có thể đánh dấu (☒ hoặc ☒) vào ô bầu 100%.
- Trường hợp không bầu 100% giá trị phiếu bầu, cổ đông điền cụ thể số phiếu bầu cho ứng cử viên.

DANH SÁCH BẦU CỬ

ỨNG CỬ VIÊN (*)	SỐ PHIẾU BẦU (Cổ đông điền số phiếu bầu cụ thể cho ứng viên)	BẦU 100% (Cổ đông đánh dấu vào ô để bầu 100% giá trị phiếu bầu cho ứng cử viên)
Giá trị phiếu bầu HĐQT: 1.000 (**) x 1 = 1.000 phiếu		
1. Ông Mathew Nevil Welch		<input type="checkbox"/>
TỔNG SỐ PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TỐI ĐA	1.000	

(*) Họ và tên ứng cử viên được công bố và thông qua tại Đại hội.

(**) Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông sở hữu chốt tại ngày 15/3/2022.

(Phiếu bầu này chỉ có giá trị hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 21/4/2022)